

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐỒNG THÁP

BIỂU MẪU 17

Công khai cam kết chất lượng đào tạo của cơ sở giáo dục đại học 2021 - 2022

1. Ngành Quản lý giáo dục

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo																	
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng												
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2													
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh	Xét tuyển 1. Điều kiện dự tuyển 1.1. Về văn bằng Người dự tuyển phải thỏa mãn một trong các điều kiện sau: - Có bằng tốt nghiệp đại học ngành Quản lý giáo dục đạt loại giỏi; có bằng tốt nghiệp thạc sĩ chuyên ngành Quản lý giáo dục. - Có bằng tốt nghiệp thạc sĩ gần với chuyên ngành Quản lý giáo dục được đăng ký dự tuyển sau khi đã có chứng chỉ bổ sung kiến thức của Trường Đại học Đồng Tháp. Danh mục bằng tốt nghiệp thạc sĩ gần với chuyên ngành Quản lý giáo dục <table><tr><th>TT</th><th>Tên ngành</th><th>Mã số</th></tr><tr><td>1</td><td>Giáo dục học</td><td>8140101</td></tr><tr><td>2</td><td>Đo lường và đánh giá trong giáo dục</td><td>8140115</td></tr><tr><td>3</td><td>Giáo dục quốc tế và so sánh</td><td>8140117</td></tr></table>	TT	Tên ngành	Mã số	1	Giáo dục học	8140101	2	Đo lường và đánh giá trong giáo dục	8140115	3	Giáo dục quốc tế và so sánh	8140117	Thi tuyển 1. Người dự tuyển phải đạt một trong các yêu cầu sau 1.1. Về văn bằng đã tốt nghiệp: Người dự thi phải có bằng tốt nghiệp đại học ngành đúng hoặc ngành phù hợp với chuyên ngành đăng ký dự thi; đối với ngành gần hoặc ngành khác với chuyên ngành đăng ký dự thi được trình bày trong Phụ lục 1 thì phải học bổ sung kiến thức. Nội dung, khối lượng (<i>số tín chỉ</i>) các môn học bổ sung kiến thức được trình bày trong Phụ lục 2. 1.2. Về kinh nghiệm và công tác chuyên môn: Người dự thi chuyên ngành Quản lý giáo dục có bằng tốt nghiệp đại học ngành khác thì phải có tối thiểu 02 (<i>hai</i>) năm kinh nghiệm làm việc trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo (<i>kể cả thí sinh tự do</i>). Người dự thi các chuyên ngành còn lại thì không có yêu cầu về kinh nghiệm và công tác chuyên môn.				
TT	Tên ngành	Mã số																	
1	Giáo dục học	8140101																	
2	Đo lường và đánh giá trong giáo dục	8140115																	
3	Giáo dục quốc tế và so sánh	8140117																	

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo							
		Tiến sĩ			Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng
						Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2	
		4	Giáo dục đặc biệt	8140118	1.3. Có đủ sức khoẻ để học tập. 1.4. Nộp hồ sơ đầy đủ, đúng thời hạn theo quy định.				
5	Lý luận và phương pháp dạy học	8140110							
6	Lý luận và phương pháp dạy học bộ môn	8140111							
1.2. Về thâm niên và công tác chuyên môn - Đối với người có bằng thạc sĩ chuyên ngành Quản lý giáo dục được đăng ký dự tuyển ngay sau khi tốt nghiệp thạc sĩ. - Đối với người có bằng tốt nghiệp đại học ngành Quản lý giáo dục và bằng thạc sĩ gần với chuyên ngành Quản lý giáo dục phải có thâm niên công tác trong lĩnh vực quản lý ít nhất 01 năm kể từ ngày có quyết định bổ nhiệm. - Đối với giảng viên ở các trường cao đẳng, đại học có bằng thạc sĩ gần với chuyên ngành Quản lý giáo dục được dự tuyển khi có thâm niên công tác giảng dạy ít nhất là 5 năm.									
1.3. Về ngoại ngữ a) Bằng tốt nghiệp đại học hoặc bằng thạc sĩ do cơ sở đào tạo nước ngoài cấp cho người học toàn thời gian ở nước ngoài mà ngôn ngữ sử dụng trong quá trình học tập là tiếng Anh hoặc tiếng nước ngoài khác;									

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo					
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2	
		b) Bằng tốt nghiệp đại học các ngành ngôn ngữ nước ngoài do các cơ sở đào tạo của Việt Nam cấp; c) Chứng chỉ tiếng Anh TOEFL iBT từ 45 trở lên hoặc Chứng chỉ IELTS (Academic Test) từ 5.0 trở lên do một tổ chức khảo thí được quốc tế và Việt Nam công nhận cấp trong thời hạn 02 năm (24 tháng) tính đến ngày đăng ký dự tuyển; d) Người dự tuyển đáp ứng quy định tại điểm a khoản này khi ngôn ngữ sử dụng trong thời gian học tập không phải là tiếng Anh; hoặc đáp ứng quy định tại điểm b khoản này khi có bằng tốt nghiệp đại học ngành ngôn ngữ nước ngoài không phải là tiếng Anh; hoặc có các chứng chỉ tiếng nước ngoài khác tiếng Anh ở trình độ tương đương theo quy định tại điểm c khoản này do một tổ chức khảo thí được quốc tế và Việt Nam công nhận cấp trong thời hạn 02 năm (24 tháng) tính đến ngày đăng ký dự tuyển thì phải có khả năng giao tiếp được bằng tiếng Anh trong chuyên môn (có thể diễn đạt những vấn đề thuộc lĩnh vực chuyên môn cho người khác hiểu bằng tiếng Anh và hiểu được người khác trình bày những vấn đề chuyên môn bằng tiếng Anh); Bảng tham chiếu các chứng chỉ tiếng nước ngoài					

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo					
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2	
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được	1. Mục tiêu chung Đào tạo tiến sĩ trình độ cao về lý thuyết và thực hành, có năng lực nghiên cứu độc lập sáng tạo, phát hiện và giải quyết những vấn đề mới về khoa học, công nghệ, hướng dẫn nghiên cứu khoa học và hoạt động chuyên môn, chuyên sâu trong lĩnh vực Quản lý giáo dục. 2. Mục tiêu cụ thể Người học phải đạt được các yêu cầu sau đây: - Có được phương pháp luận, phương pháp nghiên cứu và khả năng vận dụng các phương pháp nghiên cứu của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh vào hoạt động nghiên cứu khoa học giáo dục và quản lý giáo dục; có kiến thức chuyên sâu, hiện đại về khoa học giáo dục nói chung và kiến thức chuyên ngành Quản lý giáo dục nói riêng, các lĩnh vực trong quản lý giáo dục; - Nâng cao khả năng nghiên cứu độc lập, sáng tạo, khả năng phát hiện và giải quyết những vấn đề mới trong giáo dục và quản lý giáo dục, các vấn đề thực tiễn trong đời sống kinh tế - xã hội của đất nước; - Nâng cao năng lực giảng dạy ở trình độ thạc sĩ, năng lực hướng dẫn	1. Mục tiêu Kiến thức <i>* Kiến thức chung</i> - Trên cơ sở các kiến thức nền tảng của bậc đại học, người tốt nghiệp thạc sĩ chuyên ngành Quản lý giáo dục có hiểu biết sâu về các quy luật, các nguyên lý của triết học Mác Lê-Nin, phương pháp luận biện chứng. Từ đó, người học nâng cao trình độ tư duy lý luận và vận dụng sáng tạo tư duy biện chứng vào lĩnh vực công tác chuyên môn của bản thân. - Có khả năng sử dụng công nghệ thông tin trong quản lý giáo dục và nghiên cứu chuyên ngành. - Bước đầu có khả năng sử dụng ngoại ngữ trong giao tiếp và nghiên cứu các tài liệu tham khảo chuyên ngành. <i>* Kiến thức cơ sở ngành, chuyên ngành</i> - Có kiến thức cơ bản, chuyên sâu về hành chính giáo dục và quản lý giáo dục trong nhà trường và các cơ sở giáo dục khác. Bảo đảm kiến thức chuyên ngành sư phạm liên quan đến quá trình giáo dục và dạy học ở các cơ sở giáo dục. - Nắm vững các kiến thức cơ bản, hiện đại và cập nhật về chính trị, văn hoá, quản lý nói chung và quản lý giáo dục nói riêng.				

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo				
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học		
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2
		nghiên cứu các đề tài cho sinh viên và học viên cao học. 3. Về ngoại ngữ Được đánh giá đạt trong kì thi tiếng Anh chuẩn đầu ra thạc sĩ do Trường Đại học Đồng Tháp tổ chức cấp độ 3/6 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho người Việt Nam (B1). Có chứng chỉ B1 trở lên do các cơ sở đào tạo được Bộ Giáo dục -Đào tạo cho phép tổ chức thi đánh giá năng lực ngoại ngữ (theo Thông tư số 23/2017/TT-BGDĐT ngày 29/9/2017). Có chứng chỉ quốc tế khác (theo phụ lục) có thời hạn 02 năm kể từ ngày cấp chứng chỉ đến ngày nộp hồ sơ bảo vệ luận văn thạc sĩ.	- Nắm vững những kiến thức cơ bản, hiện đại về phương pháp luận và phương pháp nghiên cứu khoa học quản lý giáo dục. - Có năng lực tự chủ và chịu trách nhiệm trong các hoạt động xã hội Kỹ năng - Có kỹ năng cần thiết cho hoạt động nghiên cứu, giảng dạy và quản lý ở các trường học và cơ sở giáo dục. - Có kĩ năng phát hiện, đặt vấn đề và tiến hành khảo sát, nghiên cứu các vấn đề về Quản lý giáo dục. - Có kỹ năng vận dụng kiến thức vào hoạt động hành chính giáo dục và quản lý giáo dục ở các cơ sở văn hoá - giáo dục, các tổ chức kinh tế - xã hội; - Có kĩ năng giám sát, đánh giá kết quả hoạt động giáo dục và việc thực hiện các chức năng quản lý giáo dục; - Có kỹ năng tự học, nghiên cứu khoa học giáo dục nói chung và khoa học quản lý giáo dục nói riêng. - Sử dụng thành thạo các phương tiện dạy học hiện đại, đặc biệt là biết khai thác các tiến bộ của công nghệ thông tin và truyền thông trong tổ chức quản lý trường học cũng như các hoạt động dạy học và giáo dục; - Kĩ năng tổ chức đánh giá hiệu quả công tác quản lý trường học, các hoạt động dạy học và giáo dục;			

11/11/2017
 TĐ
 11/11/2017

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo					
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2	
			- Có khả năng giao tiếp bằng tiếng Anh thông thường, đọc các tài liệu bằng tiếng Anh liên quan đến chuyên ngành. Thái độ - Trung thành với Tổ quốc, với nhân dân. Có phẩm chất chính trị, đạo đức và ý thức phục vụ nhân dân; - Có lòng yêu ngành, yêu nghề. Trung thực trong chuyên môn và trong cuộc sống; - Không ngừng phấn đấu cho sự tiến bộ của tập thể và bản thân trong khoa học đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế- xã hội, khoa học- công nghệ của đất nước. 2. Trình độ ngoại ngữ Được đánh giá đạt trong kì thi tiếng Anh chuẩn đầu ra thạc sĩ do Trường Đại học Đồng Tháp tổ chức cấp độ 3/6 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho người Việt Nam (B1). Có chứng chỉ B1 trở lên do các cơ sở đào tạo được Bộ Giáo dục -Đào tạo cho phép tổ chức thi đánh giá năng lực ngoại ngữ (theo Thông tư số 23/2017/TT-BGDĐT ngày 29/9/2017). Có chứng chỉ quốc tế khác (theo phụ lục) có thời hạn 02 năm kể từ ngày cấp chứng chỉ đến ngày nộp hồ sơ bảo vệ luận văn thạc sĩ.				

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo					
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2	
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	Nhà trường cam kết thực hiện đúng các chế độ chính sách cho học viên NCS theo qui định; Hỗ trợ và tạo điều kiện tốt nhất về môi trường học tập, về cơ sở vật chất, trang thiết bị, giáo trình, tài liệu học tập cho người học.	Nhà trường cam kết thực hiện đúng các chế độ chính sách cho học viên theo qui định; Hỗ trợ và tạo điều kiện tốt nhất về môi trường học tập, về cơ sở vật chất, trang thiết bị, giáo trình, tài liệu học tập cho người học.				
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện	01 chương trình đào tạo trình độ tiến sĩ: Quản lý giáo dục Các chương trình đào tạo được thủ trưởng cơ sở đào tạo cho phép ban hành đào tạo (chương trình 2019) Chương trình đào tạo thực hiện theo QĐ số:328 /QĐ-ĐHĐT, ngày 28/11/2018	Các chương trình đào tạo được thủ trưởng cơ sở đào tạo cho phép ban hành đào tạo (chương trình 2018) Chương trình đào tạo thực hiện theo QĐ số: 1161d/QĐ-ĐHĐT, ngày 28/8/2018				
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường	- Vận dụng tốt thức chuyên sâu theo chuyên ngành hẹp vào công việc tại cơ quan, đơn vị các cơ sở giáo dục; - Vận dụng tốt kiến thức đã học tập và nghiên cứu vào thực tiễn, đáp ứng nhu cầu đổi mới nội dung và phương pháp dạy - học ở trường đại học, cao đẳng và các trường trung cấp chuyên nghiệp, giáo dục phổ thông; - Có khả năng giải quyết các vấn đề khoa học, thực hiện nhiệm vụ trong lĩnh vực chuyên môn của mình; - Có thể độc lập trong công tác nghiên cứu, biết vận dụng những kiến thức về Quản lý giáo dục trong công tác giảng dạy và nghiên cứu;	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường: - Làm tốt vai trò người giáo viên cốt cán trong giảng dạy và NCKH tại các cơ sở giáo dục và ở các trường học - Có khả năng tự học, tự nghiên cứu, giải quyết các vấn đề liên quan đến chuyên môn nghề nghiệp - Có thể tiếp tục học tập, nghiên cứu theo hệ thống đào tạo trình độ tiến sĩ về khoa học giáo dục và các chuyên ngành khác. - Có đủ năng lực để nghiên cứu chuyên môn về các lĩnh vực chuyên sâu - Thực hiện các đề tài nghiên cứu khoa học thuộc lĩnh vực khoa học giáo dục,				

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo					
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2	
		- Phát triển các kỹ năng nghiên cứu, giảng dạy Quản lý giáo dục, phối hợp nghiên cứu với các nhà khoa học ở trong và ngoài nước, đặc biệt là tham gia vào các chương trình nghiên cứu của quốc gia và quốc tế; - Có khả năng nghiên cứu khoa học độc lập, vận dụng sáng tạo những kiến thức được đào tạo vào giải quyết những vấn đề về lý luận và thực tiễn giáo dục, quản lý giáo dục và kinh tế - xã hội của địa phương và đất nước; - Cung cấp kiến thức hiện đại, cập nhật về quản lý giáo dục, những kiến thức khác có liên quan đến chuyên ngành.	Quản lý giáo dục và các lĩnh vực chuyên môn khác.				
VI	Vị trí làm sau khi tốt nghiệp	Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp: Nghiên cứu sinh sau khi tốt nghiệp có thể đảm nhận công tác ở các cơ sở đào tạo đại học, sau đại học và các cơ sở giáo dục, các viện nghiên cứu liên quan đến hoạt động giáo dục - đào tạo và các cơ quan quản lý giáo dục các cấp từ Trung ương đến cơ sở.	Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp: - Giảng dạy chuyên môn ở bậc học phổ thông, cao đẳng, đại học. - Đảm nhận các công tác: Là chuyên viên, cán bộ quản lý, phụ trách chuyên môn ở phòng/sở Giáo dục và Đào tạo, các trường học và các tổ chức xã hội có thực hiện chức năng giáo dục - đào tạo. - Là nghiên cứu viên ở các trường đại học, viện nghiên cứu khoa học giáo dục và các lĩnh vực khoa học khác				

2. Ngành Ngôn ngữ Việt Nam

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo					
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2	
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh		Thi tuyển 1. Người dự tuyển phải đạt một trong các yêu cầu sau 1.1. Về văn bằng đã tốt nghiệp: Người dự thi phải có bằng tốt nghiệp đại học ngành đúng hoặc ngành phù hợp với chuyên ngành đăng ký dự thi; đối với ngành gần hoặc ngành khác với chuyên ngành đăng ký dự thi được trình bày trong Phụ lục 1 thì phải học bổ sung kiến thức. Nội dung, khối lượng (<i>số tín chỉ</i>) các môn học bổ sung kiến thức được trình bày trong Phụ lục 2. 1.2. Về kinh nghiệm và công tác chuyên môn: Người dự thi chuyên ngành Quản lý giáo dục có bằng tốt nghiệp đại học ngành khác thì phải có tối thiểu 02 (<i>hai</i>) năm kinh nghiệm làm việc trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo (<i>kể cả thí sinh tự do</i>). Người dự thi các chuyên ngành còn lại thì không có yêu cầu về kinh nghiệm và công tác chuyên môn. 1.3. Có đủ sức khỏe để học tập. 1.4. Nộp hồ sơ đầy đủ, đúng thời hạn theo quy định.				
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được		1. Mục tiêu - Kiến thức: Chương trình đào tạo nhằm mục đích trang bị cho người học những kiến thức cơ sở về ngôn ngữ học chuyên ngành, những kiến thức cơ bản, nâng cao và hệ thống về ngôn ngữ và văn hóa, văn học; Những kiến thức cơ bản, hiện đại và hệ thống của các phân ngành ngôn ngữ học liên quan. - Kỹ năng: Nâng cao kỹ năng sử dụng tiếng Việt và ngoại ngữ; Phát triển tư duy ngôn ngữ; kỹ năng phát hiện và giải quyết các vấn đề về ngôn ngữ. - Thái độ: Nhận thức được ý nghĩa quan trọng của chương trình đào tạo trong quá trình nâng cao năng lực sử dụng ngôn ngữ, nghiên cứu và giảng dạy tiếng Việt và				

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo					
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2	
			ngoại ngữ. Từ đó, có thái độ nghiêm túc, tích cực, năng động và sáng tạo hơn trong các hoạt động chuyên môn nghiệp vụ. 2. Trình độ ngoại ngữ Được đánh giá đạt trong kì thi tiếng Anh chuẩn đầu ra thạc sĩ do Trường Đại học Đồng Tháp tổ chức cấp độ 3/6 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho người Việt Nam (B1). Có chứng chỉ B1 trở lên do các cơ sở đào tạo được Bộ Giáo dục -Đào tạo cho phép tổ chức thi đánh giá năng lực ngoại ngữ (theo Thông tư số 23/2017/TT-BGDĐT ngày 29/9/2017). Có chứng chỉ quốc tế khác (theo phụ lục) có thời hạn 02 năm kể từ ngày cấp chứng chỉ đến ngày nộp hồ sơ bảo vệ luận văn thạc sĩ.				
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học		Nhà trường cam kết thực hiện đúng các chế độ chính sách cho học viên theo qui định; Hỗ trợ và tạo điều kiện tốt nhất về môi trường học tập, về cơ sở vật chất, trang thiết bị, giáo trình, tài liệu học tập cho người học.				
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện		Các chương trình đào tạo được thủ trưởng cơ sở đào tạo cho phép ban hành đào tạo (chương trình 2018) Chương trình đào tạo thực hiện theo QĐ số: 1161d/QĐ-ĐHĐT, ngày 28/8/2018				
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường		Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường: - Làm tốt vai trò người giáo viên cốt cán trong giảng dạy và NCKH tại các cơ sở giáo dục và ở các trường học - Có khả năng tự học, tự nghiên cứu, giải quyết các vấn đề liên quan đến chuyên môn nghề nghiệp - Có thể tiếp tục học tập, nghiên cứu theo hệ thống đào tạo trình độ tiến sĩ về khoa học giáo dục và các chuyên ngành khác.				

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo					
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2	
			- Có đủ năng lực để nghiên cứu chuyên môn về các lĩnh vực chuyên sâu - Thực hiện các đề tài nghiên cứu khoa học thuộc lĩnh vực khoa học giáo dục, Quản lý giáo dục và các lĩnh vực chuyên môn khác.				
VI	Vị trí làm sau khi tốt nghiệp		Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp: - Giảng dạy chuyên môn ở bậc học phổ thông, cao đẳng, đại học. - Đảm nhận các công tác: Là chuyên viên, cán bộ quản lý, phụ trách chuyên môn ở phòng/sở Giáo dục và Đào tạo, các trường học và các tổ chức xã hội có thực hiện chức năng giáo dục - đào tạo. - Là nghiên cứu viên ở các trường đại học, viện nghiên cứu khoa học giáo dục và các lĩnh vực khoa học khác				

3. Ngành Lý luận và phương pháp dạy học bộ môn Toán

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo					
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2	
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh		Thi tuyển 1. Người dự tuyển phải đạt một trong các yêu cầu sau 1.1. Về văn bằng đã tốt nghiệp: Người dự thi phải có bằng tốt nghiệp đại học ngành đúng hoặc ngành phù hợp với chuyên ngành đăng ký dự thi; đối với ngành gần hoặc ngành khác với chuyên ngành đăng ký dự thi được trình bày trong Phụ lục 1 thì phải học bổ sung kiến thức. Nội dung, khối lượng <i>(số tín chỉ)</i> các môn học bổ sung kiến thức được trình bày trong Phụ lục 2. 1.2. Về kinh nghiệm và công tác chuyên môn: Người dự thi chuyên ngành Quản lý giáo dục có bằng tốt nghiệp đại học ngành khác thì phải có tối thiểu 02 <i>(hai)</i> năm kinh nghiệm làm việc trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo <i>(kể cả thí sinh tự do)</i> . Người dự thi các chuyên ngành còn lại thì không có yêu cầu về kinh nghiệm và công tác chuyên môn.				

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo					
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2	
			1.3. Có đủ sức khoẻ để học tập. 1.4. Nộp hồ sơ đầy đủ, đúng thời hạn theo quy định.				
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được		I. Mục tiêu Kiến thức chung - Trên cơ sở các kiến thức nền tảng của bậc đại học, người tốt nghiệp thạc sĩ chuyên ngành Lý luận & PPDH Toán có hiểu biết sâu về các quy luật, các nguyên lý của triết học Mác Lê-Nin, phương pháp luận biện chứng. Từ đó, người học nâng cao trình độ tư duy lý luận và vận dụng sáng tạo tư duy biện chứng vào lĩnh vực công tác chuyên môn. - Có thể sử dụng tiếng Anh trong lĩnh vực đời sống và áp dụng vào phục vụ lĩnh vực chuyên môn nghề nghiệp của mình. - Có kiến thức cơ bản về tin học để sử dụng tốt các phần mềm chuyên ngành, phần mềm thống kê, xử lý số liệu. - Có kiến thức cơ bản của một số môn thuộc ngành khoa học giáo dục, khoa học toán học liên quan đến ngành để từ đó có thể vận dụng tri thức và phương pháp liên ngành trong việc tiếp cận và nghiên cứu lý luận dạy học toán. Kiến thức cơ sở ngành Học viên học chuyên ngành <i>Lý luận & PPDH môn Toán</i> sẽ được trang bị những kiến thức nâng cao về cơ sở ngành gồm: Đại số hiện đại, Giải tích hiện đại, Số học hiện đại; Lý luận dạy học hiện đại, hình học sơ cấp nâng cao, đại số sơ cấp nâng cao v.v.. Những kiến thức cơ sở ngành sẽ giúp học viên hiểu được nền tảng toán học hiện đại, nhìn nhận toán học phổ thông dưới quan điểm của toán học hiện đại, am hiểu về lý luận dạy học làm cơ sở cho việc nghiên cứu lý luận & phương pháp dạy học toán Kiến thức chuyên ngành Khối kiến thức chuyên ngành trang bị cho học viên gồm: Rèn luyện và phát triển tư duy qua dạy học môn toán; Một số xu hướng mới trong dạy học môn toán; Tổ chức các hoạt động nhận thức trong dạy học môn toán; Đánh giá kết quả trong dạy học toán; Vận dụng các quan điểm triết học trong giáo dục toán; Phương tiện dạy học môn toán; Phát hiện và bồi dưỡng năng khiếu toán,				

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo					
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2	
			Tiếng Anh chuyên ngành v.v. Nhờ các kiến thức chuyên sâu này, học viên sẽ có hiểu biết sâu sắc trong lĩnh vực lý luận & PPDH Toán; hiểu rõ quá trình nhận thức, phát triển tư duy, phát triển nhân cách của học sinh; có khả năng nghiên cứu trong lĩnh vực giáo dục toán; vận dụng được tiếng Anh trong dạy học toán; phát triển khả năng đánh giá kết quả học tập trong xu thế đổi mới giáo dục hiện nay. Kỹ năng: <i>Kỹ năng nghề nghiệp</i> - Có kỹ năng vận dụng linh hoạt và có hiệu quả các phương pháp dạy học toán tích cực vào dạy học môn toán. - Có kỹ năng phát hiện, đặt vấn đề và tiến hành khảo sát, nghiên cứu các vấn đề về ngôn ngữ Việt Nam. - Có kỹ năng tổ chức các quá trình dạy học môn toán nhằm phát triển tư duy và giáo dục đạo đức cho học sinh; - Có kỹ năng sử dụng các phương tiện, đặc biệt là vận dụng công nghệ thông tin để nâng cao hiệu quả việc dạy và học môn toán. - Có kỹ năng sử dụng các phương pháp nghiên cứu nghiên cứu khoa học giáo dục để giải quyết các vấn đề khác nhau trong lĩnh vực giáo dục toán - Có kỹ năng sử dụng sử dụng tiếng Anh chuyên ngành trong nghiên cứu và dạy học toán ở trường phổ thông. <i>Kỹ năng sư phạm</i> - Trình bày được các bài học theo đặc thù của từng môn học; - Phân tích chương trình và các nội dung dạy học toán có hiệu quả; - Chuẩn bị tốt nhất cho quá trình dạy học: Xác định mục tiêu dạy học (lí thuyết, thực hành, tích hợp); lập được kế hoạch dạy học các môn học, Xây dựng các hoạt động dạy học. - Sử dụng thành thạo các phương tiện dạy học hiện đại, đặc biệt là biết khai thác các tiến bộ của công nghệ thông tin và truyền thông trong tổ chức các hoạt động dạy học và giáo dục;				

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo					
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2	
			- Thiết kế được giáo án dạy học trên cơ sở lựa chọn và phối hợp các phương pháp dạy học, phương tiện dạy học, hình thức dạy, tổ chức dạy học có hiệu quả; - Tổ chức các hoạt động học tập và tu dưỡng của học sinh; - Tổ chức và quản lý được quá trình dạy học thông qua một tiết dạy lí thuyết hoặc thực hành, thông qua các môn học; - Tham gia hoạt động chính trị - xã hội, công tác giáo viên chủ nhiệm lớp; chủ động giải quyết được các tình huống giáo dục trong các công tác tham gia; - Tổ chức đánh giá hiệu quả dạy học và giáo dục; - Thể hiện tư cách, đạo đức, lối sống lành mạnh, tác phong công nghiệp và thái độ thân thiện với học sinh, cha mẹ học sinh và cộng đồng địa phương. <i>Kĩ năng mềm</i> - Có năng lực tự chủ và chịu trách nhiệm trong các hoạt động xã hội - Có năng lực tư duy, diễn đạt chính xác, trình bày mạch lạc các vấn đề chuyên môn. - Có khả năng xây dựng ý tưởng, giao tiếp bằng văn bản hoặc qua các phương tiện công nghệ. - Có khả năng làm việc hợp tác cao, tôn trọng, sáng tạo trong hoạt động tập thể. - Có khả năng giao tiếp bằng tiếng Anh thông thường, đọc các tài liệu bằng tiếng Anh liên quan đến chuyên ngành. <i>Thái độ</i> - Trung thành với Tổ quốc, với nhân dân. Có phẩm chất chính trị, đạo đức và ý thức phục vụ nhân dân; - Có lòng yêu ngành, yêu nghề. Trung thực trong chuyên môn và trong cuộc sống; - Không ngừng phấn đấu cho sự tiến bộ của tập thể và bản thân trong khoa học đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế- xã hội, khoa học- công nghệ của đất nước. 2. Trình độ ngoại ngữ Được đánh giá đạt trong kì thi tiếng Anh chuẩn đầu ra thạc sĩ do Trường				

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo					
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2	
			Đại học Đồng Tháp tổ chức cấp độ 3/6 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho người Việt Nam (B1). Có chứng chỉ B1 trở lên do các cơ sở đào tạo được Bộ Giáo dục -Đào tạo cho phép tổ chức thi đánh giá năng lực ngoại ngữ (theo Thông tư số 23/2017/TT-BGDĐT ngày 29/9/2017). Có chứng chỉ quốc tế khác (theo phụ lục) có thời hạn 02 năm kể từ ngày cấp chứng chỉ đến ngày nộp hồ sơ bảo vệ luận văn thạc sĩ.				
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học		Nhà trường cam kết thực hiện đúng các chế độ chính sách cho học viên theo qui định; Hỗ trợ và tạo điều kiện tốt nhất về môi trường học tập, về cơ sở vật chất, trang thiết bị, giáo trình, tài liệu học tập cho người học.				
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện		Các chương trình đào tạo được thủ trưởng cơ sở đào tạo cho phép ban hành đào tạo (chương trình 2018) Chương trình đào tạo thực hiện theo QĐ số: 1161d/QĐ-ĐHĐT, ngày 28/8/2018				
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường		Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường: - Làm tốt vai trò người giáo viên cốt cán trong giảng dạy và NCKH tại các cơ sở giáo dục và ở các trường học - Có khả năng tự học, tự nghiên cứu, giải quyết các vấn đề liên quan đến chuyên môn nghề nghiệp - Có thể tiếp tục học tập, nghiên cứu theo hệ thống đào tạo trình độ tiến sĩ về khoa học giáo dục và các chuyên ngành khác. - Có đủ năng lực để nghiên cứu chuyên môn về các lĩnh vực chuyên sâu - Thực hiện các đề tài nghiên cứu khoa học thuộc lĩnh vực khoa học giáo dục, Quản lý giáo dục và các lĩnh vực chuyên môn khác.				

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo					
		Tiền sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2	
VI	Vị trí làm sau khi tốt nghiệp		Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp: - Giảng dạy chuyên môn ở bậc học phổ thông, cao đẳng, đại học. - Đảm nhận các công tác: Là chuyên viên, cán bộ quản lý, phụ trách chuyên môn ở phòng/sở Giáo dục và Đào tạo, các trường học và các tổ chức xã hội có thực hiện chức năng giáo dục - đào tạo. - Là nghiên cứu viên ở các trường đại học, viện nghiên cứu khoa học giáo dục và các lĩnh vực khoa học khác				

4. Ngành Hoá lý thuyết và Hoá lý

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo					
		Tiền sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2	
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh		Thi tuyển 1. Người dự tuyển phải đạt một trong các yêu cầu sau 1.1. Về văn bằng đã tốt nghiệp: Người dự thi phải có bằng tốt nghiệp đại học ngành đúng hoặc ngành phù hợp với chuyên ngành đăng ký dự thi; đối với ngành gần hoặc ngành khác với chuyên ngành đăng ký dự thi được trình bày trong Phụ lục 1 thì phải học bổ sung kiến thức. Nội dung, khối lượng (<i>số tín chỉ</i>) các môn học bổ sung kiến thức được trình bày trong Phụ lục 2. 1.2. Về kinh nghiệm và công tác chuyên môn: Người dự thi chuyên ngành Quản lý giáo dục có bằng tốt nghiệp đại học ngành khác thì phải có tối thiểu 02 (<i>hai</i>) năm kinh nghiệm làm việc trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo (<i>kể cả thí sinh tự do</i>). Người dự thi các chuyên ngành còn lại thì không có yêu cầu về kinh nghiệm và công tác chuyên môn. 1.3. Có đủ sức khoẻ để học tập. 1.4. Nộp hồ sơ đầy đủ, đúng thời hạn theo quy định.				
II	Mục tiêu kiến thức,		1. Mục tiêu Kiến thức chung				

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo					
		Tiền sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2	
	kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được		- Trên cơ sở các kiến thức nền tảng của bậc đại học, người tốt nghiệp thạc sĩ chuyên ngành Hóa lý thuyết và hóa lý có hiểu biết sâu về các quy luật, các nguyên lý của triết học Mác Lê-Nin, phương pháp luận biện chứng. Từ đó, người học nâng cao trình độ tư duy lý luận và vận dụng sáng tạo tư duy biện chứng vào lĩnh vực công tác chuyên môn của bản thân. - Có thể sử dụng tiếng Anh trong lĩnh vực đời sống và áp dụng vào phục vụ lĩnh vực chuyên môn nghề nghiệp của mình. - Có kiến thức cơ bản về tin học để sử dụng tốt các phần mềm chuyên ngành, phần mềm thống kê, xử lý số liệu. Kiến thức cơ sở ngành Có tư duy phản biện và vận dụng được các kiến thức cơ sở ngành hóa học như hóa vô cơ, hóa hữu cơ, hóa phân tích, phương pháp dạy học hóa học, hóa môi trường... vào quá trình học tập, nghiên cứu về lĩnh vực Hóa lý thuyết và hóa lý. Hiểu biết thấu đáo khái niệm về khoa học; phương pháp nghiên cứu khoa học; trình tự nghiên cứu khoa học; cách trình bày các công trình nghiên cứu khoa học. Nắm vững và áp dụng được các kiến thức chung (tìm hiểu đối tượng, môi trường giáo dục, xây dựng kế hoạch các hoạt động giáo dục, phối hợp với gia đình, xã hội, hoạt động chính trị, xã hội...) và kiến thức chuyên biệt vào dạy học (xây dựng kế hoạch dạy học, đảm bảo nội dung kiến thức môn học, chương trình môn học, phương pháp dạy học và phối hợp hiệu quả các phương pháp, quản lý hồ sơ dạy học, phát triển cơ sở vật chất, sử dụng phương tiện dạy học, ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học, phát triển chương trình đào tạo, xây dựng đề cương môn học, kiểm tra đánh giá theo hướng tiếp cận năng lực...) Có được kiến thức cơ bản về tin học để sử dụng tốt các phần mềm chuyên ngành, phần mềm thống kê; xử lý số liệu thực nghiệm, xây dựng đường chuẩn; viết vẽ và biểu diễn các công thức hóa học, hình ảnh nhất là trong môn hóa tính toán, chứng minh quy luật động học, nhiệt động học, hấp phụ... Trên nền tảng cơ sở là kiến thức hóa học lý thuyết và hóa lý, hoàn thiện một số kiến thức về hóa vô cơ nâng cao, hóa lý vô cơ, hóa hữu cơ, hóa lý hữu cơ, hóa				

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo					
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2	
			phân tích và vận dụng thành thạo các kiến thức đó vào quá trình học tập, nghiên cứu cũng như quá trình tự học, tự nghiên cứu sau khi tốt nghiệp. Kiến thức chuyên ngành Trên cơ sở hệ thống kiến thức Hóa lý thuyết và hóa lý đã có ở bậc cử nhân về cấu tạo chất, hóa học lượng tử, nhiệt động lực học hóa học, động hóa học, điện hóa học, hóa học bề mặt và các chất keo. Thạc sĩ được đào tạo có kiến thức chuyên sâu về nội dung và phương pháp luận khoa học, tư duy phản biện để có thể dạy học các môn thuộc chuyên ngành Hóa lý thuyết và hóa lý đồng thời phát triển kiến thức mới và tiếp tục nghiên cứu ở trình độ tiến sĩ về các nội dung: - Cơ sở cơ học lượng tử; bài toán cấu tạo nguyên tử (nhiều e), cấu tạo phân tử; đối xứng phân tử, lý thuyết nhóm. Nắm vững các phương pháp giải quyết các bài toán định lượng, hệ e-pi. - Ma trận mật độ; thuyết phiếm hàm mật độ; thể hóa học; mô hình Thomas-Fermi; phương pháp Kohn-Sham; khảo sát về nguyên tử, phân tử. - Tốc độ và cơ chế phản ứng; các yếu tố ảnh hưởng đến tốc độ phản ứng hóa học; phương pháp tính các đại lượng của phản ứng đơn giản, phản ứng phức tạp; các phương pháp tiến hành thực nghiệm để xác định các đại lượng động hóa học. - Điện hóa học và khả năng ứng dụng cũng như vận dụng vào các lĩnh vực như quang điện hóa; điện hóa hữu cơ; điện hóa sinh học; điện hóa môi trường; vật liệu; chuyển hóa và lưu trữ năng lượng điện hóa. - Có kiến thức cơ bản và nâng cao về xúc tác, hấp phụ, vật liệu hấp phụ. Hiểu rõ các phương pháp để tiến hành thực nghiệm và nghiên cứu về xúc tác, quy luật động học, đẳng nhiệt hấp phụ, cách tính các đại lượng động học, nhiệt động học hấp phụ trên các ranh giới phân chia pha. Khả năng ứng dụng của chúng trong công nghiệp, sản xuất hóa học, hóa dầu, bảo vệ môi trường, tiết kiệm năng lượng. - Kiến thức về cơ học thống kê cổ điển về các hệ cân bằng; thống kê lượng tử; tính toán các hàm nhiệt động và một số nội dung liên quan.				

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo					
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2	
			- Nắm vững cơ sở lý thuyết và hiểu rõ về các phương pháp nhiễu loạn, biến phân; các mức độ gần đúng trong hóa lượng tử; bề mặt thế năng; ứng dụng lý thuyết nhóm trong phân tích quang phổ và cấu trúc phân tử. Nắm rõ phương pháp thực hành với các phần mềm Hyperchem và Gaussian.... Kỹ năng Kỹ năng nghề nghiệp - Sử dụng được các phần mềm hóa học lượng tử để nghiên cứu cấu trúc và tính chất của các phân tử hóa vô cơ, hóa hữu cơ, khoa học vật liệu. - Thực hiện một số quá trình thực nghiệm như cách lấy mẫu, bảo quản mẫu; thực hiện các quá trình nghiên cứu về hóa học, môi trường. - Biết đánh giá kết quả thu được trong quá trình phân tích mẫu. - Sử dụng được các thiết bị cơ bản và hiện đại để phân tích nồng độ các chất trong môi trường đất, nước, không khí, thực phẩm, mỹ phẩm. - Có năng lực ngoại ngữ (tiếng Anh) ở mức có thể hiểu được một báo cáo hay bài phát biểu liên quan đến chuyên ngành. Có thể diễn đạt hoặc tranh luận, phản biện một vấn đề kỹ thuật bằng tiếng Anh trong hầu hết các tình huống chuyên môn thông thường. Có thể viết các báo cáo, kết quả nghiên cứu bằng tiếng Anh liên quan đến chuyên ngành. Kỹ năng sư phạm - Dạy học hóa học ở trường phổ thông: + Vận dụng được các kiến thức chuyên sâu để dạy học hóa học ở trường phổ thông đảm bảo chính xác về nội dung, kiến thức mới, hiện đại liên quan đến thực tế như hóa học và ứng dụng, năng lượng, bảo vệ môi trường, olympic hóa học, một số vấn đề về hóa hữu cơ, hóa vô cơ, hóa lý, cân bằng ion trong dung dịch, phân tích công cụ, định lượng. + Sử dụng hiệu quả các phương tiện dạy học, hướng dẫn học sinh thực hành, thí nghiệm và giải thích thấu đáo các hiện tượng xảy ra. + Có phương pháp xây dựng kế hoạch dạy học, quản lý chuyên môn, bồi dưỡng học sinh giỏi, giải quyết các vấn đề mới và khó trong chương trình sách giáo khoa.				

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo					
		Tiền sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2	
			+ Phát hiện được các vấn đề cần nghiên cứu và thực hiện hoặc hướng dẫn học sinh nghiên cứu khoa học, sáng tạo khoa học kỹ thuật. + Có phương pháp phát hiện và giải quyết các vấn đề nảy sinh trong thực tiễn dạy học cũng như có biện pháp tự học, tự nghiên cứu nâng cao trình độ nghiệp vụ. - Dạy học các môn thuộc chuyên ngành Hóa lí thuyết và hóa lí ở các trường cao đẳng, đại học hoặc nghiên cứu viên: + Vận dụng các kiến thức chuyên sâu, liên chuyên ngành để giảng dạy các môn thuộc chuyên ngành Hóa lí thuyết và hóa lí. Áp dụng để chứng minh, hướng dẫn giải bài tập trong chương trình. Sử dụng và kết hợp hiệu quả các phương pháp dạy học hiện đại, tăng cường tính tích cực, chủ động cho người học. + Phát triển chương trình đào tạo, xây dựng đề cương môn học theo hướng tiếp cận năng lực. Kiểm tra đánh giá kết quả học tập dựa trên năng lực người học. + Có phương pháp, biện pháp xây dựng cơ sở vật chất đáp ứng các môn thực hành, thí nghiệm, khóa luận tốt nghiệp, đề tài nghiên cứu khoa học. Sử dụng thành thạo các thiết bị, phương tiện dạy học hóa học. + Phát hiện và giải quyết các vấn đề cần nghiên cứu, hướng dẫn sinh viên nghiên cứu khoa học về hóa học lượng tử tính toán; tổng hợp vật liệu hấp phụ, vật liệu xúc tác; thực hiện các quá trình hấp phụ, xúc tác bảo vệ môi trường. + Phát hiện và giải quyết các vấn đề nảy sinh trong thực tiễn dạy học, đời sống cũng như có biện pháp tự học nâng cao trình độ nghiệp vụ. + Sử dụng được các thiết bị đơn giản để phân tích nồng độ các chất; đọc và đánh giá được kết quả phân tích, đặc trưng hóa lý vật liệu. Vận dụng kiến thức để xử lý kết quả thực nghiệm, quy hoạch hóa thực nghiệm. Kĩ năng mềm - Có năng lực tư duy, diễn đạt chính xác, trình bày mạch lạc các vấn đề chuyên môn.				

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo					
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2	
			- Có khả năng xây dựng ý tưởng, giao tiếp bằng văn bản hoặc qua các phương tiện công nghệ. - Có khả năng làm việc hợp tác cao, tôn trọng, sáng tạo trong hoạt động tập thể. 2. Trình độ ngoại ngữ Được đánh giá đạt trong kì thi tiếng Anh chuẩn đầu ra thạc sĩ do Trường Đại học Đồng Tháp tổ chức cấp độ 3/6 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho người Việt Nam (B1). Có chứng chỉ B1 trở lên do các cơ sở đào tạo được Bộ Giáo dục -Đào tạo cho phép tổ chức thi đánh giá năng lực ngoại ngữ (theo Thông tư số 23/2017/TT-BGDĐT ngày 29/9/2017). Có chứng chỉ quốc tế khác (theo phụ lục) có thời hạn 02 năm kể từ ngày cấp chứng chỉ đến ngày nộp hồ sơ bảo vệ luận văn thạc sĩ.				
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học		Nhà trường cam kết thực hiện đúng các chế độ chính sách cho học viên theo qui định; Hỗ trợ và tạo điều kiện tốt nhất về môi trường học tập, về cơ sở vật chất, trang thiết bị, giáo trình, tài liệu học tập cho người học.				
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện		Các chương trình đào tạo được thủ trưởng cơ sở đào tạo cho phép ban hành đào tạo (chương trình 2018) Chương trình đào tạo thực hiện theo QĐ số: 1161d/QĐ-ĐHĐT, ngày 28/8/2018				
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ		Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường: - Làm tốt vai trò người giáo viên cốt cán trong giảng dạy và NCKH tại các cơ sở giáo dục và ở các trường học - Có khả năng tự học, tự nghiên cứu, giải quyết các vấn đề liên quan đến chuyên môn nghề nghiệp				

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo					
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2	
	sau khi ra trường		- Có thể tiếp tục học tập, nghiên cứu theo hệ thống đào tạo trình độ tiến sĩ về khoa học giáo dục và các chuyên ngành khác. - Có đủ năng lực để nghiên cứu chuyên môn về các lĩnh vực chuyên sâu - Thực hiện các đề tài nghiên cứu khoa học thuộc lĩnh vực khoa học giáo dục, Quản lý giáo dục và các lĩnh vực chuyên môn khác.				
VI	Vị trí làm sau khi tốt nghiệp		Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp: - Giảng dạy chuyên môn ở bậc học phổ thông, cao đẳng, đại học. - Đảm nhận các công tác: Là chuyên viên, cán bộ quản lý, phụ trách chuyên môn ở phòng/sở Giáo dục và Đào tạo, các trường học và các tổ chức xã hội có thực hiện chức năng giáo dục - đào tạo. - Là nghiên cứu viên ở các trường đại học, viện nghiên cứu khoa học giáo dục và các lĩnh vực khoa học khác				

5. Ngành Lịch Sử Việt Nam

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo					
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2	
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh		Thi tuyển 1. Người dự tuyển phải đạt một trong các yêu cầu sau 1.1. Về văn bằng đã tốt nghiệp: Người dự thi phải có bằng tốt nghiệp đại học ngành đúng hoặc ngành phù hợp với chuyên ngành đăng ký dự thi; đối với ngành gần hoặc ngành khác với chuyên ngành đăng ký dự thi được trình bày trong Phụ lục 1 thì phải học bổ sung kiến thức. Nội dung, khối lượng (<i>số tín chỉ</i>) các môn học bổ sung kiến thức được trình bày trong Phụ lục 2. 1.2. Về kinh nghiệm và công tác chuyên môn: Người dự thi chuyên ngành Quản lý giáo dục có bằng tốt nghiệp đại học ngành khác thì phải có tối thiểu 02 (<i>hai</i>) năm kinh nghiệm làm việc trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo (<i>kể cả thí sinh</i>				

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo					
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2	
			<i>tự do</i>). Người dự thi các chuyên ngành còn lại thì không có yêu cầu về kinh nghiệm và công tác chuyên môn. 1.3. Có đủ sức khoẻ để học tập. 1.4. Nộp hồ sơ đầy đủ, đúng thời hạn theo quy định.				
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được		1. Mục tiêu Kiến thức: Chương trình đào tạo trang bị cho học viên những kiến thức bổ sung và nâng cao những kiến thức đã học ở trình độ đại học về khoa học lịch sử. Trong đó, kiến thức lịch sử Việt Nam chú trọng bổ sung theo hướng chuyên sâu, tăng cường kiến thức một số lĩnh vực cụ thể chủ yếu trong tiến trình lịch sử dân tộc và một số vấn đề nghiên cứu lịch sử liên quan đến lịch sử Việt Nam. Kỹ năng: Học viên được trang bị các phương pháp nghiên cứu trong chuyên ngành Lịch sử Việt Nam, kỹ năng nghiên cứu khoa học lịch sử, kỹ năng nghiên cứu vấn đề lịch sử Việt Nam cụ thể, kỹ năng nghiên cứu ứng dụng đưa giá trị lịch sử - văn hóa vào phát huy giá trị lịch sử dân tộc với các công việc liên quan đến những vấn đề khác thuộc khối su phạm, khoa học xã hội và nhân văn. - Học viên tốt nghiệp thạc sĩ chuyên ngành Lịch sử Việt Nam sẽ có khả năng độc lập nghiên cứu giải quyết các vấn đề về lịch sử Việt Nam nói riêng, của khoa học lịch sử nói chung, có đủ năng lực để tiếp tục học trình độ tiến sĩ. - Người có bằng thạc sĩ chuyên ngành Lịch sử Việt Nam có thể làm công tác nghiên cứu hoặc giảng dạy lịch sử ở các trường đại học, cao đẳng, trung cấp chuyên nghiệp, trung học phổ thông, các cơ sở nghiên cứu lịch sử, cơ quan quản lý nhà nước về văn hóa, du lịch hoặc công tác tại các cơ quan đoàn thể chính trị - xã hội có liên quan và sử dụng đến kiến thức lịch sử Việt Nam. Thái độ: Đam mê với công tác sử học, yêu nghề, nhiệt tình, trung thực, có trách nhiệm với công việc, có ý thức phục vụ nhân dân, phục vụ yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội. 2. Trình độ ngoại ngữ				

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo					
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2	
			Được đánh giá đạt trong kì thi tiếng Anh chuẩn đầu ra thạc sĩ do Trường Đại học Đồng Tháp tổ chức cấp độ 3/6 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho người Việt Nam (B1). Có chứng chỉ B1 trở lên do các cơ sở đào tạo được Bộ Giáo dục -Đào tạo cho phép tổ chức thi đánh giá năng lực ngoại ngữ (theo Thông tư số 23/2017/TT-BGDĐT ngày 29/9/2017). Có chứng chỉ quốc tế khác (theo phụ lục) có thời hạn 02 năm kể từ ngày cấp chứng chỉ đến ngày nộp hồ sơ bảo vệ luận văn thạc sĩ.				
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học		Nhà trường cam kết thực hiện đúng các chế độ chính sách cho học viên theo qui định; Hỗ trợ và tạo điều kiện tốt nhất về môi trường học tập, về cơ sở vật chất, trang thiết bị, giáo trình, tài liệu học tập cho người học.				
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện		Các chương trình đào tạo được thủ trưởng cơ sở đào tạo cho phép ban hành đào tạo (chương trình 2018) Chương trình đào tạo thực hiện theo QĐ số: 1161d/QĐ-ĐHĐT, ngày 28/8/2018				
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường		Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường: - Làm tốt vai trò người giáo viên cốt cán trong giảng dạy và NCKH tại các cơ sở giáo dục và ở các trường học - Có khả năng tự học, tự nghiên cứu, giải quyết các vấn đề liên quan đến chuyên môn nghề nghiệp - Có thể tiếp tục học tập, nghiên cứu theo hệ thống đào tạo trình độ tiến sĩ về khoa học giáo dục và các chuyên ngành khác. - Có đủ năng lực để nghiên cứu chuyên môn về các lĩnh vực chuyên sâu - Thực hiện các đề tài nghiên cứu khoa học thuộc lĩnh vực khoa học giáo dục, Quản lý giáo dục và các lĩnh vực chuyên môn khác.				

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo					
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2	
VI	Vị trí làm sau khi tốt nghiệp		Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp: - Giảng dạy chuyên môn ở bậc học phổ thông, cao đẳng, đại học. - Đảm nhận các công tác: Là chuyên viên, cán bộ quản lý, phụ trách chuyên môn ở phòng/sở Giáo dục và Đào tạo, các trường học và các tổ chức xã hội có thực hiện chức năng giáo dục - đào tạo. - Là nghiên cứu viên ở các trường đại học, viện nghiên cứu khoa học giáo dục và các lĩnh vực khoa học khác				

6. Ngành Giáo dục Mầm non

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo					
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2	
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh			- Thí sinh đã tốt nghiệp THPT (theo hình thức giáo dục chính quy hoặc giáo dục thường xuyên) hoặc đã tốt nghiệp trung cấp, sau đây gọi chung là tốt nghiệp trung học; người tốt nghiệp trung cấp nhưng chưa có bằng tốt nghiệp THPT phải học và được công nhận hoàn thành các môn văn hóa trong chương trình giáo dục THPT theo quy định của Bộ GDĐT; - Thí sinh có đủ sức khoẻ để học tập theo quy	- Thí sinh đã tốt nghiệp trình độ cao đẳng đúng chuyên ngành giáo dục mầm non hoặc ngành gần giáo dục mầm non. Nếu thí sinh tốt nghiệp chuyên ngành gần thì thí sinh phải học bổ sung kiến thức chuyên ngành giáo dục mầm non theo quy định. - Thí sinh tốt nghiệp trình độ cao đẳng chuyên ngành khác, phải học bổ sung kiến thức chuyên ngành giáo dục mầm non theo quy định hoặc bổ sung kiến thức	- Thí sinh đã tốt nghiệp trình độ đại học có chuyên ngành khác chuyên ngành giáo dục mầm non.	- Thí sinh đã tốt nghiệp THPT (theo hình thức giáo dục chính quy hoặc giáo dục thường xuyên) hoặc đã tốt nghiệp trung cấp, sau đây gọi chung là tốt nghiệp trung học; người tốt nghiệp trung cấp nhưng chưa có bằng tốt nghiệp THPT phải học và được công nhận hoàn thành các môn văn hóa trong chương trình giáo dục THPT theo quy định của Bộ GDĐT; - Thí sinh có đủ sức khoẻ để học tập theo quy

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo					
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2	
				định hiện hành và không bị dị hình, dị tật, khuyết tật, nói ngọng, nói lắp. Quân nhân hoặc công an nhân dân tại ngũ chỉ được dự tuyển khi được cấp có thẩm quyền cho phép đi học; Quân nhân tại ngũ sắp hết hạn nghĩa vụ quân sự theo quy định, nếu được Thủ trưởng từ cấp trung đoàn trở lên cho phép, thì được dự tuyển theo nguyện vọng cá nhân, nếu trúng tuyển phải nhập học ngay năm đó, không được bảo lưu sang năm học sau.	nghiệp vụ sư phạm (nếu là ngành ngoài sư phạm)		định hiện hành và không bị dị hình, dị tật, khuyết tật, nói ngọng, nói lắp. Quân nhân hoặc công an nhân dân tại ngũ chỉ được dự tuyển khi được cấp có thẩm quyền cho phép đi học; Quân nhân tại ngũ sắp hết hạn nghĩa vụ quân sự theo quy định, nếu được Thủ trưởng từ cấp trung đoàn trở lên cho phép, thì được dự tuyển theo nguyện vọng cá nhân, nếu trúng tuyển phải nhập học ngay năm đó, không được bảo lưu sang năm học sau.
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được			1.Kiến thức - Vận dụng được những kiến thức về khoa học chính trị - xã hội, pháp luật và quốc phòng - an ninh trong hoạt động nghề nghiệp. - Vận dụng được những kiến thức cơ bản về ngành giáo dục mầm non; kiến thức cơ bản về tâm - sinh lí, giáo dục trẻ em lứa tuổi mầm non	1. Kiến thức - Vận dụng được những kiến thức cơ bản về ngành giáo dục mầm non; kiến thức cơ bản về tâm - sinh lí, giáo dục trẻ em lứa tuổi mầm non trong tổ chức các hoạt động chăm sóc và giáo dục. - Vận dụng linh hoạt các xu hướng giáo dục mầm non và kiến thức về chương trình giáo dục	1.Kiến thức - Vận dụng được những kiến thức về khoa học chính trị - xã hội, pháp luật và quốc phòng - an ninh trong hoạt động nghề nghiệp. - Vận dụng được những kiến thức cơ bản về ngành giáo dục mầm non; kiến thức cơ bản về tâm - sinh lí, giáo dục trẻ em lứa tuổi mầm non	1.Kiến thức - Vận dụng được những cơ bản về chính trị, văn hóa, xã hội và pháp luật đáp ứng yêu cầu công việc giảng dạy, giáo dục và hoạt động xã hội thuộc lĩnh vực giáo dục mầm non. - Vận dụng được những kiến thức cơ bản về tâm - sinh lí, giáo dục trẻ em lứa tuổi mầm non trong tổ

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo					
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2	
				trong tổ chức các hoạt động chăm sóc và giáo dục. - Vận dụng được những kiến thức về khoa học cơ bản (Toán, Tiếng Việt, Môi trường) và nghệ thuật (Âm nhạc, Mĩ thuật, Đàn, Múa,...) vào quá trình chăm sóc - giáo dục trẻ mầm non - Vận dụng linh hoạt các xu hướng giáo dục mầm non và kiến thức về chương trình giáo dục mầm non trong xây dựng kế hoạch chăm sóc - giáo dục trẻ phù hợp với điều kiện thực tiễn. - Vận dụng được kiến thức ngoại ngữ chuyên ngành và công nghệ thông tin trong giáo dục mầm non. 2. Kỹ năng - Phân tích được bối cảnh giáo dục trong phát triển chương trình giáo dục mầm non; Nhận diện được đặc điểm tâm - sinh lí, nhu cầu đặc biệt và khả năng của trẻ mầm non trong quá trình chăm sóc - giáo dục. - Lập kế hoạch chăm sóc - giáo dục trẻ mầm non linh hoạt, sáng tạo,	mầm non trong xây dựng kế hoạch chăm sóc - giáo dục trẻ phù hợp với điều kiện thực tiễn. - Vận dụng được những kiến thức về khoa học giáo dục mầm non trong thực hiện nhiệm vụ phát triển toàn diện cho trẻ và kiến thức về đánh giá trong giáo dục mầm non. 2. Kỹ năng - Nhận diện được đặc điểm tâm - sinh lí, nhu	trong tổ chức các hoạt động chăm sóc và giáo dục. - Vận dụng được những kiến thức về khoa học cơ bản (Toán, Tiếng Việt, Môi trường) và nghệ thuật (Âm nhạc, Mĩ thuật, Đàn, Múa,...) vào quá trình chăm sóc - giáo dục trẻ mầm non - Vận dụng linh hoạt các xu hướng giáo dục mầm non và kiến thức về chương trình giáo dục mầm non trong xây dựng kế hoạch chăm sóc - giáo dục trẻ phù hợp với điều kiện thực tiễn. - Vận dụng được những kiến thức về khoa học giáo dục mầm non trong thực hiện nhiệm vụ phát triển toàn diện cho trẻ và kiến thức về đánh giá trong giáo dục mầm non. 2. Kỹ năng - Vận dụng được kiến thức ngoại ngữ chuyên ngành và công nghệ thông tin trong giáo dục mầm non.	chức các hoạt động chăm sóc và giáo dục. - Vận dụng được những kiến thức về khoa học cơ bản (Toán, Tiếng Việt) và nghệ thuật (Âm nhạc, Mĩ thuật, Múa) vào quá trình chăm sóc - giáo dục trẻ mầm non. - Vận dụng linh hoạt các kiến thức thực tế về chương trình giáo dục mầm non, nguyên tắc và phương pháp lập kế hoạch chăm sóc - giáo dục trẻ. - Vận dụng được những kiến thức về khoa học giáo dục mầm non trong thực hiện nhiệm vụ phát triển toàn diện cho trẻ và kiến thức về đánh giá trong giáo dục mầm non. - Vận dụng được kiến thức ngoại ngữ chuyên ngành và công nghệ thông tin trong giáo dục mầm non. 2. Kỹ năng - Nhận diện được đặc điểm tâm - sinh lí, nhu

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo					
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2	
				thông tin trong giáo dục mầm non. 2. Kỹ năng - Phân tích được bối cảnh giáo dục trong phát triển chương trình giáo dục mầm non; Nhận diện được đặc điểm tâm - sinh lí, nhu cầu đặc biệt và khả năng của trẻ mầm non trong quá trình chăm sóc - giáo dục. - Lập kế hoạch chăm sóc - giáo dục trẻ mầm non linh hoạt, sáng tạo, phù hợp với điều kiện thực tiễn. - Thiết kế môi trường giáo dục an toàn, đa dạng, sáng tạo và kích thích trẻ tích cực tham gia hoạt động. - Tổ chức hoạt động chăm sóc - giáo dục trẻ phù hợp với nhu cầu, hứng thú, khả năng của trẻ trong điều kiện thực tiễn. - Đánh giá được sự phát triển của trẻ mầm non và hiệu quả thực	phù hợp với điều kiện thực tiễn. - Thiết kế môi trường giáo dục an toàn, đa dạng, sáng tạo và kích thích trẻ tích cực tham gia hoạt động. - Tổ chức hoạt động chăm sóc - giáo dục trẻ phù hợp với nhu cầu, hứng thú, khả năng của trẻ trong điều kiện thực tiễn. - Đánh giá được sự phát triển của trẻ mầm non và hiệu quả thực hiện chương trình giáo dục mầm non. - Thực hiện nghiên cứu khoa học, phát hiện và giải quyết được các vấn đề trong thực tiễn giáo dục mầm non. - Giao tiếp chuẩn mực, phù hợp với đối tượng và ngữ cảnh giao tiếp; có kỹ năng hợp tác để hoàn thành nhiệm vụ chung và phát triển cộng đồng. 3. Thái độ	thông tin trong giáo dục mầm non. 2. Kỹ năng - Phân tích được bối cảnh giáo dục trong phát triển chương trình giáo dục mầm non; Nhận diện được đặc điểm tâm - sinh lí, nhu cầu đặc biệt và khả năng của trẻ mầm non trong quá trình chăm sóc - giáo dục. - Lập kế hoạch chăm sóc - giáo dục trẻ mầm non linh hoạt, sáng tạo, phù hợp với điều kiện thực tiễn. - Thiết kế môi trường giáo dục an toàn, đa dạng, sáng tạo và kích thích trẻ tích cực tham gia hoạt động. - Tổ chức hoạt động chăm sóc - giáo dục trẻ phù hợp với nhu cầu, hứng thú, khả năng của trẻ trong điều kiện thực tiễn. - Đánh giá được sự phát triển của trẻ mầm non và hiệu quả thực	cầu và khả năng của trẻ mầm non trong quá trình chăm sóc - giáo dục. - Lập được kế hoạch chăm sóc - giáo dục trẻ mầm non linh hoạt, phù hợp với điều kiện thực tiễn. - Thiết kế môi trường giáo dục an toàn, đa dạng, sáng tạo và kích thích trẻ tích cực tham gia hoạt động. - Tổ chức hoạt động chăm sóc - giáo dục trẻ phù hợp với nhu cầu, hứng thú, khả năng của trẻ và điều kiện thực tiễn. - Đánh giá được chất lượng và kết quả thực hiện đối với nhiệm vụ chăm sóc - giáo dục trẻ mầm non và những nhiệm vụ được giao khác. - Giao tiếp chuẩn mực, phù hợp với đối tượng và ngữ cảnh giao tiếp, ứng xử và truyền đạt hiệu quả các kiến thức, thông tin, ý tưởng, giải pháp tới mọi người; có kỹ năng hợp tác

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo					
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2	
				hiện chương trình giáo dục mầm non. - Thực hiện nghiên cứu khoa học, phát hiện và giải quyết được các vấn đề trong thực tiễn giáo dục mầm non. - Giao tiếp chuẩn mực, phù hợp với đối tượng và ngữ cảnh giao tiếp; có kỹ năng hợp tác để hoàn thành nhiệm vụ chung và phát triển cộng đồng. 3. Thái độ - Yêu nghề, yêu trẻ, tận tụy, công bằng và tôn trọng trẻ; Thể hiện lối sống lành mạnh, văn minh, trung thực, tự trọng, có lòng nhân ái, yêu thiên nhiên. - Thường xuyên có ý thức trau dồi đạo đức cá nhân; đạo đức nghề nghiệp; đạo đức xã hội thông qua các hoạt động học tập, sinh hoạt đoàn thể; - Có tư duy độc lập, lập luận trên cơ sở khoa học	- Yêu nghề, yêu trẻ, tận tụy, công bằng và tôn trọng trẻ; Thể hiện lối sống lành mạnh, văn minh, trung thực, tự trọng, có lòng nhân ái, yêu thiên nhiên. - Thường xuyên có ý thức trau dồi đạo đức cá nhân; đạo đức nghề nghiệp; đạo đức xã hội thông qua các hoạt động học tập, sinh hoạt đoàn thể. - Có tư duy độc lập, lập luận trên cơ sở khoa học để bảo vệ kết luận chuyên môn; có khả năng dẫn dắt về chuyên môn, nghiệp vụ, sáng kiến và chịu trách nhiệm trong quá trình thực hiện nhiệm vụ được giao; thích ứng tốt với môi trường làm việc thay đổi. 4. Ngoại ngữ: Tiếng Anh tương đương trình độ B1	hiện chương trình giáo dục mầm non. - Thực hiện nghiên cứu khoa học, phát hiện và giải quyết được các vấn đề trong thực tiễn giáo dục mầm non. - Giao tiếp chuẩn mực, phù hợp với đối tượng và ngữ cảnh giao tiếp; có kỹ năng hợp tác để hoàn thành nhiệm vụ chung và phát triển cộng đồng. 3. Thái độ - Yêu nghề, yêu trẻ, tận tụy, công bằng và tôn trọng trẻ; Thể hiện lối sống lành mạnh, văn minh, trung thực, tự trọng, có lòng nhân ái, yêu thiên nhiên. - Thường xuyên có ý thức trau dồi đạo đức cá nhân; đạo đức nghề nghiệp; đạo đức xã hội thông qua các hoạt động học tập, sinh hoạt đoàn thể. - Có tư duy độc lập, lập luận trên cơ sở khoa học để bảo vệ kết luận chuyên môn; có khả năng dẫn dắt về chuyên môn, nghiệp vụ; chịu trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm đối với nhóm trong quá trình thực hiện nhiệm vụ được giao; thích ứng tốt với môi trường làm việc thay đổi.	để hoàn thành nhiệm vụ chung và phát triển cộng đồng. 3. Thái độ - Yêu nghề, yêu trẻ, tận tụy, công bằng và tôn trọng trẻ; Thể hiện lối sống lành mạnh, văn minh, trung thực, tự trọng, có lòng nhân ái, yêu thiên nhiên. - Thường xuyên có ý thức trau dồi đạo đức cá nhân; đạo đức nghề nghiệp; đạo đức xã hội thông qua các hoạt động học tập, sinh hoạt đoàn thể. - Có tư duy độc lập, lập luận trên cơ sở khoa học để bảo vệ kết luận chuyên môn; có khả năng dẫn dắt về chuyên môn, nghiệp vụ; chịu trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm đối với nhóm trong quá trình thực hiện nhiệm vụ được giao; thích ứng tốt với môi trường làm việc thay đổi.

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo					
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2	
				học để bảo vệ kết luận chuyên môn; có khả năng dẫn dắt về chuyên môn, nghiệp vụ, sáng kiến và chịu trách nhiệm trong quá trình thực hiện nhiệm vụ được giao; thích ứng tốt với môi trường làm việc thay đổi. 4. Ngoại ngữ: Tiếng Anh tương đương trình độ B1		để bảo vệ kết luận chuyên môn; có khả năng dẫn dắt về chuyên môn, nghiệp vụ, sáng kiến và chịu trách nhiệm trong quá trình thực hiện nhiệm vụ được giao; thích ứng tốt với môi trường làm việc thay đổi. 4. Ngoại ngữ: Tiếng Anh tương đương trình độ B1	4. Ngoại ngữ: Tiếng Anh tương đương trình độ A2
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học			- Hưởng mọi chính sách ưu đãi của sinh viên sư phạm. - Kí túc xá sinh viên. - Trung tâm học liệu Lê vũ Hùng. - Hệ thống các phòng thực hành chuyên ngành giáo dục mầm non. - Các sân thể thao: cầu lông, bóng chuyền, bóng đá, tennis... - Hỗ trợ thông tin về nhà trọ, việc làm sinh viên. - Cử đội ngũ cố vấn học tập luôn hỗ trợ các vấn đề liên quan đến học tập, rèn luyện,...	- Được xét miễn, giảm các học phần đã tích lũy ở chương trình đầu vào. - Kí túc xá học viên. - Trung tâm học liệu Lê vũ Hùng. - Hệ thống các phòng thực hành chuyên ngành giáo dục mầm non. - Các sân thể thao: cầu lông, bóng chuyền, bóng đá, tennis... - Hỗ trợ thông tin về nhà trọ. - Cử cán bộ quản lí học tập luôn hỗ trợ các vấn đề liên quan đến học tập.	- Được xét miễn, giảm các học phần đã tích lũy ở chương trình đầu vào. - Kí túc xá học viên. - Trung tâm học liệu Lê vũ Hùng. - Hệ thống các phòng thực hành chuyên ngành giáo dục mầm non. - Các sân thể thao: cầu lông, bóng chuyền, bóng đá, tennis... - Hỗ trợ thông tin về nhà trọ. - Cử cán bộ quản lí học tập luôn hỗ trợ các vấn đề liên quan đến học tập.	- Hưởng mọi chính sách ưu đãi của sinh viên sư phạm. - Kí túc xá sinh viên. - Trung tâm học liệu Lê vũ Hùng. - Hệ thống các phòng thực hành chuyên ngành giáo dục mầm non. - Các sân thể thao: cầu lông, bóng chuyền, bóng đá, tennis... - Hỗ trợ thông tin về nhà trọ, việc làm sinh viên. - Cử đội ngũ cố vấn học tập luôn hỗ trợ các vấn đề liên quan đến học tập, rèn luyện,...

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo					
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2	
				- Cấp học bổng khuyến khích sinh viên học tập theo từng học kì. - Cấp học bổng hỗ trợ sinh viên nghèo vượt khó - Hỗ trợ tư vấn việc làm sau tốt nghiệp. Tổ chức thường xuyên các câu lạc bộ, các hoạt động đoàn, hội.			- Cấp học bổng khuyến khích sinh viên học tập theo từng học kì. - Cấp học bổng hỗ trợ sinh viên nghèo vượt khó - Hỗ trợ tư vấn việc làm sau tốt nghiệp. Tổ chức thường xuyên các câu lạc bộ, các hoạt động đoàn, hội.
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện			Tổng số tín chỉ: 135 1. Khối kiến thức đại cương: 33 tín chỉ <i>(Trong đó 14 tín chỉ các học phần GDTC, GDQP-AN)</i> 2. Khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp: 102 tín chỉ + Cơ sở nhóm ngành: 10TC + Cơ sở ngành: 21TC (Bắt buộc: 19 TC; Tự chọn: 02/21 TC) + Chuyên ngành: 45TC (Bắt buộc: 39 TC; Tự chọn: 06/45TC) + Bổ trợ: 04TC + Thực hành, thực tập nghề nghiệp: 16 TC	Khối kiến thức đại cương và giáo dục chuyên nghiệp từ 33 - 65 tín chỉ tùy theo hình thức đào tạo và văn bằng đào tạo	Khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp: 92TC + Có 16TC rèn luyện tại trường mầm non. + Được xét miễn, giảm các học phần đã tích lũy trong chương trình đào tạo thứ nhất.	Tổng số tín chỉ: 106 1. Khối kiến thức đại cương: 32 tín chỉ <i>(Trong đó 14 tín chỉ các học phần GDTC, GDQP-AN)</i> 2. Khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp: 74 tín chỉ + Cơ sở nhóm ngành: 10TC + Cơ sở ngành: 17TC + Chuyên ngành: 33TC + Thực hành, thực tập nghề nghiệp: 14 TC

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo					
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2	
				+ Khóa luận tốt nghiệp hoặc học phần thay thế: 06 TC			
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường			Có thể tiếp tục học trình độ thạc sĩ hoặc tiến sĩ chuyên ngành Giáo dục mầm non và ngành gần như Quản lý giáo dục.	Có thể tiếp tục học trình độ thạc sĩ hoặc tiến sĩ chuyên ngành Giáo dục mầm non và ngành gần như Quản lý giáo dục.	Có thể tiếp tục học trình độ thạc sĩ hoặc tiến sĩ chuyên ngành Giáo dục mầm non và ngành gần như Quản lý giáo dục.	Có thể tiếp tục học trình độ đại học chuyên ngành Giáo dục mầm non.
VI	Vị trí làm sau khi tốt nghiệp			Học xong chương trình này, người học có khả năng: - Giảng dạy tại các trường mầm non và các cơ sở chăm sóc giáo dục trẻ lứa tuổi mầm non (các nhóm trẻ/ trường mầm non tư thực). - Chuyên viên quản lý ngành Giáo dục mầm non ở các Phòng GD&ĐT, Sở GD&ĐT. - Cán bộ quản lý các nhóm trẻ/ trường mầm non tư thực. Chuyên viên tư vấn chăm sóc và giáo dục trẻ mầm non cho các tổ chức xã hội trong và ngoài nước.	Học xong chương trình này, người học có khả năng: - Giảng dạy tại các trường mầm non và các cơ sở chăm sóc giáo dục trẻ lứa tuổi mầm non (các nhóm trẻ/ trường mầm non tư thực). - Chuyên viên quản lý ngành Giáo dục mầm non ở các Phòng GD&ĐT, Sở GD&ĐT. - Cán bộ quản lý các nhóm trẻ/ trường mầm non tư thực. Chuyên viên tư vấn chăm sóc và giáo dục trẻ mầm non cho các tổ chức xã hội trong và ngoài nước.	Học xong chương trình này, người học có khả năng: - Giảng dạy tại các trường mầm non và các cơ sở chăm sóc giáo dục trẻ lứa tuổi mầm non (các nhóm trẻ/ trường mầm non tư thực). - Chuyên viên quản lý ngành Giáo dục mầm non ở các Phòng GD&ĐT, Sở GD&ĐT. - Cán bộ quản lý các nhóm trẻ/ trường mầm non tư thực. Chuyên viên tư vấn chăm sóc và giáo dục trẻ mầm non cho các tổ chức xã hội trong và ngoài nước.	Học xong chương trình này, người học có khả năng: - Giảng dạy tại các trường mầm non và các cơ sở chăm sóc giáo dục trẻ lứa tuổi mầm non (các nhóm trẻ/ trường mầm non tư thực). Chuyên viên tư vấn chăm sóc và giáo dục trẻ mầm non cho các tổ chức xã hội.

7. Ngành Giáo dục Tiểu học

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo					
		Tiền sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2	
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh		Thi tuyển 1. Người dự tuyển phải đạt một trong các yêu cầu sau 1.1. Về văn bằng đã tốt nghiệp: Người dự thi phải có bằng tốt nghiệp đại học ngành đúng hoặc ngành phù hợp với chuyên ngành đăng ký dự thi; đối với ngành gần hoặc ngành khác với chuyên ngành đăng ký dự thi được trình bày trong Phụ lục 1 thì phải học bổ sung kiến thức. Nội dung, khối lượng (<i>số tín chỉ</i>) các môn học bổ sung kiến thức được trình bày trong Phụ lục 2. 1.2. Về kinh nghiệm và công tác chuyên môn: Người dự thi chuyên ngành Quản lý giáo dục có bằng tốt nghiệp đại học ngành khác thì phải có tối thiểu 02 (<i>hai</i>) năm kinh nghiệm làm việc trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo (<i>kể cả thí sinh tự do</i>). Người dự thi các chuyên ngành còn lại thì không có yêu cầu về kinh nghiệm và công tác chuyên môn. 1.3. Có đủ sức khỏe để học tập. 1.4. Nộp hồ sơ đầy đủ, đúng thời hạn theo quy định.	- Học sinh đã tốt nghiệp Trung học phổ thông Quốc gia theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, có đủ sức khỏe theo quy định hiện hành. Với những người khuyết tật được Ủy ban nhân dân Tỉnh công nhận thì được Hiệu trưởng xem xét, quyết định cho dự tuyển vào các ngành phù hợp. - Quân nhân và công an nhân dân tại ngũ được dự tuyển khi được các cấp có thẩm quyền cho đi học; với các quân nhân sắp hết nghĩa vụ quân sự nếu được sự cho phép dự tuyển, trung tuyển phải nhập học ngay trong năm đó, không được bảo lưu.	- Thí sinh đã tốt nghiệp trình độ cao đẳng đúng chuyên ngành giáo dục tiểu học hoặc ngành gần giáo dục tiểu học. Nếu thí sinh tốt nghiệp chuyên ngành gần thì thí sinh phải học bổ sung kiến thức chuyên ngành giáo dục tiểu học theo quy định. - Thí sinh tốt nghiệp trình độ cao đẳng chuyên ngành khác, phải học bổ sung kiến thức chuyên ngành giáo dục tiểu học theo quy định hoặc bổ sung kiến thức nghiệp vụ sư phạm (nếu là ngành ngoài sư phạm)	- Thí sinh đã tốt nghiệp trình độ đại học có chuyên ngành khác chuyên ngành giáo dục tiểu học.	

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo					
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2	
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được		2.1. Mục tiêu Kiến thức cơ bản - Trên cơ sở các kiến thức nền tảng của bậc đại học và những kiến thức chuyên sâu nâng cao của chương trình, người tốt nghiệp thạc sĩ chuyên ngành Giáo dục Tiểu học vận dụng được hiểu biết về các quy luật các nguyên lí của triết học; các nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin; Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt nam; Tư tưởng Hồ Chí Minh; Những hiểu biết về chính sách, chủ trương của Đảng và Nhà nước; Kiến thức phổ thông về chính trị, kinh tế, văn hóa xã hội liên quan đến giáo dục tiểu học; Hiểu biết về phong tục, tập quán, các hoạt động văn hoá, lễ hội truyền thống của các địa phương... vào thực hiện các nhiệm vụ học tập, phát triển tư duy và rèn luyện phẩm chất đạo đức nhà giáo. - Vận dụng được các kiến thức cơ bản về Tâm lý học, Giáo dục học; kiến thức cơ bản về Tiếng Việt và khoa học xã hội và nhân văn; các kiến thức cơ bản về Toán và khoa học tự nhiên để giảng dạy	1. Kiến thức - Giải thích được các vấn đề thuộc khoa học chính trị (chủ nghĩa Mac-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối của Đảng), pháp luật, ngành (hệ thống pháp luật hiện hành của Việt Nam), vấn đề về quốc phòng an ninh, giáo dục thể chất vào thực tiễn nghề nghiệp; - Vận dụng được những kiến thức về tin học và ngoại ngữ trong hoạt động nghề nghiệp; - Vận dụng được kiến thức về ngành giáo dục tiểu học; kiến thức về tâm lí, giáo dục lứa tuổi học sinh tiểu học trong dạy học và giáo dục; - Vận dụng kiến thức cơ sở về khoa học chuyên ngành để phục vụ trực tiếp cho các học phần phương pháp dạy học, hoạt động dạy học và giáo dục ở tiểu học đáp ứng yêu cầu của ngành; - Vận dụng được lí luận và phương pháp dạy học bộ môn, nghiệp vụ sư phạm vào việc lập kế hoạch bài học, tổ chức dạy học các môn học; - Vận dụng được lí luận cơ bản vào việc tổ chức, giám sát tốt các hoạt động dạy học và giáo dục học sinh tiểu học; - Vận dụng được lí luận cơ bản về quản lý để điều hành hoạt động chuyên môn phù hợp với môi trường dạy học và giáo dục ở tiểu học.	1. Kiến thức - Vận dụng kiến thức cơ sở về khoa học chuyên ngành để phục vụ trực tiếp cho các học phần phương pháp dạy học, hoạt động dạy học và giáo dục ở tiểu học đáp ứng yêu cầu của ngành; - Vận dụng được lí luận và phương pháp dạy học bộ môn, nghiệp vụ sư phạm vào việc lập kế hoạch bài học, tổ chức dạy học các môn học; - Vận dụng được lí luận cơ bản vào việc tổ chức, giám sát tốt các hoạt động dạy học và giáo dục học sinh tiểu học; - Vận dụng được lí luận cơ bản về quản lý để điều hành hoạt động chuyên môn phù hợp với môi		

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo				
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học		
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2
			và giải quyết các vấn đề phát sinh trong thực tiễn giáo dục Tiểu học ở địa phương, đơn vị công tác. Kiến thức, kỹ năng cơ sở ngành Vận dụng và phát huy được các kiến thức cơ sở đã học ở bậc đại học và kiến thức cơ sở nâng cao của chương trình thạc sĩ về Ngôn ngữ học, Toán học, Tâm lý học, Xu hướng dạy học hiện đại, Giáo dục môi trường ..., vào thực hiện nhiệm vụ giáo dục và giảng dạy theo yêu cầu đạt chuẩn kiến thức, kỹ năng môn học và phù hợp với đối tượng học sinh Tiểu học. Kiến thức, kỹ năng chuyên ngành - Áp dụng được các kiến thức về Tiếng Việt - Văn học và Phương pháp dạy học Tiếng Việt để phát triển kỹ năng dạy học Tiếng Việt, tăng cường hiệu quả của dạy học các phân môn Tiếng Việt ở Tiểu học; - Áp dụng các kiến thức về Toán và Phương Pháp dạy học Toán để phát triển kỹ năng giảng dạy toán, rèn luyện tư duy cho học sinh, đổi mới kiểm tra và đánh giá kết quả học tập của học sinh.	học, tổ chức dạy học các môn học; - Vận dụng được lý luận cơ bản vào việc tổ chức, giám sát tốt các hoạt động dạy học và giáo dục học sinh tiểu học; - Vận dụng được lý luận cơ bản về quản lý để điều hành hoạt động chuyên môn phù hợp với môi trường dạy học và giáo dục ở tiểu học. 2. Kiến thức - Hiểu được tác động của giáo dục đối với xã hội trong thời đại 4.0; xu hướng dạy học phát triển năng lực, phẩm chất học sinh đáp ứng chương trình giáo dục phổ thông; các mục tiêu, chiến lược, kế hoạch phát triển của nhà trường; - Phác thảo được kế hoạch hoạt động dạy học, giáo dục (theo tuần, tháng, năm và theo môn học); hoạt động nghiên cứu khoa học sư phạm ứng dụng; hoạt động kiểm tra, đánh giá trong hoạt động dạy học và giáo dục; - Thiết kế được kế hoạch hoạt động dạy học, giáo dục; hoạt động nghiên cứu khoa học sư phạm ứng dụng; kế hoạch kiểm tra, đánh giá trong hoạt động dạy học và giáo dục;	- Hiểu được tác động của giáo dục đối với xã hội trong thời đại 4.0; xu hướng dạy học phát triển năng lực, phẩm chất học sinh đáp ứng chương trình giáo dục phổ thông; các mục tiêu, chiến lược, kế hoạch phát triển của nhà trường; - Phác thảo được kế hoạch hoạt động dạy học, giáo dục (theo tuần, tháng, năm và theo môn học); hoạt động nghiên cứu khoa học sư phạm ứng dụng; hoạt động kiểm tra, đánh giá trong hoạt động dạy học và giáo dục; - Thiết kế được kế hoạch hoạt động dạy học, giáo dục;	Cao đẳng

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo					
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2	
			- Tổ chức và thực hiện các hoạt động giáo dục đạo đức, dạy học phát huy được tính năng động sáng tạo của học sinh (lựa chọn và sử dụng hợp lý các phương pháp dạy học, làm chủ lớp học, xây dựng môi trường học tập hợp tác, thân thiện, tạo sự tự tin cho học sinh, hướng dẫn học sinh tự học; sử dụng thiết bị, đồ dùng dạy học hợp lý... Kiến thức, kĩ năng sư phạm - Trình bày được các bài học theo đặc thù của từng môn học ở Tiểu học; - Phân tích được các bước lập kế hoạch một môn học, một bài học, các mẫu thiết kế giáo án, phiếu dự giờ đánh giá giảng dạy; - Mô tả được những hoạt động tổ chức quản lí dạy học ở các trường tiểu học theo mục tiêu quản lí chất lượng; - Chuẩn bị dạy học: viết được mục tiêu dạy học (lí thuyết, thực hành, tích hợp); lập được kế hoạch dạy học các môn học, bài học; - Thiết kế được giáo án dạy học trên cơ sở lựa chọn và phối hợp các phương pháp dạy học,	- Thiết kế được kế hoạch hoạt động dạy học, giáo dục; hoạt động nghiên cứu khoa học sư phạm ứng dụng; kế hoạch kiểm tra, đánh giá trong hoạt động dạy học và giáo dục; - Thực hiện được kế hoạch dạy học, giáo dục và nghiên cứu khoa học sư phạm ứng dụng; kiểm tra, đánh giá quá trình và kết quả học tập; - Phân tích được kết quả thực hiện hoạt động dạy học và giáo dục ở trường tiểu học và hoạt động quản lí chuyên môn. 3. Thái độ - Thường xuyên có ý thức trau dồi đạo đức cá nhân; đạo đức nghề nghiệp; đạo đức xã hội thông qua các hoạt động học tập, sinh hoạt đoàn thể; - Có tình thương yêu học sinh, yêu nghề và gắn bó với nghề, tận tụy với công việc; Có khả năng sư phạm khéo léo, kiên trì và nhẫn nại khi tiếp xúc với học sinh, biết tự kiểm chế, linh hoạt, nhạy cảm, đối xử công bằng và	- Thực hiện được kế hoạch dạy học, giáo dục và nghiên cứu khoa học sư phạm ứng dụng; kiểm tra, đánh giá quá trình và kết quả học tập; - Phân tích được kết quả thực hiện hoạt động dạy học và giáo dục ở trường tiểu học và hoạt động quản lí chuyên môn. 3. Thái độ - Thường xuyên có ý thức trau dồi đạo đức cá nhân; đạo đức nghề nghiệp; đạo đức xã hội thông qua các hoạt động học		

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo					
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2	
			phương tiện dạy học, hình thức dạy, tổ chức dạy học có hiệu quả; - Thực hiện được các kỹ năng đứng lớp cơ bản, sử dụng được các phương pháp và kỹ thuật dạy học phát huy tính tích cực học tập của học sinh; - Tổ chức và quản lý được quá trình dạy học thông qua một tiết dạy lý thuyết hoặc thực hành, thông qua các môn học; - Thiết kế và sử dụng được phương tiện dạy học điện tử (sử dụng tốt một số phần mềm trong giảng dạy ở tiểu học như iMindmap, Powerpoint, Violet, ...); - Tham gia hoạt động chính trị - xã hội, công tác giáo viên chủ nhiệm lớp; chủ động giải quyết được các tình huống giáo dục trong các công tác tham gia; - Thực hiện được kỹ năng đánh giá kết quả học tập, rèn luyện của học sinh. - Thực hiện kỹ năng nghiên cứu khoa học giáo dục phục vụ dạy học và đổi mới hoạt động dạy học, giáo dục ở Tiểu học. Kỹ năng mềm	sinh, biết tự kiểm chế, linh hoạt, nhạy cảm, đối xử công bằng và tôn trọng học sinh, bảo vệ các quyền và lợi ích chính đáng của học sinh. 4. Ngoại ngữ: Tiếng Anh trình độ B1	tôn trọng học sinh, bảo vệ các quyền và lợi ích chính đáng của học sinh. 4. Ngoại ngữ: Tiếng Anh tương đương trình độ B1	tập, sinh hoạt đoàn thể; - Có tình thương yêu học sinh, yêu nghề và gắn bó với nghề, tận tụy với công việc; Có khả năng sư phạm khéo léo, kiên trì và nhẫn nại khi tiếp xúc với học sinh, biết tự kiểm chế, linh hoạt, nhạy cảm, đối xử công bằng và tôn trọng học sinh, bảo vệ các quyền và lợi ích chính đáng của học sinh. 4. Ngoại ngữ: Tiếng Anh tương đương trình độ B1	

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo				
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học		
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2
			- Hợp tác cao, tôn trọng, sáng tạo trong hoạt động của tập thể giáo viên; - Giao tiếp hiệu quả bằng văn bản và các phương tiện giao tiếp khác; - Giao tiếp tốt với cha mẹ học sinh, với học sinh và đồng nghiệp; - Giao tiếp tiếng Anh thông thường ở trình độ năng lực bậc 3/6 bậc của Việt Nam; Đọc hiểu các tài liệu bằng tiếng Anh liên quan đến chuyên ngành học Thái độ - Nhận thức tư tưởng chính trị đúng đắn, thực hiện tốt trách nhiệm công dân, yêu nghề, tận tụy với nghề, sẵn sàng khắc phục khó khăn hoàn thành nhiệm vụ; - Chấp hành pháp luật, chính sách của Nhà nước; các quy định của ngành, quy định của trường, kỷ luật lao động; - Đạo đức nghề nghiệp tốt; có nhân cách và lối sống lành mạnh, trong sáng, phấn đấu vươn lên trong nghề nghiệp; - Trung thực, đoàn kết với đồng nghiệp; tận tình phục vụ nhân dân;			

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo					
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2	
			- Không ngừng rèn luyện năng lực sư phạm nghề nghiệp và những phẩm chất của người giáo viên và cán bộ quản lí ở Tiểu học 2.2. Trình độ ngoại ngữ Được đánh giá đạt trong kì thi tiếng Anh chuẩn đầu ra thạc sĩ do Trường Đại học Đồng Tháp tổ chức cấp độ 3/6 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho người Việt Nam (B1). Có chứng chỉ B1 trở lên do các cơ sở đào tạo được Bộ Giáo dục - Đào tạo cho phép tổ chức thi đánh giá năng lực ngoại ngữ (theo Thông tư số 23/2017/TT-BGDĐT ngày 29/9/2017). Có chứng chỉ quốc tế khác (theo phụ lục) có thời hạn 02 năm kể từ ngày cấp chứng chỉ đến ngày nộp hồ sơ bảo vệ luận văn thạc sĩ.				
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học		Nhà trường cam kết thực hiện đúng các chế độ chính sách cho học viên theo qui định; Hỗ trợ và tạo điều kiện tốt nhất về môi trường học tập, về cơ sở vật chất, trang thiết bị, giáo trình, tài liệu học tập cho người học.	Hưởng mọi chính sách ưu đãi của sinh viên sư phạm.			

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo					
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2	
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện		Các chương trình đào tạo được thủ trưởng cơ sở đào tạo cho phép ban hành đào tạo (chương trình 2018) Chương trình đào tạo thực hiện theo QĐ số: 1161d/QĐ-ĐHĐT, ngày 28/8/2018	1. Khối kiến thức đại cương: 33 tín chỉ Bắt buộc: 32 tín chỉ Tự chọn: 01 tín chỉ <i>(Trong đó 14 tín chỉ các học phần GDTC, GDQP-AN)</i> 2. Khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp: 107 tín chỉ Bắt buộc: 61 tín chỉ Tự chọn: 20 tín chỉ Bổ trợ: 04 tín chỉ Thực hành, thực tập nghề nghiệp: 17 tín chỉ Khóa luận tốt nghiệp và môn học thay thế: 05 tín chỉ	Khối kiến thức đại cương và giáo dục chuyên nghiệp từ 34 - 78 tín chỉ tùy theo hình thức đào tạo và văn bằng đào tạo	Khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp: 63 tín chỉ	
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường		Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường: - Làm tốt vai trò người giáo viên cốt cán trong giảng dạy và NCKH tại các cơ sở giáo dục và ở các trường học - Có khả năng tự học, tự nghiên cứu, giải quyết các vấn đề liên quan đến chuyên môn nghề nghiệp - Có thể tiếp tục học tập, nghiên cứu theo hệ thống đào tạo trình độ tiến sĩ về khoa học giáo dục và các chuyên ngành khác.	Có thể tiếp tục học trình độ thạc sĩ hoặc tiến sĩ chuyên ngành Giáo dục tiểu học và ngành gần như Quản lí giáo dục,...	Có thể tiếp tục học trình độ thạc sĩ hoặc tiến sĩ chuyên ngành Giáo dục tiểu học và ngành gần như Quản lí giáo dục,...	Có thể tiếp tục học trình độ thạc sĩ hoặc tiến sĩ chuyên ngành Giáo dục tiểu học và ngành gần như Quản lí giáo dục,...	

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo					
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2	
			- Có đủ năng lực để nghiên cứu chuyên môn về các lĩnh vực chuyên sâu - Thực hiện các đề tài nghiên cứu khoa học thuộc lĩnh vực khoa học giáo dục, Quản lý giáo dục và các lĩnh vực chuyên môn khác.				
VI	Vị trí làm sau khi tốt nghiệp		Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp: - Giảng dạy chuyên môn ở bậc học phổ thông, cao đẳng, đại học. - Đảm nhận các công tác: Là chuyên viên, cán bộ quản lý, phụ trách chuyên môn ở phòng/sở Giáo dục và Đào tạo, các trường học và các tổ chức xã hội có thực hiện chức năng giáo dục - đào tạo. - Là nghiên cứu viên ở các trường đại học, viện nghiên cứu khoa học giáo dục và các lĩnh vực khoa học khác	Học xong chương trình này, người học có khả năng: - Làm giáo viên dạy các môn học theo quy định; làm công tác chủ nhiệm lớp, Sao nhi đồng, Đội TNTP Hồ Chí Minh trong các trường tiểu học công lập, dân lập, tư thục và quốc tế; - Làm chuyên viên phụ trách về tiểu học ở Phòng Giáo dục và Đào tạo, Sở Giáo dục và Đào tạo, cơ quan quản lý về giáo dục và đào tạo trong cả nước. - Làm giảng viên tại các cơ sở đào tạo giáo viên tiểu học hoặc làm công tác tại cơ sở nghiên cứu	Học xong chương trình này, người học có khả năng: - Làm giáo viên dạy các môn học theo quy định; làm công tác chủ nhiệm lớp, Sao nhi đồng, Đội TNTP Hồ Chí Minh trong các trường tiểu học công lập, dân lập, tư thục và quốc tế; - Làm chuyên viên phụ trách về tiểu học ở Phòng Giáo dục và Đào tạo, Sở Giáo dục và Đào tạo, cơ quan quản lý về giáo dục và đào tạo trong cả nước. - Làm giảng viên tại các cơ sở đào tạo giáo viên tiểu học hoặc làm công tác tại cơ sở nghiên cứu	Học xong chương trình này, người học có khả năng: - Làm giáo viên dạy các môn học theo quy định; làm công tác chủ nhiệm lớp, Sao nhi đồng, Đội TNTP Hồ Chí Minh trong các trường tiểu học công lập, dân lập, tư thục và quốc tế; - Làm chuyên viên phụ trách về tiểu học ở Phòng Giáo dục và Đào tạo, Sở Giáo dục và Đào tạo, cơ quan quản lý về giáo dục và đào tạo trong cả nước. - Làm giảng viên tại các cơ sở đào tạo	

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo					
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2	
					và tư vấn phát triển giáo dục tiểu học và một số lĩnh vực khác.	giáo viên tiểu học hoặc làm công tác tại cơ sở nghiên cứu và tư vấn phát triển giáo dục tiểu học và một số lĩnh vực khác.	

8. Ngành Giáo dục chính trị

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo					
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2	
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh			- Phạm vi tuyển sinh: Tuyển sinh trên cả nước. - Đối tượng tuyển sinh: Xét tuyển dựa vào kết quả thi THPT Quốc gia; Xét tuyển theo kết quả học tập lớp 12 THPT (học bạ); Xét tuyển thẳng, ưu tiên xét tuyển.; Xét tuyển theo kết quả kỳ thi đánh giá năng lực 2021 của ĐHQG TP.HCM.	- Phạm vi tuyển sinh: Tuyển sinh trên cả nước. - Đối tượng tuyển sinh: người có bằng tốt nghiệp trình độ trung cấp và bằng tốt nghiệp THPT; người có bằng tốt nghiệp trình độ trung cấp nhưng chưa có bằng tốt nghiệp THPT phải học và thi đạt yêu cầu đủ khối lượng văn hóa THPT theo quy định của Luật Giáo dục và các văn bản hướng dẫn thi hành; người có bằng tốt nghiệp trình độ Cao đẳng trở lên.		
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được			1. Kiến thức 1.1. Hiểu được kiến thức cơ bản về quốc phòng, an ninh, có sức khỏe đáp ứng yêu cầu xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. 1.2. Vận dụng được kiến thức cơ bản về ngoại ngữ, tin học, khoa học giáo dục, khoa học tâm lý, phương pháp nghiên cứu khoa học, phương pháp dạy học, phương	1. Kiến thức 1.1. Vận dụng được kiến thức cơ bản về ngoại ngữ, tin học, khoa học giáo dục, khoa học tâm lý, phương pháp nghiên cứu khoa học, phương pháp dạy học, phương pháp kiểm tra, đánh giá vào quá trình học tập và hoạt động nghề nghiệp. 1.2. Phân tích được kiến thức về khoa học xã hội và nhân văn vào hoạt động nghề nghiệp.		

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo					
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2	
				pháp kiểm tra, đánh giá vào quá trình học tập và hoạt động nghề nghiệp. 1.3. Phân tích được kiến thức về khoa học xã hội và nhân văn vào hoạt động nghề nghiệp. 1.4. Đánh giá được kiến thức về khoa học giáo dục công dân, khoa học giáo dục chính trị vào hoạt động nghề nghiệp. kiến thức 2. Kỹ năng / Phẩm chất đạo đức * Kỹ năng nghề nghiệp 2.1. Sử dụng được các nguồn tư liệu, thông tin về xu hướng, nhu cầu, đặc điểm của người học vào học tập, nghiên cứu và hoạt động nghề nghiệp. 2.2. Chuẩn xác trong tổng hợp, phân tích, đánh giá các vấn đề của khoa học xã hội và nhân văn trong học tập và hoạt động nghề nghiệp. 2.3. Thành thạo trong việc sử dụng kiến thức về khoa học giáo dục công dân, khoa học giáo dục chính trị vào học tập và hoạt động nghề nghiệp. 2.4. Thành thạo trong xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch dạy học, trong công tác quản lý lớp học, công tác chủ nhiệm, công tác tư vấn và hỗ trợ người học, công tác phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội. * Kỹ năng mềm	1.3. Đánh giá được kiến thức về khoa học giáo dục công dân, khoa học giáo dục chính trị vào hoạt động nghề nghiệp. kiến thức 2. Kỹ năng / Phẩm chất đạo đức * Kỹ năng nghề nghiệp 2.1. Chuẩn xác trong tổng hợp, phân tích, đánh giá các vấn đề của khoa học xã hội và nhân văn trong học tập và hoạt động nghề nghiệp. 2.2. Thành thạo trong việc sử dụng kiến thức về khoa học giáo dục công dân, khoa học giáo dục chính trị vào học tập và hoạt động nghề nghiệp. 2.3. Thành thạo trong xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch dạy học, trong công tác quản lý lớp học, công tác chủ nhiệm, công tác tư vấn và hỗ trợ người học, công tác phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội. * Kỹ năng mềm 2.4. Chuẩn xác trong việc tạo dựng môi trường học tập khoa học, dân chủ, an toàn, thân thiện, hợp tác và nhân văn. 2.5. Thành thạo trong giao tiếp, làm việc độc lập và làm việc nhóm; sắp xếp, quản lý thời gian, thực hiện kế hoạch cá nhân, tự học và tự nghiên cứu. * Phẩm chất đạo đức 2.6. Đánh giá được quy chế, quy định của ngành nghề, đạo đức nghề nghiệp và xây dựng		

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo					
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2	
				2.5. Sử dụng được ngoại ngữ và tin học trong học tập và hoạt động nghề nghiệp. 2.6. Chuẩn xác trong việc tạo dựng môi trường học tập khoa học, dân chủ, an toàn, thân thiện, hợp tác và nhân văn. 2.7. Thành thạo trong giao tiếp, làm việc độc lập và làm việc nhóm; sắp xếp, quản lý thời gian, thực hiện kế hoạch cá nhân, tự học và tự nghiên cứu. * Phẩm chất đạo đức 2.8. Đánh giá được quy chế, quy định của ngành nghề, đạo đức nghề nghiệp và xây dựng được sự đoàn kết, hợp tác với đồng nghiệp, người học và xã hội. 2.9. Thể hiện được tình yêu quê hương, đất nước, nghề nghiệp; lối sống lành mạnh, văn minh, phù hợp với bản sắc tốt đẹp dân tộc và thời đại. 3. Mức tự chủ và trách nhiệm 3.1. Đánh giá được trách nhiệm của công dân trong công việc và cuộc sống. 3.2. Tổ chức được việc lập kế hoạch, điều phối, quản lý các nguồn lực và cải thiện hiệu quả các hoạt động chuyên môn, nghiệp vụ; hướng dẫn, giám sát người khác thực hiện nhiệm vụ trong công việc; tổ chức làm việc độc lập, làm việc nhóm, thích ứng tốt với môi trường sống. 3.3. Thực hiện được việc tự định hướng, tự lập kế hoạch, đưa ra kết luận chuyên	được sự đoàn kết, hợp tác với đồng nghiệp, người học và xã hội. 2.7. Thể hiện được tình yêu quê hương, đất nước, nghề nghiệp; lối sống lành mạnh, văn minh, phù hợp với bản sắc tốt đẹp dân tộc và thời đại. 3. Mức tự chủ và trách nhiệm 3.1. Đánh giá được trách nhiệm của công dân trong công việc và cuộc sống. 3.2. Tổ chức được việc lập kế hoạch, điều phối, quản lý các nguồn lực và cải thiện hiệu quả các hoạt động chuyên môn, nghiệp vụ; hướng dẫn, giám sát người khác thực hiện nhiệm vụ trong công việc; tổ chức làm việc độc lập, làm việc nhóm, thích ứng tốt với môi trường sống. 3.3. Thực hiện được việc tự định hướng, tự lập kế hoạch, đưa ra kết luận chuyên môn và bảo vệ được quan điểm cá nhân, chịu trách nhiệm trong thực hiện các kế hoạch cá nhân và tập thể.		

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo					
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2	
				môn và bảo vệ được quan điểm cá nhân, chịu trách nhiệm trong thực hiện các kế hoạch cá nhân và tập thể. - <i>Trình độ tiếng Anh</i> Tối thiểu đạt B1 (theo quy định chuẩn ngoại ngữ của trường) hoặc các chứng chỉ quốc tế tương đương			
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học			- Được nhà trường, khoa cung cấp đầy đủ, chính xác, kịp thời các thông tin về việc học tập, nghiên cứu của sinh viên; - Được sử dụng thư viện, tài liệu học tập, giáo trình, bài giảng, phòng bộ môn và các trang thiết bị của Nhà trường; - Được tham gia đầy đủ các hoạt động đoàn thể, chính trị - xã hội, các hoạt động khoa học có liên quan; - Sinh viên được tạo mọi điều kiện thuận lợi trong học tập, nghiên cứu khoa học, tham gia hội nghị, hội thảo khoa học trong nước và quốc tế; - Thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách cho sinh viên đảm bảo đúng quy định của Nhà nước, của trường.	- Được nhà trường, khoa cung cấp đầy đủ, chính xác, kịp thời các thông tin về việc học tập, nghiên cứu của học viên; - Được sử dụng thư viện, tài liệu học tập, giáo trình, bài giảng, các trang thiết bị của Nhà trường; - Thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách cho học viên đảm bảo đúng quy định của Nhà nước, của trường.		
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện			- Ngành đào tạo: Giáo dục chính trị - Trình độ đào tạo: Đại học - Mã ngành: 7140205 - Loại hình đào tạo: Chính quy - Quy trình đào tạo: Đào tạo theo hệ thống tín chỉ	- Ngành đào tạo: Sư phạm Địa lý - Trình độ đào tạo: Đại học - Mã ngành: - Loại hình đào tạo: Liên thông vừa làm vừa học - Quy trình đào tạo: Đào tạo theo hệ thống tín chỉ		

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo					
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2	
				- Chương trình đào tạo được định kỳ rà soát, cập nhật đáp ứng quy định và yêu cầu của thực tiễn.	- Chương trình đào tạo được định kỳ rà soát, cập nhật đáp ứng quy định và yêu cầu của thực tiễn.		
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường			Tiếp tục học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường: Thạc sỹ, Tiến Sỹ: - Các ngành không cần học bổ sung kiến thức: Triết học, Chính trị học, Lịch sử Đảng CSVN, Hồ Chí Minh học, Xây dựng Đảng, Lý luận và phương pháp giảng dạy GDCT... - Các ngành có thể học nhưng cần bổ sung kiến thức, chuyển đổi: Kinh tế chính trị, Luật học	Tiếp tục học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường: Thạc sỹ, Tiến Sỹ: - Các ngành không cần học bổ sung kiến thức: Triết học, Chính trị học, Lịch sử Đảng CSVN, Hồ Chí Minh học, Xây dựng Đảng, Lý luận và phương pháp giảng dạy GDCT... - Các ngành có thể học nhưng cần bổ sung kiến thức, chuyển đổi: Kinh tế chính trị, Luật học		
VI	Vị trí làm sau khi tốt nghiệp			Đào tạo người học có khả năng giảng dạy Giáo dục công dân ở trường trung học; các môn lý luận chính trị ở trường trung cấp chuyên nghiệp, trung tâm bồi dưỡng chính trị, các trường đại học, cao đẳng; làm việc ở các cơ quan ban ngành, các tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội.	Đào tạo người học có khả năng giảng dạy Giáo dục công dân ở trường trung học; các môn lý luận chính trị ở trường trung cấp chuyên nghiệp, trung tâm bồi dưỡng chính trị, các trường đại học, cao đẳng; làm việc ở các cơ quan ban ngành, các tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội.		

9. Ngành Giáo dục Thể chất

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo					
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2	
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh			Tất cả thí sinh tốt nghiệp THPT trên cả nước đều có thể tham gia xét tuyển vào Trường Đại học Đồng Tháp theo 04 phương thức tuyển sinh sau: Phương thức 1: Xét tuyển dựa vào kết quả thi THPT quốc gia – Tốt nghiệp THPT hoặc tương đương;			

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo					
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2	
				– Tham gia kỳ thi THPT năm 2021. – Đạt từ ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào do Trường ĐHĐT xác định và công bố sau khi có kết quả Kỳ thi THPT và không có môn nào từ 1,0 điểm trở xuống (thang điểm 10). – Thí sinh phải tham dự kỳ thi Năng khiếu do Trường ĐHĐT tổ chức hoặc lấy kết quả thi năng khiếu từ trường đại học khác để làm điều kiện tham gia xét tuyển và có kết quả từ 5,0 trở lên. – Phương thức 2: Xét tuyển theo kết quả học tập lớp 12 THPT (học bạ) – Tốt nghiệp THPT hoặc tương đương. – Người dự tuyển phải có học lực lớp 12 xếp loại từ Khá trở lên hoặc điểm xét tốt nghiệp THPT từ 6,5 trở lên; – Nếu tuyển sinh các thí sinh là vận động viên cấp 1, kiện tướng, vận động viên đã từng đoạt huy chương tại Hội khỏe Phù Đổng, các giải trẻ quốc gia và quốc tế hoặc giải vô địch quốc gia và quốc tế hoặc có điểm thi năng khiếu do trường tổ chức đạt loại xuất sắc (từ 9,0 trở lên theo thang điểm 10,0) thì điểm trung bình cộng xét tuyển kết quả học tập THPT tối thiểu là 5,0 trở lên; – Thí sinh có thể tham dự kỳ thi Năng khiếu do Trường ĐHĐT tổ chức hoặc lấy kết quả thi năng khiếu từ trường đại học khác để làm điều kiện tham gia xét tuyển và có kết quả từ 5,0 trở lên. Phương thức 3: Xét tuyển thẳng, ưu tiên xét tuyển - Tốt nghiệp THPT hoặc tương đương; - Các đối tượng sau được đăng ký xét tuyển thẳng vào đại học hệ chính quy: a) Anh hùng lao động, Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân, Chiến sĩ thi đua toàn quốc; b) Thí sinh là thành viên đội tuyển quốc gia, được Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch xác nhận đã hoàn thành nhiệm vụ tham gia thi đấu trong các giải quốc tế chính thức, bao gồm: Giải vô địch thế giới, Cúp thế giới, Thế vận hội Olympic, Đại hội Thể thao châu Á (ASIAD), Giải vô địch châu Á, Cúp châu Á, Giải vô địch Đông Nam Á, Đại hội Thể thao Đông Nam Á (SEA			

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo					
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2	
				Games), Cúp Đông Nam Á. Những thí sinh đoạt giải các ngành TDTT, thời gian được tính để hưởng ưu tiên là không quá 4 năm tính đến ngày dự thi hoặc xét tuyển vào trường; Phương thức 4: Xét tuyển theo kết quả kỳ thi đánh giá năng lực 2021 của ĐHQG TP.HCM – Tốt nghiệp THPT hoặc tương đương; – Tham dự kỳ thi đánh giá năng lực 2021 do ĐHQG TP.HCM tổ chức và có kết quả đạt từ ngưỡng điểm xét tuyển tối thiểu do Trường ĐHĐT quy định. Phải thi năng khiếu do Trường ĐH Đồng Tháp quy định và tổ chức thi làm điều kiện tham gia xét tuyển.			
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được			1. Mục tiêu kiến thức: Đào tạo trình độ đại học chuyên ngành Giáo dục Thể chất, khi ra trường là giáo viên giảng dạy môn Giáo dục Thể chất ở trường phổ thông các cấp; 2. Kỹ năng: Có khả năng giảng dạy và huấn luyện Thể dục Thể thao ở các cơ sở giáo dục và đào tạo: các trường đại học, cao đẳng, trung cấp chuyên nghiệp và dạy nghề...; Làm công tác quản lý, công tác phong trào TDTT ở các sở, phòng Văn hoá, thể thao và du lịch... đáp ứng được nguồn nhân lực cho việc nâng cao chất lượng công tác Giáo dục thể chất và góp phần phát triển nền Thể dục thể thao nước nhà; 3. Thái độ: có những phẩm chất chính trị, đạo đức; có sức khỏe; có trách nhiệm nghề nghiệp, tuân thủ pháp luật và bảo vệ môi trường; có ý thức phục vụ nhân dân góp phần cho sự phát triển kinh tế - xã hội chung của đất nước; Có khả năng làm cán bộ nghiên cứu khoa học ở các cơ sở nghiên cứu Khoa học và Công nghệ TDTT; sau khi tốt nghiệp có khả năng học ở bậc học cao hơn. 4. Trình độ Ngoại ngữ - Tin học – Chuẩn đầu ra Ngoại ngữ thực hiện theo quyết định số 2846/QĐ-ĐHĐT ngày 25 tháng 12 năm 2019 ban hành Quy định hoạt động học và thi theo			

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo					
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2	
				chương trình ngoại ngữ tân cường đối với sinh viên không chuyên tại Trường Đại học Đồng Tháp. – Chuẩn đầu ra Tin học thực hiện theo quyết định số 2845/QĐ-ĐHĐT ngày 25 tháng 12 năm 2019 ban hành Quy định hoạt động học và thi theo chương trình Ứng dụng Công nghệ thông tin đối với sinh viên không chuyên tại Trường Đại học Đồng Tháp. Cụ thể như sau: – Trung tâm Ngoại ngữ - Tin học tổ chức kiểm tra trình độ Ngoại ngữ, Tin học đầu vào là kỳ thi được tổ chức bắt buộc danh riêng cho sinh viên không chuyên ngoại ngữ năm nhất, riêng Tin học đầu vào khuyến khích sinh viên đăng ký thi không bắt buộc. – Mục đích: nhằm xác định năng lực hiện có của sinh viên để xếp lớp học phù hợp với trình độ, năng lực của từng sinh viên; tạo điều kiện cho sinh viên thực hiện chế độ học vượt, tiết kiệm thời gian, chi phí học tập. Phải có chứng chỉ ứng dụng Công nghệ thông tin cơ bản (chứng chỉ của hệ thống quốc dân) khi xét tốt nghiệp theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo hiện hành.			
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học			– Mỗi lớp sinh viên sẽ có giảng viên phụ trách Cố vấn học tập để: tư vấn hỗ trợ sinh viên xây dựng kế hoạch, phương pháp học tập phù hợp với mục tiêu và năng lực; cung cấp thông tin về chương trình đào tạo, hướng dẫn sinh viên tiếp cận các nguồn lực (về học thuật, tài chính, kỹ năng...) nhằm nâng cao khả năng học tập hiệu quả. – Công tác hướng nghiệp, tư vấn việc làm: Thông báo cho sinh viên biết nhu cầu tuyển dụng của các cơ quan, doanh nghiệp. Phòng Công tác sinh viên phối hợp với Đoàn TN tổ chức ngày hội việc làm dành cho sinh viên. – Tư vấn tâm lý, chăm sóc sức khỏe: Tổ chức tuyên truyền và vận động sinh viên tham gia bảo hiểm y tế, bảo hiểm tai nạn; Vận động mạnh thường quân tặng bảo hiểm y tế cho sinh viên có hoàn cảnh khó khăn. – Hỗ trợ tài chính: Sinh viên có cơ hội nhận học bổng khuyến khích học tập từng học kỳ theo quy định dành cho sinh viên có kết quả học tập xuất sắc. Nhà trường phối hợp với các tổ chức, cá nhân hảo tâm xây dựng, quản lý các quỹ học bổng; tổ chức trao học			

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo					
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2	
				bổng tài trợ cho sinh viên xuất sắc, sinh viên có hoàn cảnh gia đình khó khăn; Hỗ trợ xác nhận đơn để sinh viên vay vốn tín dụng học tập. – Hỗ trợ đặc biệt: Triển khai dịch vụ công tác xã hội trong trường học, tạo điều kiện giúp đỡ sinh viên khuyết tật, sinh viên diện chính sách, có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn. – Tổ chức các đợt sinh hoạt chính trị (học tập, triển khai nghị quyết, chỉ thị các cấp) liên quan đến sinh viên. – Tổ chức Hội nghị dân chủ với sinh viên để lắng nghe và trực tiếp giải đáp các ý kiến của sinh viên. – Tổ chức họp sinh viên ngoại trú năm I để phổ biến Thông tư 27 đối với sinh viên ngoại trú và quy định của Nhà trường đối với sinh viên ngoại trú; hướng dẫn sinh viên mới làm thủ tục tạm trú; hướng dẫn sinh viên khai báo chỗ ở hiện tại trên website Phòng CTSV; thông báo nhận xét sổ ngoại trú, nội trú khi kết thúc mỗi học kỳ. Giáo dục văn - thể - mỹ, giáo dục kỹ năng: tổ chức cuộc thi sáng tác, sinh viên thanh lịch, Hội thao sinh viên, các hoạt động văn hóa, văn nghệ, cuộc thi Kế toán viên tiềm năng, Khởi sự kinh doanh; tổ chức các buổi báo cáo chuyên đề ngoại khóa, các chuyên đề cho nữ sinh; các câu lạc bộ Tiếng Anh, câu lạc bộ Vườn ươm Khởi nghiệp...			
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện			Ban hành theo Quyết định số .../QĐ-ĐHĐT, ngày....tháng....năm 2021 của Hiệu trưởng Trường Đại học Đồng Tháp			
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường			– Tham gia các khóa học, bồi dưỡng ngắn hạn nhằm bồi dưỡng, cập nhập kiến thức mới về lĩnh vực Thể dục Thể thao trong và ngoài nước. – Học bằng đại học thứ 2 của các chuyên ngành liên quan. Đăng ký học sau đại học (thạc sĩ, tiến sĩ) chuyên ngành quản lý Thể dục Thể thao hoặc chuyên ngành thuộc lĩnh vực Huấn luyện Thể thao tại các trường đại học trong và ngoài nước.			

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo					
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2	
VI	Vị trí làm sau khi tốt nghiệp			Sinh viên tốt nghiệp từ chương trình đào tạo ngành Sư phạm Giáo dục Thể chất có thể: – Có khả năng giảng dạy và huấn luyện Thể dục Thể thao ở các cơ sở giáo dục và đào tạo: các trường đại học, cao đẳng, trung cấp chuyên nghiệp và dạy nghề...; – Làm công tác quản lý, công tác phong trào TDTT ở các sở, phòng Văn hoá, thể thao và du lịch... đáp ứng được nguồn nhân lực cho việc nâng cao chất lượng công tác Giáo dục thể chất và góp phần phát triển nền Thể dục thể thao nước nhà; – Có khả năng làm cán bộ nghiên cứu khoa học ở các cơ sở nghiên cứu Khoa học và Công nghệ TDTT; sau khi tốt nghiệp có khả năng học ở bậc học cao hơn.			

10. Ngành Sư phạm Toán học

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo					
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2	
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh			Phạm vi xét tuyển: Trong cả nước - Phương thức 1: Xét tuyển dựa vào kết quả thi THPT năm 2021. + Tốt nghiệp THPT hoặc tương đương; + Tham gia kỳ thi THPT năm 2021; + Ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào theo quy định của Bộ GDĐT. - Phương thức 2: Xét tuyển theo kết quả học tập lớp 12 THPT + Tốt nghiệp THPT hoặc tương đương;	Thực hiện theo quy chế Tuyển sinh đại học, cao đẳng của Bộ Giáo dục và Đào tạo: - Phạm vi tuyển sinh: Tuyển sinh trên cả nước; - Đối tượng tuyển sinh: Tốt nghiệp Cao đẳng Sư phạm Toán học (hoặc Cao đẳng tương đương).		

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo					
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2	
				+ Xét tuyển trình độ ĐH sử dụng kết quả học tập THPT: có học lực lớp 12 xếp loại giỏi hoặc điểm xét tốt nghiệp THPT từ 8,0 trở lên; - Phương thức 3: Xét tuyển thẳng các ngành sư phạm + Tốt nghiệp THPT hoặc tương đương; + Thí sinh đảm bảo theo quy định của Bộ giáo dục và Đào tạo hoặc đối với các học sinh đã tốt nghiệp trường THPT chuyên của các tỉnh, thành phố vào các ngành phù hợp với môn học chuyên hoặc môn đoạt giải nếu đáp ứng điều kiện: Ba năm học THPT chuyên của tỉnh đạt học sinh giỏi hoặc đoạt giải nhất, nhì, ba trong các kỳ thi học sinh giỏi do cấp tỉnh trở lên tổ chức. - Phương thức 4: Xét tuyển theo kết quả kỳ thi đánh giá năng lực 2021 của ĐHQG TP.HCM + Tốt nghiệp THPT hoặc tương đương; + Tham dự kỳ thi đánh giá năng lực 2021 do ĐHQG TP.HCM tổ chức và có kết quả đạt từ ngưỡng điểm xét tuyển tối thiểu do Trường ĐHĐT quy định.			
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được			1. Kiến thức 1.1. Kiến thức vững chắc và sâu rộng về toán học và giảng dạy toán học; 1.2. Kiến thức cơ bản về khoa học xã hội, khoa học chính trị và pháp luật; 1.3. Kiến thức về công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu giảng dạy toán học; công việc liên quan đến toán học và giáo dục; tiếp tục học tập; tự học và tự bồi dưỡng;	1. Kiến thức 1.1. Kiến thức vững chắc và sâu rộng về toán học và giảng dạy toán học; 1.2. Kiến thức về công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu giảng dạy toán học; công việc liên quan đến toán học và giáo dục; tiếp tục học tập; tự học và tự bồi dưỡng;		

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo					
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2	
				1.4. Kiến thức cơ bản về lập kế hoạch, tổ chức và giám sát các quá trình trong giảng dạy toán học; công việc liên quan đến toán học và giáo dục; tiếp tục học tập; tự học và tự bồi dưỡng; 1.5. Kiến thức cơ bản về quản lý, điều hành các hoạt động giảng dạy toán học, nghiên cứu và giáo dục. 2. Kỹ năng 2.1. Kỹ năng cần thiết để có thể giải quyết các vấn đề phức tạp trong giảng dạy toán học và giáo dục; 2.2. Kỹ năng dẫn dắt, khởi nghiệp, tạo việc làm cho mình và cho người khác; 2.3. Kỹ năng phản biện, phê phán và sử dụng các giải pháp thay thế trong giảng dạy toán học và giáo dục với điều kiện môi trường không xác định hoặc thay đổi; 2.4. Kỹ năng đánh giá chất lượng công việc giảng dạy toán học và giáo dục sau khi hoàn thành và kết quả thực hiện của các thành viên trong nhóm; 2.5. Kỹ năng truyền đạt vấn đề và giải pháp tới người học và đồng nghiệp; chuyển tải, phổ biến kiến thức, kỹ năng trong việc thực hiện những nhiệm vụ cụ thể hoặc phức tạp trong giảng dạy toán học và giáo dục; 2.6. Có năng lực ngoại ngữ bậc 3/6 khung năng lực ngoại ngữ của Việt Nam. 3. Thái độ - Có ý thức trách nhiệm công dân; có thái độ và đạo đức nghề nghiệp đúng đắn; có ý thức kỷ luật	1.3. Kiến thức cơ bản về lập kế hoạch, tổ chức và giám sát các quá trình trong giảng dạy toán học; công việc liên quan đến toán học và giáo dục; tiếp tục học tập; tự học và tự bồi dưỡng; 1.4. Kiến thức cơ bản về quản lý, điều hành các hoạt động giảng dạy toán học, nghiên cứu và giáo dục. 2. Kỹ năng 2.1. Kỹ năng cần thiết để có thể giải quyết các vấn đề phức tạp trong giảng dạy toán học và giáo dục; 2.2. Kỹ năng phản biện, phê phán và sử dụng các giải pháp thay thế trong giảng dạy toán học và giáo dục với điều kiện môi trường không xác định hoặc thay đổi; 2.3. Kỹ năng đánh giá chất lượng công việc giảng dạy toán học và giáo dục sau khi hoàn thành và kết quả thực hiện của các thành viên trong nhóm; 2.4. Kỹ năng truyền đạt vấn đề và giải pháp tới người học và đồng nghiệp; chuyển tải, phổ biến kiến thức, kỹ năng trong việc thực hiện những nhiệm vụ cụ thể hoặc phức tạp trong giảng dạy toán học và giáo dục;		

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo					
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2	
				và tác phong công nghiệp; khả năng làm việc độc lập và làm việc theo nhóm; - Có phương pháp làm việc khoa học; biết phân tích và giải quyết các vấn đề nảy sinh trong học tập, thực tiễn từ đó đúc kết kinh nghiệm để hình thành kỹ năng tư duy sáng tạo. 4. Trình độ ngoại ngữ đạt được: Có trình độ tiếng Anh bậc 3/6 theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc tương đương; có khả năng tham khảo tài liệu, giao tiếp tiếng Anh trong công việc, học tập và nghiên cứu.	3. Thái độ - Có ý thức trách nhiệm công dân; có thái độ và đạo đức nghề nghiệp đúng đắn; có ý thức kỷ luật và tác phong công nghiệp; khả năng làm việc độc lập và làm việc theo nhóm; - Có phương pháp làm việc khoa học; biết phân tích và giải quyết các vấn đề nảy sinh trong học tập, thực tiễn từ đó đúc kết kinh nghiệm để hình thành kỹ năng tư duy sáng tạo.		
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học			- Hỗ trợ học tập: Hệ thống Wifi phủ khắp khuôn viên trường. Cảnh quan, băng đá đảm bảo vui chơi, văn nghệ, thể dục, thể thao. Hoạt động tư vấn về học tập, chế độ chính sách, nghề nghiệp đạt hiệu quả cao; - Rèn luyện kỹ năng nghề, kỹ năng mềm, giáo dục chính trị tư tưởng: Tổ chức nhiều lớp tập huấn về kỹ năng mềm, câu lạc bộ, diễn đàn giao lưu, học hỏi với các đơn vị trong và ngoài trường. Nhiều giải đấu thể thao, văn nghệ và sự kiện, lễ kỷ niệm được tổ chức trong năm học; - Chế độ chính sách: Thực hiện tốt các chế độ chính sách xã hội của người học theo quy định của Nhà nước; Học bổng khuyến khích học tập: Quỹ học bổng Nguyễn Sinh Sắc; Học bổng tài trợ (cơ quan, doanh nghiệp, mạnh thường quân...); Học bổng của tổ chức WEAV (Phụ nữ); Tổ chức DRQ (Người khuyết tật)...	- Hỗ trợ học tập: Hệ thống Wifi phủ khắp khuôn viên trường. Cảnh quan, băng đá đảm bảo vui chơi, văn nghệ, thể dục, thể thao. Hoạt động tư vấn về học tập, chế độ chính sách, nghề nghiệp đạt hiệu quả cao; - Chế độ chính sách: Thực hiện tốt các chế độ chính sách xã hội của người học theo quy định của Nhà nước.		

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo					
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2	
				- Hoạt động xã hội và tình nguyện: Hoạt động bảo vệ môi trường; Hiến máu tình nguyện; Kỳ nghỉ xanh; Mùa hè xanh; Hoạt động an ninh xã hội; Giao lưu với Đoàn thanh niên các đơn vị, ban ngành trong và ngoài tỉnh.			
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện			- Thực hiện theo khung chương trình đào tạo của trường.	- Thực hiện theo khung chương trình đào tạo của trường.		
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường			- Học xong chương trình, sinh viên có thể học tiếp chương trình cao học, nghiên cứu sinh trong nước hoặc tham gia các chương trình du học sau đại học ở nước ngoài.	- Học xong chương trình, sinh viên có thể học tiếp chương trình cao học, nghiên cứu sinh trong nước hoặc tham gia các chương trình du học sau đại học ở nước ngoài.		
VI	Vị trí làm sau khi tốt nghiệp			- Giảng dạy toán tại các trường phổ thông, trung cấp chuyên nghiệp, cao đẳng, đại học; - Nghiên cứu tại các trung tâm, viện nghiên cứu giáo dục và viện nghiên cứu về toán học; - Làm chuyên viên và quản lý tại các trường học, cơ sở quản lý giáo dục, cơ sở sản xuất, kinh doanh.	- Giảng dạy toán tại các trường phổ thông, trung cấp chuyên nghiệp, cao đẳng, đại học; - Nghiên cứu tại các trung tâm, viện nghiên cứu giáo dục và viện nghiên cứu về toán học; - Làm chuyên viên và quản lý tại các trường học, cơ sở quản lý giáo dục, cơ sở sản xuất, kinh doanh.		

11. Ngành Sư phạm Tin học

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo					
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2	
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh			Thực hiện theo quy chế Tuyển sinh đại học, cao đẳng của Bộ Giáo dục và Đào tạo: - Phạm vi tuyển sinh: Tuyển sinh trên cả nước; - Đối tượng tuyển sinh: Tốt nghiệp trung học phổ thông, hạnh kiểm loại khá trở lên (hoặc tương đương).	Thực hiện theo quy chế Tuyển sinh đại học, cao đẳng của Bộ Giáo dục và Đào tạo: - Phạm vi tuyển sinh: Tuyển sinh trên cả nước; - Đối tượng tuyển sinh: Tốt nghiệp Cao đẳng Tin học, Cao đẳng CNTT, Cao đẳng Tin học ứng dụng (hoặc Cao đẳng tương đương).		
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được			1. Kiến thức - Có hiểu biết về các kiến thức giáo dục đại cương: nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin; Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt nam; Tư tưởng Hồ Chí Minh, có kiến thức cơ bản trong lĩnh vực khoa học xã hội và nhân văn phù hợp với chuyên ngành được đào tạo. - Đọc hiểu, trình bày được các khái niệm và vận dụng kiến thức cơ sở ngành về KHMT, CNTT bao gồm: Ngôn ngữ lập trình, hệ điều hành, mạng máy tính, ngôn ngữ lập trình, cấu trúc dữ liệu và giải thuật, cơ sở dữ liệu,... - Thực hành thành thạo và vận dụng kiến thức giáo dục trong công tác dạy học môn Tin học ở trường phổ thông - Vận dụng và so sánh được phương pháp, qui trình tổ chức và triển khai kế hoạch dạy học môn Tin học. 2. Kỹ năng	1. Kiến thức - Đọc hiểu, trình bày được các khái niệm và vận dụng kiến thức cơ sở ngành về KHMT, CNTT bao gồm: Ngôn ngữ lập trình, hệ điều hành, mạng máy tính, ngôn ngữ lập trình, cấu trúc dữ liệu và giải thuật, cơ sở dữ liệu,... - Thực hành thành thạo và vận dụng kiến thức giáo dục trong công tác dạy học môn Tin học ở trường phổ thông - Vận dụng và so sánh được phương pháp, qui trình tổ chức và triển khai kế hoạch dạy học môn Tin học. 2. Kỹ năng - Vận dụng và giải quyết các vấn đề tin học; khả năng phối hợp làm việc nhóm. - Thiết kế, xây dựng, vận hành, bảo trì và phát triển hệ thống thông tin cho các tổ chức, doanh nghiệp. Sử dụng và khai thác tốt các hệ thống cơ sở dữ liệu.		

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo					
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2	
				- Vận dụng và giải quyết các vấn đề tin học; khả năng phối hợp làm việc nhóm. - Thiết kế, xây dựng, vận hành, bảo trì và phát triển hệ thống thông tin cho các tổ chức, doanh nghiệp. Sử dụng và khai thác tốt các hệ thống cơ sở dữ liệu. - Có khả năng trình bày, giải đáp và phản biện các vấn đề thuộc lĩnh vực công nghệ thông tin. - Triển khai các phương pháp dạy học phù hợp đáp ứng dạy học môn Tin học theo Chương trình giáo dục phổ thông mới . 3. Thái độ - Tích cực tìm kiếm các kiến thức mới, rèn luyện khả năng học suốt đời. - Tự tin, tự do phát triển sáng tạo trong khuôn khổ. - Gương mẫu, nghiêm túc trong công tác nghề giáo và trong cuộc sống. 4. Trình độ ngoại ngữ - Sinh viên ra trường đạt trình độ tiếng Anh B1 hoặc tương đương.	- Có khả năng trình bày, giải đáp và phản biện các vấn đề thuộc lĩnh vực công nghệ thông tin. - Triển khai các phương pháp dạy học phù hợp đáp ứng dạy học môn Tin học theo Chương trình giáo dục phổ thông mới . 3. Thái độ - Tích cực tìm kiếm các kiến thức mới, rèn luyện khả năng học suốt đời. - Tự tin, tự do phát triển sáng tạo trong khuôn khổ. - Gương mẫu, nghiêm túc trong công tác nghề giáo và trong cuộc sống.		
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học			- Bảo đảm môi trường học tập trên lớp, ở phòng ký túc xá và khu vực học tập chung. - Tổ chức các phong trào thể thao, văn nghệ truyền thống của trường học, của Đoàn, Hội sinh viên nhằm tạo điều kiện cho sinh viên sống lành mạnh, vui, khỏe, học tập thuận lợi.	- Bảo đảm môi trường học tập trên lớp, ở phòng ký túc xá và khu vực học tập chung. - Tổ chức các phong trào thể thao, văn nghệ truyền thống của trường học, của Đoàn, Hội sinh viên nhằm tạo điều kiện cho sinh viên sống lành mạnh, vui, khỏe, học tập thuận lợi.		

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo					
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2	
				- Đảm bảo an toàn trong học tập, sinh hoạt trong nhà trường, tổ chức chăm lo về sức khỏe cho sinh viên. - Ưu tiên chỗ ở trong ký túc xá cho sinh viên vùng sâu, dân tộc, thuộc gia đình chính sách có nguyện vọng ở nội trú. - Rèn luyện kỹ năng nghề, kỹ năng mềm, giáo dục chính trị tư tưởng: Tổ chức nhiều lớp tập huấn về kỹ năng mềm, câu lạc bộ, diễn đàn giao lưu học hỏi với các đơn vị trong và ngoài trường. Nhiều giải đấu thể thao, văn nghệ và sự kiện, lễ kỷ niệm được tổ chức trong năm học. - Chế độ chính sách: Thực hiện tốt chế độ ưu đãi, ngoài học bổng, chế độ chính sách theo quy định của Nhà nước, còn có các học bổng hợp tác từ Nhà trường (Quỹ học bổng Nguyễn Sinh Sắc; Học bổng tài trợ; ...). - Trang bị đầy đủ về phòng học và phương tiện dạy học (máy chiếu...). - Thư viện: Đảm bảo về tài liệu (đại cương, chuyên ngành, bổ trợ, tạp chí, sách, báo điện tử...) và phòng đọc, mượn sách đáp ứng cho việc học tập, giảng dạy và nghiên cứu. - Phòng thực hành: trang bị 18 phòng máy tính với trên 700 máy tính kết nối Internet phục vụ cho việc dạy, học; 1 phòng thực hành công nghệ mới (IoT, E-Robot) và nghiên cứu khoa học cho ngành Sư phạm Tin học.	- Đảm bảo an toàn trong học tập, sinh hoạt trong nhà trường, tổ chức chăm lo về sức khỏe cho sinh viên. - Ưu tiên chỗ ở trong ký túc xá cho sinh viên vùng sâu, dân tộc, thuộc gia đình chính sách có nguyện vọng ở nội trú. - Rèn luyện kỹ năng nghề, kỹ năng mềm, giáo dục chính trị tư tưởng: Tổ chức nhiều lớp tập huấn về kỹ năng mềm, câu lạc bộ, diễn đàn giao lưu học hỏi với các đơn vị trong và ngoài trường. Nhiều giải đấu thể thao, văn nghệ và sự kiện, lễ kỷ niệm được tổ chức trong năm học. - Trang bị đầy đủ về phòng học và phương tiện dạy học (máy chiếu...). - Thư viện: Đảm bảo về tài liệu (đại cương, chuyên ngành, bổ trợ, tạp chí, sách, báo điện tử...) và phòng đọc, mượn sách đáp ứng cho việc học tập, giảng dạy và nghiên cứu. - Phòng thực hành: trang bị 18 phòng máy tính với trên 700 máy tính kết nối Internet phục vụ cho việc dạy, học; 1 phòng thực hành công nghệ mới (IoT, E-Robot) cho ngành Sư phạm Tin học.		

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo					
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2	
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện			- Thực hiện theo khung chương trình đào tạo của trường.	- Thực hiện theo khung chương trình đào tạo của trường.		
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường			- Đủ năng lực để tự học tập nâng cao trình độ chuyên môn nghề nghiệp. - Đủ trình độ tham gia các khóa học, bồi dưỡng nâng cao ngắn hạn và dài hạn để nâng cao cập nhật kiến thức. - Đủ trình độ học bậc sau đại học (Thạc sĩ, Tiến sĩ) các chuyên ngành liên quan tại các Viện, Trường trong và ngoài nước.	- Đủ năng lực để tự học tập nâng cao trình độ chuyên môn nghề nghiệp. - Đủ trình độ tham gia các khóa học, bồi dưỡng nâng cao ngắn hạn và dài hạn để nâng cao cập nhật kiến thức. - Đủ trình độ học bậc sau đại học (Thạc sĩ, Tiến sĩ) các chuyên ngành liên quan tại các Viện, Trường trong và ngoài nước.		
VI	Vị trí làm sau khi tốt nghiệp			- Trở thành giáo viên phổ thông phụ trách giảng dạy môn Tin học. - Có khả năng giảng dạy môn tin học tại các trường đại học, cao đẳng, cao đẳng nghề, trung cấp nghề, trung cấp chuyên nghiệp, trung học phổ thông, trung học cơ sở. - Có thể trở thành cán bộ nghiên cứu ở các cơ sở nghiên cứu giáo dục. - Ngoài ra, có thể trở thành cử nhân công nghệ thông tin công tác ở cơ quan doanh nghiệp, hoặc có thể trở thành kỹ thuật viên, thành lập trình viên ở các công ty.	- Tiếp tục đáp ứng tốt để phục vụ công việc đang công tác. - Có khả năng giảng dạy môn tin học tại các trường đại học, cao đẳng, cao đẳng nghề, trung cấp nghề, trung cấp chuyên nghiệp, trung học phổ thông, trung học cơ sở. - Có thể trở thành cán bộ nghiên cứu ở các cơ sở nghiên cứu giáo dục. - Ngoài ra, có thể trở thành cử nhân công nghệ thông tin công tác ở cơ quan doanh nghiệp, hoặc có thể trở thành kỹ thuật viên, thành lập trình viên ở các công ty.		

12. Ngành Sư phạm Vật lý

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo					
		Tiền sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2	
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh			Thí sinh đã tốt nghiệp THPT hoặc đã tốt nghiệp trung cấp	Thí sinh đã tốt nghiệp Cao Đẳng Sư Phạm Vật lý hoặc các chuyên ngành.		
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được			Đào tạo cử nhân Sư phạm Vật lý có đủ năng lực chuyên môn về khoa học Vật lý, khoa học giáo dục, có năng lực sư phạm và các kỹ năng nghề nghiệp đảm bảo được những yêu cầu đổi mới giáo dục, đào tạo ở trường Trung học phổ thông; chương trình đào tạo trang bị cho người học kiến thức cơ bản về: khoa học tự nhiên, ngoại ngữ, tin học, kiến thức cơ bản và chuyên sâu về Vật lý lý thuyết, Vật lý ứng dụng trong khoa học công nghệ, kinh tế, xã hội; kiến thức cơ bản và cập nhật về khoa học giáo dục, khoa học sư phạm, sư phạm Vật lý; có chí hướng, có khả năng tự học tự nghiên cứu, tiếp tục học tập suốt đời, học lên trình độ cao hơn.	Đào tạo cử nhân Sư phạm Vật lý có đủ năng lực chuyên môn về khoa học Vật lý, khoa học giáo dục, có năng lực sư phạm và các kỹ năng nghề nghiệp đảm bảo được những yêu cầu đổi mới giáo dục, đào tạo ở trường Trung học phổ thông; chương trình đào tạo trang bị cho người học kiến thức cơ bản về: khoa học tự nhiên, ngoại ngữ, tin học, kiến thức cơ bản và chuyên sâu về Vật lý lý thuyết, Vật lý ứng dụng trong khoa học công nghệ, kinh tế, xã hội; kiến thức cơ bản và cập nhật về khoa học giáo dục, khoa học sư phạm, sư phạm Vật lý; có chí hướng, có khả năng tự học tự nghiên cứu, tiếp tục học tập suốt đời, học lên trình độ cao hơn.		
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học						
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện			Cử nhân sư phạm Vật lý	Cử nhân sư phạm Vật lý		

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo					
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2	
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường			Sau khi tốt nghiệp, sinh viên có thể học nâng cao trình độ ở bậc đào tạo sau đại học (thạc sĩ, tiến sĩ).	Sau khi tốt nghiệp, sinh viên có thể học nâng cao trình độ ở bậc đào tạo sau đại học (thạc sĩ, tiến sĩ).		
VI	Vị trí làm sau khi tốt nghiệp			- Giảng dạy tại các trường phổ thông, các trường Đại học, Cao đẳng...; - Nghiên cứu viên tại các cơ sở nghiên cứu Quốc gia; các trường Đại học, Cao đẳng và các cơ quan khoa học của các tỉnh, huyện, các công ty nhà nước hoặc tư nhân theo hướng phát triển khoa học, chuyển giao công nghệ, các cơ quan trong các lĩnh vực gần khác như: điện tử, tin học, viễn thông...	- Giảng dạy tại các trường phổ thông, các trường Đại học, Cao đẳng...; - Nghiên cứu viên tại các cơ sở nghiên cứu Quốc gia; các trường Đại học, Cao đẳng và các cơ quan khoa học của các tỉnh, huyện, các công ty nhà nước hoặc tư nhân theo hướng phát triển khoa học, chuyển giao công nghệ, các cơ quan trong các lĩnh vực gần khác như: điện tử, tin học, viễn thông...		

13. Ngành Sư phạm Hóa học

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo					
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2	
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh			- Phạm vi tuyển sinh: Tuyển sinh trên cả nước - Đối tượng tuyển sinh: Tốt nghiệp THPT hoặc tương đương			
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ			1. Kiến thức Áp dụng được kiến thức cơ bản về khoa học chính trị, khoa học xã hội, quốc phòng - an ninh, pháp luật, tin học, ngoại ngữ trong hoạt động nghề nghiệp và cuộc sống. Áp dụng được kiến thức nền tảng về khoa học tự nhiên bao gồm kiến thức toán học, vật lý, hóa học, sinh học trong hoạt động nghề nghiệp và cuộc sống.			

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo					
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2	
	ngoại ngữ đạt được			Vận dụng được các kiến thức cốt lõi về Hóa học bao gồm kiến thức về Hóa lý thuyết và Hóa lý, Hóa Vô cơ, Hóa Hữu cơ, hóa Kỹ thuật, Hóa Môi trường và ứng dụng vào dạy học Hóa học ở trường phổ thông. Đồng thời có thể tiếp tục học tập ở trình độ cao hơn sau khi tốt nghiệp. Vận dụng kiến thức khoa học giáo dục trong dạy học bao gồm kiến thức Tâm lý học, Giáo dục học, Quản lý nhà trường, phương pháp nghiên cứu khoa học, lý luận và phương pháp và kỹ thuật dạy học bộ môn vào việc tổ chức hoạt động dạy học Hóa học và hoạt động giáo dục ở trường phổ thông. 2. Kỹ năng - Thiết kế được kế hoạch và các chủ đề dạy học trong dạy học nội dung Hóa học - Tổ chức được các hoạt động dạy học có sử dụng các hoạt động thực hành thí nghiệm về Sinh học - Thực hiện được quá trình kiểm tra và đánh giá được các hoạt động trong dạy học Hóa học - Ứng dụng được công nghệ thông tin trong việc hỗ trợ việc học tập, nghiên cứu và các hoạt động dạy học Hóa học - Ứng xử và giao tiếp sư phạm chuẩn mực và hợp lý trong dạy học và giáo dục - Kỹ năng làm việc nhóm và phát triển các mối quan hệ xã hội - Viết, trình bày và thuyết trình được nội dung khoa học - Yêu nghề, yêu thương học sinh và có ý thức trách nhiệm của một nhà giáo - Công bằng, trung thực và tâm huyết với nghề - Thể hiện tính độc lập, sự tự tin và trách nhiệm trong môi trường nghề nghiệp - Cầu thị, kiên nhẫn, hội nhập và phát triển nghề nghiệp - Thích nghi được với môi trường mới 3. Trình độ ngoại ngữ: Có trình độ tiếng Anh bậc 3/6 theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc tương đương; có khả năng tham khảo tài liệu, giao tiếp tiếng Anh trong công việc, học tập và nghiên cứu			
III	Các chính sách, hoạt			- Hỗ trợ học tập và tư vấn: Giảng đường, phòng đọc thư viện mở cửa vào ban đêm phục vụ cho các em sinh viên tự học. Hệ thống Wifi phủ khắp khuôn viên			

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo					
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2	
	động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học			trường. Cảnh quan xanh - sạch - đẹp, có những khu có băng đá đảm bảo cho việc học nhóm, thảo luận, vui chơi, văn nghệ, thể dục thể thao. Hoạt động tư vấn về học tập, chế độ chính sách, nghề nghiệp đạt hiệu quả cao; - Rèn luyện kỹ năng nghề, kỹ năng mềm, giáo dục chính trị tư tưởng: Tổ chức nhiều lớp tập huấn về kỹ năng mềm, câu lạc bộ, diễn đàn giao lưu học hỏi với các đơn vị trong và ngoài trường. Nhiều giải đấu thể thao, văn nghệ và sự kiện, lễ kỷ niệm được tổ chức trong năm học; - Hỗ trợ các hoạt động y tế, thể dục thể thao, chỗ ở kí túc xá: Trung tâm Quản lý dịch vụ bao gồm: phòng y tế luôn mở cửa cả ngày đến tối để kịp thời hỗ trợ về mặt y tế cho các sinh viên khi cần thiết; các khu phục vụ hoạt động thể dục thể thao: bóng đá, bóng chuyền, cầu lông, tennis, bơi lội mở cửa theo các khung giờ phù hợp để phục vụ nhu cầu thể dục thể thao; luôn tạo điều kiện cho các em sinh viên có nhu cầu đăng ký được lưu trú tại ký túc xá trong thời gian học tập tại trường; ban tư vấn sinh viên mở cửa suốt ngày và kể cả buổi tối để hỗ trợ các em trong mọi hoạt động, số điện thoại có thể liên hệ 24/24. - Chế độ chính sách: Thực hiện tốt chế độ ưu đãi, ngoài học bổng, chế độ chính sách theo quy định của Nhà nước còn có: Quỹ học bổng Nguyễn Sinh Sắc; Học bổng tài trợ (cơ quan, doanh nghiệp, mạnh thường quân...); Học bổng của Tổ chức WEAV (Phụ nữ); Tổ chức DRB (Người khuyết tật)... - Hoạt động xã hội và tình nguyện: Hoạt động bảo vệ môi trường, Kỳ nghỉ xanh, mùa hè xanh, hoạt động an sinh xã hội, giao lưu với Đoàn thanh niên các huyện, xã trong tỉnh.			
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện			Chương trình Sư phạm Hóa học (trình độ ĐH)			
V	Khả năng học tập, nâng cao			Có thể tiếp tục học tập nâng cao trình độ ở các bậc đào tạo Sau Đại học thuộc các chuyên ngành: các chuyên ngành về Hóa học, Lý luận và phương pháp dạy học bộ môn Hóa học, Khoa học Môi trường, Quản lý Giáo dục,...			

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo					
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2	
	trình độ sau khi ra trường						
VI	Vị trí làm sau khi tốt nghiệp			Cử nhân Sư phạm Hóa học có các cơ hội việc làm như sau: - Làm giáo viên giảng dạy môn Hóa học và môn KHTN tại các trường THCS, THPT, Trung tâm GDTX, trung tâm giới thiệu việc làm, các Trường Cao đẳng, Đại học. - Nghiên cứu viên trong lĩnh vực Hóa học và phương pháp dạy học môn Hóa học tại các viện, trung tâm và cơ quan nghiên cứu thuộc các Bộ, Ngành, các cơ sở đào tạo, các tổ chức quốc tế... - Có thể làm việc trong các công ty liên quan về hóa chất và thiết bị thí nghiệm Hóa học			

14. Ngành Sư phạm Sinh học

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo					
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2	
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh			- Phạm vi tuyển sinh: Tuyển sinh trên cả nước - Đối tượng tuyển sinh: Tốt nghiệp THPT hoặc tương đương			
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được			1. Kiến thức Áp dụng được kiến thức cơ bản về khoa học chính trị, khoa học xã hội, quốc phòng - an ninh, pháp luật, tin học, ngoại ngữ trong hoạt động nghề nghiệp và cuộc sống. Áp dụng được kiến thức nền tảng về khoa học tự nhiên bao gồm kiến thức toán học, vật lý, hóa học, sinh học trong hoạt động nghề nghiệp và cuộc sống. Vận dụng được các kiến thức cốt lõi về Sinh học bao gồm kiến thức về Tế bào và Hóa sinh học; Động vật; Thực vật; Di truyền và tiến hóa; Sinh thái học bảo vệ môi trường; Sinh học và ứng dụng vào việc tổ chức hoạt động dạy học Sinh học			

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo					
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2	
				và hoạt động giáo dục ở trường phổ thông. Đồng thời có thể tiếp tục học tập ở trình độ cao hơn sau khi tốt nghiệp. Vận dụng kiến thức khoa học giáo dục trong dạy học bao gồm kiến thức Tâm lý học, Giáo dục học, Quản lý nhà trường, phương pháp nghiên cứu khoa học, lý luận và phương pháp dạy học bộ môn vào việc tổ chức hoạt động dạy học Sinh học và hoạt động giáo dục ở trường phổ thông. 2. Kỹ năng Thiết kế được kế hoạch và các chủ đề dạy học trong dạy học Sinh học Tổ chức được các hoạt động dạy học và các hoạt động thực hành thí nghiệm về Sinh học Kiểm tra và đánh giá được các hoạt động trong dạy học Sinh học Ứng dụng được công nghệ thông tin trong dạy học Sinh học Ứng xử và giao tiếp sư phạm chuẩn mực và hợp lý trong dạy học và giáo dục Kỹ năng làm việc nhóm và phát triển các mối quan hệ xã hội Viết, trình bày và thuyết trình được nội dung khoa học Yêu nghề, yêu thương học sinh và có ý thức trách nhiệm của một nhà giáo Công bằng, trung thực và tâm huyết với nghề Thể hiện tính độc lập, sự tự tin và trách nhiệm trong môi trường nghề nghiệp Cầu thị, kiên nhẫn, hội nhập và phát triển nghề nghiệp Thích nghi được với môi trường mới 3. Trình độ ngoại ngữ: Có trình độ tiếng Anh bậc 3/6 theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc tương đương; có khả năng tham khảo tài liệu, giao tiếp tiếng Anh trong công việc, học tập và nghiên cứu			
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh			- Hỗ trợ học tập và tư vấn: Giảng đường, phòng đọc thư viện mở cửa vào ban đêm phục vụ tự học. Hệ thống Wifi phủ khắp khuôn viên trường. Cảnh quan, băng đá đảm bảo vui chơi, văn nghệ, thể dục thể thao. Hoạt động tư vấn về học tập, chế độ chính sách, nghề nghiệp đạt hiệu quả cao; - Rèn luyện kỹ năng nghề, kỹ năng mềm, giáo dục chính trị tư tưởng: Tổ chức nhiều lớp tập huấn về kỹ năng mềm, câu lạc bộ, diễn đàn giao lưu học hỏi với các đơn vị			

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo					
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2	
	hoạt cho người học			trong và ngoài trường. Nhiều giải đấu thể thao, văn nghệ và sự kiện, lễ kỷ niệm được tổ chức trong năm học; - Chế độ chính sách: Thực hiện tốt chế độ ưu đãi, ngoài học bổng, chế độ chính sách theo quy định của Nhà nước còn có: Quỹ học bổng Nguyễn Sinh Sắc; Học bổng tài trợ (cơ quan, doanh nghiệp, mạnh thường quân...); Học bổng của Tổ chức WEAV (Phụ nữ); Tổ chức DRB (Người khuyết tật)... - Hoạt động xã hội và tình nguyện: Hoạt động bảo vệ môi trường, Kỳ nghỉ xanh, mùa hè xanh, hoạt động an sinh xã hội, giao lưu với Đoàn thanh niên các huyện, xã trong tỉnh.			
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện			Chương trình Sư phạm Sinh học (trình độ ĐH)			
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường			Có thể tiếp tục học tập nâng cao trình độ ở các bậc đào tạo Cao học hoặc Tiến sĩ thuộc các chuyên ngành: các chuyên ngành về Sinh học, Lý luận và phương pháp dạy học bộ môn Sinh học, Khoa học Môi trường, Quản lý Giáo dục,...			
VI	Vị trí làm sau khi tốt nghiệp			Cử nhân Sư phạm Sinh học có các cơ hội việc làm như sau: - Làm giáo viên giảng dạy môn Sinh học và môn KHTN tại các trường THCS, THPT, Trung tâm GDTX, trung tâm giới thiệu việc làm, các Trường CĐ Nghề... - Nghiên cứu viên trong lĩnh vực Sinh học và phương pháp dạy học môn Sinh học tại các viện, trung tâm và cơ quan nghiên cứu thuộc các Bộ, Ngành, các cơ sở đào tạo, các tổ chức quốc tế...			

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo					
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2	
				- Có thể làm việc trong các cơ quan quản lý tài nguyên sinh vật, tài nguyên môi trường, cơ sở sản xuất trong nước và nước ngoài, các tổ chức sử dụng lao động có kiến thức sinh học và sư phạm sinh học.			

15. Ngành Sư phạm Ngữ văn

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo					
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2	
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh			- <i>Đối tượng tuyển sinh</i> Thí sinh đã tốt nghiệp THPT (theo hình thức giáo dục chính quy hoặc giáo dục thường xuyên) hoặc đã tốt nghiệp trung cấp, sau đây gọi chung là tốt nghiệp trung học; người tốt nghiệp trung cấp nhưng chưa có bằng tốt nghiệp THPT phải học và được công nhận hoàn thành các môn văn hóa trong chương trình giáo dục THPT theo quy định của Bộ GDĐT; Thí sinh có đủ sức khỏe để học tập theo quy định hiện hành. Đối với người khuyết tật được UBND tỉnh công nhận bị dị dạng, dị tật, suy giảm khả năng tự lực trong sinh hoạt và học tập do hậu quả của chất độc hoá học là con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hoá học: Hiệu trưởng xem xét, quyết định cho dự tuyển sinh vào các ngành học phù hợp với tình trạng sức khỏe. Quân nhân hoặc công an nhân dân tại ngũ chỉ được dự tuyển khi được cấp có thẩm quyền cho phép đi học; Quân nhân tại ngũ sắp hết hạn nghĩa vụ quân sự theo quy định, nếu được Thủ trưởng từ cấp trung đoàn trở lên cho phép, thì được dự tuyển theo nguyện vọng cá nhân, nếu trúng tuyển phải nhập học ngay năm đó, không được bảo lưu sang năm học sau. - <i>Phạm vi tuyển sinh:</i> Cả nước			
II	Mục tiêu kiến thức,			1. Kiến thức			

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo					
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2	
	kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được			1.1. Hiểu và vận dụng được các kiến thức cơ bản của Chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối cách mạng của Đảng cộng sản Việt Nam; pháp luật Việt Nam; quốc phòng - an ninh, giáo dục thể chất, ngoại ngữ, tin học trong hoạt động nghề nghiệp và cuộc sống; 1.2. Hiểu và vận dụng được các kiến thức cơ bản của Tâm lý học, Giáo dục học, quản lý hành chính nhà nước, quản lý ngành giáo dục, văn hóa Việt Nam vào việc tổ chức hoạt động dạy học Ngữ văn và hoạt động giáo dục ở trường phổ thông; 1.3. Vận dụng kiến thức về ngôn ngữ học tiếng Việt; Hán nôm, Văn học Việt Nam, Văn học nước ngoài, Lí luận văn học vào dạy học môn Ngữ văn và giáo dục học sinh ở trường phổ thông; 1.4. Vận dụng, kết nối được kiến thức cơ bản về Ngôn ngữ, Hán Nôm, Văn học, Lí luận văn học để phát triển kiến thức mới và có thể tiếp tục học tập ở trình độ cao hơn; 1.5. Vận dụng hiệu quả các phương pháp dạy học bộ môn Ngữ văn để thiết kế, tổ chức quá trình giảng dạy và xử lý tốt các tình huống dạy học, giáo dục Ngữ văn ở trường phổ thông. 2. Kỹ năng / Phẩm chất đạo đức 2.1. Kỹ năng nghề nghiệp 2.1.1. Phân tích và phát triển được Chương trình giáo dục môn Ngữ văn ở trường phổ thông; 2.1.2. Tổ chức hiệu quả hoạt động dạy học và giáo dục theo định hướng phát triển năng lực người học; 2.1.3. Thực hiện đổi mới, đa dạng hình thức kiểm tra, đánh giá kết quả học tập môn Ngữ văn của học sinh; 2.1.4. Ứng dụng hiệu quả các tri thức đã học vào nghiên cứu, giảng dạy, tổ chức hoạt động trải nghiệm về khoa học Ngữ văn cho học sinh trong môi trường giáo dục đa văn hóa; kết nối được các kiến thức chuyên ngành đào tạo vào các công việc liên quan đến biên tập, xuất bản, văn phòng... ở các tòa soạn báo, đài phát thanh truyền hình, các cơ quan nhà nước, đoàn thể, xã hội...;			

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo					
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2	
				2.1.5. Khai thác, sử dụng có hiệu quả các phương tiện hỗ trợ dạy học môn Ngữ văn ở trường phổ thông. 2.2. <i>Kỹ năng mềm</i> 2.2.1. Sử dụng hiệu quả kỹ năng tự học, kỹ năng giải quyết vấn đề, đánh giá chất lượng công việc; 2.2.2. Sử dụng hiệu quả kỹ năng giao tiếp bằng văn bản, kỹ năng thuyết trình, đối thoại, phản biện; 2.2.3. Thực hiện thành thạo kỹ năng làm việc nhóm, tổ chức, lãnh đạo nhóm và có kỹ năng thích nghi nhằm đạt hiệu quả trong công việc; 2.2.4. Thực hiện hiệu quả hoạt động tư vấn, hỗ trợ học sinh trong hoạt động dạy học, giáo dục và hướng nghiệp. 2.3. <i>Phẩm chất đạo đức</i> 2.3.1. Thực hiện đúng các quy định về đạo đức nhà giáo, quy chế dân chủ trường phổ thông; 2.3.2. Mẫu mực trong tác phong nhà giáo, tâm huyết với nghề, tận tụy với công việc; 2.3.3. Có tinh thần đoàn kết, thương yêu, giúp đỡ đồng nghiệp; có lòng nhân ái, bảo vệ quyền lợi, lợi ích chính đáng của người học; 2.3.4. Xác lập ý thức học tập suốt đời, tinh thần phấn đấu trong học tập để vươn lên tầm cao của tri thức cũng như những điều tốt đẹp trong cuộc sống. 3. Mức tự chủ và trách nhiệm 3.1. Làm việc độc lập hoặc làm việc theo nhóm trong điều kiện làm việc thay đổi, chịu trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm đối với nhóm; 3.2. Tự định hướng, đưa ra kết luận chuyên môn và có thể bảo vệ được quan điểm cá nhân; 3.3. Lập kế hoạch, điều phối, quản lý các nguồn lực, đánh giá và cải thiện hiệu quả các hoạt động; 3.4. Nhận thức được nhu cầu và có khả năng lập kế hoạch học tập suốt đời.			
III	Các chính sách, hoạt			- Hỗ trợ kí túc xá sinh viên; - Tư vấn về chương trình, kế hoạch, nội dung và phương pháp học tập.			

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo					
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2	
	động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học			- Cấp học bổng khuyến khích học tập theo từng học kì; học bổng cho nữ sinh viên vượt khó học tốt, sinh viên có hoàn cảnh khó khăn; sinh viên có hoàn cảnh khó khăn đặc biệt sẽ được xem xét hỗ trợ chi phí và phí sinh hoạt. - Sinh viên học tốt được khen thưởng toàn diện trong năm học, được khen thưởng khi đạt giải cao trong các hội thi. - Miễn học phí sinh viên ngành sư phạm; - Sinh viên được hỗ trợ giải quyết khi có yêu cầu cá nhân. - Trợ cấp xã hội cho sinh viên thuộc đối tượng là người mồ côi cả cha lẫn mẹ không nơi nương tựa; sinh viên là người dân tộc thiểu số ở vùng cao, vùng sâu và vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn; có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn về kinh tế, vượt khó học tập là những người mà gia đình của họ thuộc diện hộ nghèo; sinh viên là người tàn tật theo quy định của Nhà nước, khả năng lao động bị suy giảm từ 41% trở lên do tàn tật, được Hội đồng y khoa có thẩm quyền xác nhận. - Hỗ trợ chi phí học tập cho sinh viên là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo. - Tư vấn, hỗ trợ việc làm sau khi tốt nghiệp.			
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện			Sử dụng chương trình đào tạo ngành Sư phạm Ngữ văn, trình độ đại học, năm 2021. - Khối kiến thức đại cương: Bắt buộc: 31 TC Tự chọn: 2/24 TC - Khối kiến thức chuyên nghiệp: 107 TC + Cơ sở nhóm ngành: Bắt buộc: 10 TC Tự chọn: 0 TC + Cơ sở ngành: Bắt buộc: 10 TC Tự chọn: 0 TC + Chuyên ngành:			

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo					
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2	
				Bắt buộc: 57 TC Tự chọn: 8/44 TC + Thực hành, thực tập nghề nghiệp: 16 TC + Khóa luận tốt nghiệp hoặc học phần thay thế: 6 TC			
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường			Có thể học bậc sau đại học ở các ngành phù hợp và ngành gần như Văn học Việt Nam, Văn học nước ngoài, Lí luận văn học, Hán Nôm, Ngôn ngữ học, Phương pháp dạy học Ngữ văn và tiếng Việt, Văn hóa học.			
VI	Vị trí làm sau khi tốt nghiệp			- Giáo viên giảng dạy môn Ngữ văn ở các trường phổ thông, trung cấp chuyên nghiệp, trường dạy nghề và giảng dạy tiếng Việt cho người nước ngoài; - Chuyên viên phụ trách môn Ngữ văn ở phòng/sở Giáo dục và Đào tạo; - Nghiên cứu viên ở trung tâm văn hóa, viện nghiên cứu về các lĩnh vực ngôn ngữ học, văn học; - Biên tập viên, phóng viên cho các đài phát thanh, truyền hình; Biên tập viên cho tòa soạn báo địa phương, trung ương, nhà xuất bản và truyền thông; - Chuyên viên trong các cơ quan, tổ chức liên quan kiến thức về khoa học xã hội, các cơ quan quản lí giáo dục, các tổ chức xã hội,...			

16. Ngành Sư phạm Lịch sử

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo					
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2	
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh			- Phạm vi tuyển sinh: Tuyển sinh trên cả nước. - Đối tượng tuyển sinh: Xét tuyển dựa vào kết quả thi THPT Quốc gia; Xét tuyển theo kết quả học tập lớp 12 THPT (học bạ); Xét tuyển thẳng,	- Phạm vi tuyển sinh: Tuyển sinh trên cả nước. - Đối tượng tuyển sinh: người có bằng tốt nghiệp trình độ trung cấp và bằng tốt nghiệp THPT; người có bằng tốt nghiệp trình độ		

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo					
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2	
				ưu tiên xét tuyển; Xét tuyển theo kết quả kỳ thi đánh giá năng lực 2021 của ĐHQG TP.HCM.	trung cấp nhưng chưa có bằng tốt nghiệp THPT phải học và thi đạt yêu cầu đủ khối lượng văn hóa THPT theo quy định của Luật Giáo dục và các văn bản hướng dẫn thi hành; người có bằng tốt nghiệp trình độ Cao đẳng trở lên.		
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được			1. Kiến thức 1.1. Vận dụng các kiến thức về khoa học chính trị, quốc phòng - an ninh vào dạy học môn lịch sử ở trường THPT. 1.2. Vận dụng các kiến thức về ngoại ngữ, tin học, khoa học giáo dục, khoa học tâm lý phục vụ dạy học lịch sử ở trường THPT. 1.3. Đánh giá được hệ thống kiến thức về lý luận sử học, sử liệu học, khảo cổ học, nhân học và phương pháp nghiên cứu khoa học lịch sử trong dạy học lịch sử ở trường THPT. 1.4. Đánh giá được kiến thức khoa học lịch sử phục vụ dạy học ở trường THPT. 1.5. Giải quyết nhiệm vụ dạy học môn lịch sử ở trường THPT trên cơ sở các kiến thức về lý luận và phương pháp dạy học lịch sử. 2. Kỹ năng / Phẩm chất đạo đức 2.1. Thành thạo trong khai thác tư liệu lịch sử, đồ dùng trực quan để phục vụ dạy học môn lịch sử ở trường THPT. 2.2. Thành thạo trong ứng dụng ngoại ngữ và tin học phục vụ dạy học và công tác.	1. Kiến thức 1.1. Đánh giá được hệ thống kiến thức về lý luận sử học, sử liệu học, khảo cổ học, nhân học và phương pháp nghiên cứu khoa học lịch sử trong dạy học lịch sử ở trường THPT. 1.2. Đánh giá được kiến thức khoa học lịch sử phục vụ dạy học ở trường THPT. 1.3. Giải quyết nhiệm vụ dạy học môn lịch sử ở trường THPT trên cơ sở các kiến thức về lý luận và phương pháp dạy học lịch sử. 2. Kỹ năng / Phẩm chất đạo đức 2.1. Thành thạo trong khai thác tư liệu lịch sử, đồ dùng trực quan để phục vụ dạy học môn lịch sử ở trường THPT. 2.2. Thể hiện được lòng yêu nước, yêu CNXH, tin tưởng sự lãnh đạo của Đảng, ý thức chấp hành pháp luật. 2.3. Thực hành tốt quy định về đạo đức nhà giáo. 3. Mức tự chủ và trách nhiệm		

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo					
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2	
				2.3. Thể hiện được lòng yêu nước, yêu CNXH, tin tưởng sự lãnh đạo của Đảng, ý thức chấp hành pháp luật. 2.4. Thực hành tốt quy định về đạo đức nhà giáo. 3. Mức tự chủ và trách nhiệm Làm chủ kế hoạch tự học, tự nghiên cứu, có khả năng làm việc độc lập và làm việc nhóm. - Trình độ tiếng Anh Tối thiểu đạt B1 (theo quy định chuẩn ngoại ngữ của trường) hoặc các chứng chỉ quốc tế tương đương	Làm chủ kế hoạch tự học, tự nghiên cứu, có khả năng làm việc độc lập và làm việc nhóm.		
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học			- Được nhà trường, khoa cung cấp đầy đủ, chính xác, kịp thời các thông tin về việc học tập, nghiên cứu của sinh viên; - Được sử dụng thư viện, tài liệu học tập, giáo trình, bài giảng, phòng bộ môn và các trang thiết bị của Nhà trường; - Được tham gia đầy đủ các hoạt động đoàn thể, chính trị - xã hội, các hoạt động khoa học có liên quan; - Sinh viên được tạo mọi điều kiện thuận lợi trong học tập, nghiên cứu khoa học, tham gia hội nghị, hội thảo khoa học trong nước và quốc tế; - Thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách cho sinh viên đảm bảo đúng quy định của Nhà nước, của trường.	- Được nhà trường, khoa cung cấp đầy đủ, chính xác, kịp thời các thông tin về việc học tập, nghiên cứu của học viên; - Được sử dụng thư viện, tài liệu học tập, giáo trình, bài giảng, các trang thiết bị của Nhà trường; - Thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách cho học viên đảm bảo đúng quy định của Nhà nước, của trường.		
IV	Chương trình đào			- Ngành đào tạo: Sư phạm Lịch sử - Trình độ đào tạo: Đại học	- Ngành đào tạo: Sư phạm Lịch sử - Trình độ đào tạo: Đại học		

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo					
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2	
	tạo mà nhà trường thực hiện			- Mã ngành: 7140218 - Loại hình đào tạo: Chính quy - Quy trình đào tạo: Đào tạo theo hệ thống tín chỉ - Chương trình đào tạo được định kỳ rà soát, cập nhật đáp ứng quy định và yêu cầu của thực tiễn.	- Mã ngành: - Loại hình đào tạo: Liên thông vừa làm vừa học - Quy trình đào tạo: Đào tạo theo hệ thống tín chỉ - Chương trình đào tạo được định kỳ rà soát, cập nhật đáp ứng quy định và yêu cầu của thực tiễn.		
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường			Tiếp tục học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường: Thạc sĩ, Tiến Sĩ: - Các ngành không cần học bổ sung kiến thức: Lịch sử thế giới, Lịch sử Việt Nam, Lý luận và phương pháp dạy học lịch sử, Quan hệ quốc tế, Lịch sử Đảng. - Các ngành có thể học nhưng cần bổ sung kiến thức, chuyển đổi: Đông phương học, chính trị họ...	Tiếp tục học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường: Thạc sĩ, Tiến Sĩ: - Các ngành không cần học bổ sung kiến thức: Lịch sử thế giới, Lịch sử Việt Nam, Lý luận và phương pháp dạy học lịch sử, Quan hệ quốc tế, Lịch sử Đảng. - Các ngành có thể học nhưng cần bổ sung kiến thức, chuyển đổi: Đông phương học, chính trị họ...		
VI	Vị trí làm sau khi tốt nghiệp			Người học sau khi tốt nghiệp có khả năng giảng dạy môn Lịch sử ở trường THPT, CĐ và ĐH, có khả năng trở thành chuyên viên trong các viện nghiên cứu về Lịch sử, Lịch sử quân sự, Lịch sử ngoại giao...Có khả năng làm việc trong các ban, ngành, đoàn thể, các tổ chức chính trị, xã hội...	Người học sau khi tốt nghiệp có khả năng giảng dạy môn Lịch sử ở trường THPT, CĐ và ĐH, có khả năng trở thành chuyên viên trong các viện nghiên cứu về Lịch sử, Lịch sử quân sự, Lịch sử ngoại giao...Có khả năng làm việc trong các ban, ngành, đoàn thể, các tổ chức chính trị, xã hội...		

17. Ngành Sư phạm Địa lý

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo					
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2	
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh			- Phạm vi tuyển sinh: Tuyển sinh trên cả nước. - Đối tượng tuyển sinh: Xét tuyển dựa vào kết quả thi THPT Quốc gia; Xét tuyển theo kết quả học tập lớp 12 THPT (học bạ); Xét tuyển thẳng, ưu tiên xét tuyển.; Xét tuyển theo kết quả kỳ thi đánh giá năng lực 2021 của ĐHQG TP.HCM.	- Phạm vi tuyển sinh: Tuyển sinh trên cả nước. - Đối tượng tuyển sinh: người có bằng tốt nghiệp trình độ trung cấp và bằng tốt nghiệp THPT; người có bằng tốt nghiệp trình độ trung cấp nhưng chưa có bằng tốt nghiệp THPT phải học và thi đạt yêu cầu đủ khối lượng văn hóa THPT theo quy định của Luật Giáo dục và các văn bản hướng dẫn thi hành; người có bằng tốt nghiệp trình độ Cao đẳng trở lên.		
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được			1. Kiến thức 1.1. Hiểu kiến thức về giáo dục thể chất, giáo dục quốc phòng đáp ứng yêu cầu rèn luyện bản thân, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, kiến thức cơ bản, hiện đại về pháp luật, triết học Mác - Lênin, kinh tế chính trị Mác - Lênin, chủ nghĩa xã hội khoa học, tư tưởng Hồ Chí Minh, lịch sử Đảng Cộng Sản Việt Nam để đáp ứng yêu cầu tiếp thu kiến thức giáo dục chuyên nghiệp và công tác. 1.2. Vận dụng kiến thức về tâm lý học sư phạm, khoa học giáo dục, tiếng Việt và ngữ pháp, lịch sử thế giới và Việt Nam, tin học, toán học, ngoại ngữ trong việc tiếp thu tốt kiến thức cơ sở ngành, chuyên ngành, thực tập nghề nghiệp và công tác. 1.3. Phân tích được kiến thức cơ bản, chuyên sâu của Địa lý tự nhiên, Địa lý kinh tế - xã hội	1. Kiến thức 1.1. Phân tích được kiến thức cơ bản, chuyên sâu của Địa lý tự nhiên, Địa lý kinh tế - xã hội và Địa lý Việt Nam đáp ứng yêu cầu học tập, giảng dạy và nghiên cứu. 1.2. Đánh giá thực tiễn giáo dục để phát triển kỹ năng nghề nghiệp của bản thân. 2. Kỹ năng / Phẩm chất đạo đức * Kỹ năng nghề nghiệp 2.1. Thành thạo sử dụng bản đồ và các công cụ Địa lý trong học tập, giảng dạy ở nhà trường và nghiên cứu thực tế. 2.2. Thành thạo tổ chức một cuộc khảo sát học tập trải nghiệm thực địa và vận dụng kiến thức lý thuyết đó vào thực tế, thu thập thông tin tư liệu phục vụ cho quá trình học tập, nghiên cứu và giảng dạy.		

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo					
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2	
				và Địa lý Việt Nam đáp ứng yêu cầu học tập, giảng dạy và nghiên cứu. 1.4. Đánh giá thực tiễn giáo dục để phát triển kỹ năng nghề nghiệp của bản thân. 2. Kỹ năng / Phẩm chất đạo đức * Kỹ năng nghề nghiệp 2.1. Thành thạo sử dụng bản đồ và các công cụ Địa lý trong học tập, giảng dạy ở nhà trường và nghiên cứu thực tế. 2.2. Thành thạo tổ chức một cuộc khảo sát học tập trải nghiệm thực địa và vận dụng kiến thức lý thuyết đó vào thực tế, thu thập thông tin tư liệu phục vụ cho quá trình học tập, nghiên cứu và giảng dạy. 2.3. Chuẩn xác những kiến thức đã học trong giảng dạy, hướng dẫn học sinh thông qua hoạt động trải nghiệm. 2.4. Thành thạo các chủ đề dạy học tích hợp và tổ chức các hoạt động dạy học phù hợp với đối tượng và nội dung dạy học trong nhà trường phổ thông. 2.5. Tự động hóa thiết kế công cụ, phương pháp đánh giá, phân tích kết quả đánh giá và đưa ra kết luận. * Kỹ năng mềm 2.6. Thành thạo kỹ năng thuyết trình, kỹ năng thu thập và xử lý tài liệu. 2.7. Thao tác được ngôn ngữ nói và ngôn ngữ cơ thể, giao tiếp thông thường bằng tiếng Anh.	2.3. Chuẩn xác những kiến thức đã học trong giảng dạy, hướng dẫn học sinh thông qua hoạt động trải nghiệm. 2.4. Thành thạo các chủ đề dạy học tích hợp và tổ chức các hoạt động dạy học phù hợp với đối tượng và nội dung dạy học trong nhà trường phổ thông. 2.5. Tự động hóa thiết kế công cụ, phương pháp đánh giá, phân tích kết quả đánh giá và đưa ra kết luận. * Kỹ năng mềm 2.6. Thành thạo xây dựng môi trường học tập hứng thú, lôi cuốn học sinh tham gia các hoạt động học tập. 2.7. Chuẩn xác ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông trong công việc và cuộc sống. 2.8. Tự động hóa làm việc độc lập và hợp tác làm việc nhóm. * Phẩm chất đạo đức 2.9. Tiếp nhận các phẩm chất đạo đức nghề nghiệp tốt, có lối sống lành mạnh, văn minh; có tác phong mẫu mực, ứng xử tốt với học sinh và đồng nghiệp. 3. Mức tự chủ và trách nhiệm 3.1. Đánh giá kế hoạch, điều phối, quản lý các nguồn lực và cải thiện hiệu quả các hoạt động trong học tập, giảng dạy và nghiên cứu.		

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo					
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2	
				2.8. Thành thạo xây dựng môi trường học tập hứng thú, lôi cuốn học sinh tham gia các hoạt động học tập. 2.9. Chuẩn xác ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông trong công việc và cuộc sống. 2.10. Tự động hóa làm việc độc lập và hợp tác làm việc nhóm. * Phẩm chất đạo đức 2.11. Tiếp nhận các phẩm chất chính trị tốt, thực hiện nghiêm chỉnh nghĩa vụ công dân, thực hiện tốt các chủ trương, đường lối chính sách của Đảng và Nhà nước, những quy định về nhiệm vụ, quyền của nhà giáo và quy định của địa phương. 2.12. Tiếp nhận các phẩm chất đạo đức nghề nghiệp tốt, có lối sống lành mạnh, văn minh; có tác phong mẫu mực, ứng xử tốt với học sinh và đồng nghiệp. 2.13. Tổ chức tốt các chức năng xã hội của giáo dục, tích cực đóng góp phát triển giáo dục; biết phối hợp tốt giữa nhà trường, gia đình học sinh và xã hội. 3. Mức tự chủ và trách nhiệm 3.1. Đánh giá kế hoạch, điều phối, quản lý các nguồn lực và cải thiện hiệu quả các hoạt động trong học tập, giảng dạy và nghiên cứu. 3.2. Tổ chức hướng dẫn, giám sát những người khác thực hiện nhiệm vụ xác định và	3.2. Tổ chức hướng dẫn, giám sát những người khác thực hiện nhiệm vụ xác định và chịu trách nhiệm cá nhân, trách nhiệm đối với nhóm trong học tập, giảng dạy và nghiên cứu. 3.3. Tính cách hóa, tự định hướng, đưa ra kết luận chuyên môn và có thể bảo vệ được quan điểm cá nhân trong học tập, giảng dạy và nghiên cứu.		

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo					
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2	
				chịu trách nhiệm cá nhân, trách nhiệm đối với nhóm trong học tập, giảng dạy và nghiên cứu. 3.3. Tính cách hóa, tự định hướng, đưa ra kết luận chuyên môn và có thể bảo vệ được quan điểm cá nhân trong học tập, giảng dạy và nghiên cứu. - <i>Trình độ tiếng Anh</i> Tối thiểu đạt B1 (theo quy định chuẩn ngoại ngữ của trường) hoặc các chứng chỉ quốc tế tương đương			
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học			- Được nhà trường, khoa cung cấp đầy đủ, chính xác, kịp thời các thông tin về việc học tập, nghiên cứu của sinh viên; - Được sử dụng thư viện, tài liệu học tập, giáo trình, bài giảng, các trang thiết bị của Nhà trường; - Được tham gia đầy đủ các hoạt động đoàn thể, chính trị - xã hội, các hoạt động khoa học có liên quan; - Sinh viên được tạo mọi điều kiện thuận lợi trong học tập, nghiên cứu khoa học, tham gia hội nghị, hội thảo khoa học trong nước và quốc tế; - Thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách cho sinh viên đảm bảo đúng quy định của Nhà nước, của trường.	- Được nhà trường, khoa cung cấp đầy đủ, chính xác, kịp thời các thông tin về việc học tập, nghiên cứu của học viên; - Được sử dụng thư viện, tài liệu học tập, giáo trình, bài giảng, các trang thiết bị của Nhà trường; - Thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách cho học viên đảm bảo đúng quy định của Nhà nước, của trường.		
IV	Chương trình đào tạo mà nhà			- Ngành đào tạo: Sư phạm Địa lý - Trình độ đào tạo: Đại học - Mã ngành: D140219 - Loại hình đào tạo: Chính quy	- Ngành đào tạo: Sư phạm Địa lý - Trình độ đào tạo: Đại học - Mã ngành:		

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo					
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2	
	trường thực hiện			- Quy trình đào tạo: Đào tạo theo hệ thống tín chỉ - Chương trình đào tạo được định kỳ rà soát, cập nhật đáp ứng quy định và yêu cầu của thực tiễn.	- Loại hình đào tạo: Liên thông vừa làm vừa học - Quy trình đào tạo: Đào tạo theo hệ thống tín chỉ - Chương trình đào tạo được định kỳ rà soát, cập nhật đáp ứng quy định và yêu cầu của thực tiễn.		
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường			Tiếp tục học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường: Thạc sỹ, Tiến Sỹ: - Các ngành không cần học bổ sung kiến thức: Địa lý tự nhiên, địa lý kinh tế-xã hội, lý luận và phương pháp dạy học địa lý, địa lý tài nguyên môi trường,... - Các ngành có thể học nhưng cần bổ sung kiến thức, chuyển đổi: Quản lý tài nguyên môi trường, Địa sinh thái, Giáo dục vì sự phát triển bền vững,....	Tiếp tục học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường: Thạc sỹ, Tiến Sỹ: - Các ngành không cần học bổ sung kiến thức: Địa lý tự nhiên, địa lý kinh tế-xã hội, lý luận và phương pháp dạy học địa lý, địa lý tài nguyên môi trường,... - Các ngành có thể học nhưng cần bổ sung kiến thức, chuyển đổi: Quản lý tài nguyên môi trường, Địa sinh thái, Giáo dục vì sự phát triển bền vững,....		
VI	Vị trí làm sau khi tốt nghiệp			- Giảng dạy Địa lý tại các trường phổ thông trong cả nước; - Có khả năng làm công tác nghiên cứu tại các phòng, trung tâm, viện nghiên cứu về khoa học Địa lý, tài nguyên và môi trường, khoa học xã hội và nhân văn, quy hoạch, nghiên cứu giáo dục, dự án dân số, đô thị hóa, phát triển nông thôn; - Có khả năng làm chuyên viên và quản lý tại các bộ phận của trường học, các cơ sở giáo dục, quản lý giáo dục, các cơ sở sản xuất, kinh doanh phù hợp với chuyên môn như du lịch, môi trường, địa chính,...	- Giảng dạy Địa lý tại các trường phổ thông trong cả nước; - Có khả năng làm công tác nghiên cứu tại các phòng, trung tâm, viện nghiên cứu về khoa học Địa lý, tài nguyên và môi trường, khoa học xã hội và nhân văn, quy hoạch, nghiên cứu giáo dục, dự án dân số, đô thị hóa, phát triển nông thôn; - Có khả năng làm chuyên viên và quản lý tại các bộ phận của trường học, các cơ sở giáo dục, quản lý giáo dục, các cơ sở sản xuất, kinh doanh phù hợp với chuyên môn như du lịch, môi trường, địa chính,...		

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo					
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2	
				- Có khả năng tiếp tục tham gia học tập nhằm nâng cao trình độ sau đại học tại các trường, các viện nghiên cứu trong và ngoài nước.	- Có khả năng tiếp tục tham gia học tập nhằm nâng cao trình độ sau đại học tại các trường, các viện nghiên cứu trong và ngoài nước.		

18. Ngành Sư phạm Âm nhạc

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo					
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2	
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh			- Đã tốt nghiệp THPT - Có năng khiếu về âm nhạc			
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được			1.Kiến thức 1.1. Hiểu biết kiến thức cơ bản về khoa học chính trị, khoa học xã hội, khoa học giáo dục, pháp luật, tin học và ngoại ngữ. 1.2. Hiểu các kiến thức chuyên ngành Âm nhạc bao gồm kiến thức về Lý thuyết âm nhạc, xướng âm, hát, đàn, múa, chỉ huy, hòa âm, phân tích tác phẩm, sáng tác, phương pháp giảng dạy học âm nhạc, thực hành sư phạm âm nhạc... 1.3. Vận dụng kiến thức chuyên ngành Âm nhạc và các kiến thức bổ trợ vào việc thiết kế, tổ chức hoạt động dạy học Âm nhạc và hoạt động giáo dục ở trường phổ thông, vào thực tế hoạt động văn hoá, hoạt động âm nhạc ở cơ sở. 1.4. Có khả năng nghiên cứu khoa học giáo dục âm nhạc và khả năng quản lý công tác dạy học âm nhạc ở các cơ quan quản lý giáo dục. 2. Kỹ năng/ Phẩm chất đạo đức 2.1. <i>Kỹ năng nghề nghiệp</i> 2.1.1. Thể hiện được lập luận, tư duy, giải quyết các vấn đề nảy sinh trong lĩnh vực giảng dạy và nghiên cứu chuyên ngành Âm nhạc.			

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo					
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2	
				2.1.2. Thiết kế các chủ đề, chuyên đề học tập âm nhạc phù hợp với đặc thù môn học, đặc điểm học sinh và môi trường giáo dục của chương trình giáo dục phổ thông mới 2.1.3. Tổ chức, kiểm tra và đánh giá được các hoạt động trong dạy học Âm nhạc. 2.1.4. Tổ chức được các hoạt động âm nhạc (thiết kế, dàn dựng, biểu diễn) nhằm đáp ứng công tác phong trào văn hóa văn nghệ quần chúng tại cơ sở. 2.1.5. Ứng dụng công nghệ thông tin, sử dụng được các công cụ, phương tiện dạy học âm nhạc trong quá trình dạy học. 2.1.6. Có khả năng tự học, tự nghiên cứu các vấn đề liên quan đến chuyên môn. 2.2. <i>Kỹ năng mềm</i> 2.2.1. Kỹ năng làm việc nhóm và phát triển các mối quan hệ xã hội, kỹ năng sử dụng ngôn ngữ nói và ngôn ngữ cơ thể; 2.2.2. Tạo dựng được môi trường học tập tích cực, tạo hứng thú, đam mê cho học sinh. 2.2.3. Ứng xử, giao tiếp sư phạm chuẩn mực và hợp lý trong dạy học và giáo dục, thực hiện được công tác chủ nhiệm lớp. 2.2.4. Chuẩn xác trong việc sử dụng ngoại ngữ và tin học. 2.3. <i>Phẩm chất đạo đức</i> 2.3.1. Yêu nghề, yêu thương học sinh, có ý thức trách nhiệm của một nhà giáo. 2.3.2. Kiên nhẫn, sáng tạo trong quá trình dạy học, có tinh thần đoàn kết, yêu mến học sinh. 2.3.3. Yêu thích và truyền lòng yêu thích môn học cho học sinh, biết trân trọng di sản văn hóa dân tộc và nhân loại. 3. Mức tự chủ và trách nhiệm 3.1. Thể hiện tính độc lập, chịu trách nhiệm cá nhân và giải quyết hiệu quả các khó khăn trong điều kiện học tập và làm việc khác nhau.			

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo					
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2	
				3.2. Tổ chức được hoạt động làm việc độc lập. Có tinh thần phối hợp trong làm việc nhóm, có trách nhiệm đối với nhóm, thích ứng tốt với hoàn cảnh và linh hoạt trong công việc. 3.3. Tự định hướng, tự lập kế hoạch, có trách nhiệm trong thực hiện các kế hoạch cá nhân và tập thể trong hoàn cảnh đổi mới giáo dục hiện nay. 3.4. Thực hiện đúng trách nhiệm công dân trong công việc và cuộc sống. - Trình độ ngoại ngữ: B1			
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học			- Tổ chức thực tế, ngoại khóa - Báo cáo chuyên đề - Nghiên cứu khoa học - Văn nghệ, thể thao			
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện			Chương trình đào tạo ngành Sư phạm Âm nhạc, trình độ đại học, ban hành theo quyết định số/QĐ - ĐHĐT ngàytháng năm 2021 Chương trình đào tạo: 140 TC - Khối kiến thức đại cương: 49 TC Bắt buộc: 45 TC Tự chọn: 04 TC - - Khối kiến thức chuyên nghiệp: 77 TC + Cơ sở ngành: Bắt buộc: 07 TC + Chuyên ngành: Bắt buộc: 66 TC Tự chọn: 04 TC -Thực hành, thực tập nghề nghiệp: 14 TC			
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ			- Có khả năng tự học và nghiên cứu để nâng cao trình độ. -Tiếp tục học các chương trình sau đại học như: Thạc sĩ, Tiến sĩ.			

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo					
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2	
	sau khi ra trường						
VI	Vị trí làm sau khi tốt nghiệp			- Có khả năng giảng dạy âm nhạc ở các trường phổ thông; - Có thể giảng dạy tại các trường Trung cấp văn hóa nghệ thuật, cao đẳng, đại học; - Có thể làm công tác quản lý văn hóa nghệ thuật ở các cơ quan nhà nước; - Phục vụ cho các Trung tâm văn hóa huyện, tỉnh, các đài truyền hình; - Có thể làm chuyên viên tại các cơ sở giáo dục phù hợp với chuyên môn.			

19. Ngành Sư phạm Mỹ thuật

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo					
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2	
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh			- Đã tốt nghiệp THPT - Có đủ sức khỏe và không vi phạm pháp luật - Có năng khiếu và đam mê mỹ thuật			
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được			1. Kiến thức 1.1. Hiểu được những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, Nhà nước và pháp luật, đường lối và chính sách quốc phòng An ninh quốc gia, tâm lý học sư phạm, giáo dục học, giáo dục thể chất, tin học, ngoại ngữ. 1.2. Nắm được những kiến thức chuyên ngành về lĩnh vực mỹ thuật tạo hình, mỹ thuật ứng dụng; kiến thức về lý luận nghệ thuật, phương pháp NCKH, nghiệp vụ sư phạm và phương pháp dạy học mỹ thuật. 1.3. Vận dụng được khối kiến thức, kỹ năng cơ sở ngành, chuyên ngành; thu thập, tổng hợp nguồn tư liệu thực tế chuyên môn, các đợt kiến tập, thực tập sư phạm, từ đó kiến tạo, suy luận, lựa chọn giải quyết các vấn đề vào quá trình học tập, giảng dạy phù hợp với các bậc học cũng như các hoạt động chuyên môn sau khi ra trường.			

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo					
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2	
				1.4. Có khả năng nghiên cứu, sáng tác kỹ thuật, thiết kế, tạo dáng một số sản phẩm kỹ thuật ứng dụng. Cũng như biết phân tích lựa chọn các mức độ ưu tiên, biết thẩm định, phê chuẩn và giải quyết các công việc cụ thể. 2. Kỹ năng/Phẩm chất đạo đức 2.1. Kỹ năng nghề nghiệp 2.1.1. Kỹ năng cảm thụ nghệ thuật và trình bày, giao tiếp và phản biện. 2.1.2. Kỹ năng nghiên cứu, phân tích, xây dựng, tổ chức, điều hành, thực hiện kế hoạch dạy học. 2.1.3. Kỹ năng lập luận, tư duy, nghiên cứu khoa học, ứng xử, giải quyết linh hoạt các vấn đề nảy sinh trong lĩnh vực giảng dạy, các tình huống sư phạm và nghiên cứu chuyên ngành. 2.1.4. Kỹ năng thực hành chuyên môn, phân tích, sáng tạo, phát triển ý tưởng và khả năng tìm tòi sử dụng các kỹ thuật chất liệu. 2.1.5. Kỹ năng giảng dạy và đánh giá kết quả học tập của học sinh một cách trung thực, khách quan. 2.1.6. Kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin, truyền thông, ngoại ngữ vào tự học, tự nghiên cứu và trải nghiệm thực tế nhằm nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ để vận dụng linh hoạt thích ứng với thực tiễn. 2.2. Kỹ năng mềm 2.2.1. Kỹ năng phân tích, đánh giá hiệu quả công việc của bản thân và đồng nghiệp để tự điều chỉnh trong công tác và hoạt động chuyên môn nghiệp vụ. 2.2.2. Kỹ năng làm việc hợp tác, chia sẻ giao tiếp với học sinh, đồng nghiệp, gia đình, cộng đồng để phối hợp tốt trong hoạt động giáo dục. 2.2.3. Kỹ năng sử dụng ngôn ngữ (ngôn ngữ nói và ngôn ngữ cơ thể) trong giao tiếp, giảng dạy; lắng nghe, thấu hiểu, truyền cảm hứng cho người học; có khả năng xử lý linh hoạt các tình huống dạy học.			

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo					
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2	
				2.2.4. Kỹ năng phát hiện và giải quyết vấn đề về chuyên môn nghiệp vụ 2.2.5. Kỹ năng thực hành, thiết kế, tổ chức hoạt động trải nghiệm sáng tạo mỹ thuật ở các bậc học. 2.3. <i>Phẩm chất đạo đức</i> 2.3.1. Thường xuyên tu dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ để hoàn thiện bản thân 2.3.2. Phẩm chất chính trị vững vàng, ý thức tổ chức, kỉ luật tốt; có lối sống trong sáng lành mạnh, ý thức cao về giá trị nghề nghiệp, nâng cao hiệu quả trong dạy học mỹ thuật và hoạt động chuyên môn. 2.3.3. Có tính trung thực, kiên nhẫn, thái độ phục vụ tận tình; có tâm với nghề, đề cao tinh thần trách nhiệm. Có khả năng thích ứng nhanh, hòa hợp với môi trường mới và giữ được đặc trưng tính cách của bản thân tích cực. 3. Mức tự chủ và trách nhiệm 3.1. Làm việc độc lập hoặc làm việc theo nhóm và phải luôn tự chịu trách nhiệm trong học tập và công việc sau khi ra trường. 3.2. Tự định hướng, đưa ra kết luận chuyên môn và có thể bảo vệ được quan điểm tích cực của cá nhân. 3.3. Lập kế hoạch điều phối, đề cao tinh thần trách nhiệm, chủ động tích cực trong quản lí, đánh giá và cải thiện mức độ học tập, nghiên cứu và các hoạt động chuyên môn. - Trình độ ngoại ngữ: B1			
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học			- Tổ chức thực tế, ngoại khóa - Báo cáo chuyên đề, học thuật - Nghiên cứu khoa học - Được hưởng các chế độ chính sách của sinh viên khi đủ điều kiện theo quy định - Văn nghệ, thể thao và các hoạt động phong trào khác			

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo					
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2	
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện			Chương trình đào tạo ngành Sư phạm Mỹ thuật, ban hành theo quyết định số/QĐ - ĐHĐT ngàytháng năm 2021 Tổng số tín chỉ phải tích lũy: <i>137 tín chỉ, trong đó:</i> - Khối kiến thức đại cương: 33 tín chỉ + <i>Bắt buộc: 31 tín chỉ</i> + <i>Tự chọn: 02 tín chỉ</i> - Khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp: 104 tín chỉ, trong đó: + <i>Kiến thức cơ sở nhóm ngành: Bắt buộc: 10 tín chỉ</i> + <i>Kiến thức cơ sở ngành: Bắt buộc: 20 tín chỉ</i> + <i>Tự chọn: 04 tín chỉ</i> + <i>Kiến thức chuyên ngành: Bắt buộc: 51 tín chỉ</i> + <i>Tự chọn: 04 tín chỉ</i> + <i>Kiến thức bổ trợ: Bắt buộc: 02 tín chỉ</i> + <i>Thực hành, thực tập nghề nghiệp: Bắt buộc: 13 tín chỉ</i>			
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường			- Có khả năng tự học và nghiên cứu để nâng cao trình độ. - Tiếp tục học các chương trình sau đại học như: Thạc sĩ, Tiến sĩ.			
VI	Vị trí làm sau khi tốt nghiệp			-Giảng dạy được chương trình mỹ thuật ở các trường phổ thông hoặc các trường chuyên nghiệp có đào tạo mỹ thuật. -Có thể tham gia công tác tại các cơ quan nhà nước hoặc tư nhân có liên quan đến mỹ thuật. -Tham gia các hoạt động phong trào về mỹ thuật.			

20. Sư phạm Tiếng Anh

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo					
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2	
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh			Theo quy chế tuyển sinh của Bộ giáo dục và Đào tạo			
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được			1. Kiến thức 1.1 Vận dụng kiến thức chính trị, văn hóa, xã hội, pháp luật, tâm lý học, giáo dục học, nghiên cứu khoa học, ngoại ngữ 2 trong tiếp thu chuyên ngành và thực hành nghề nghiệp. 1.2 Sử dụng kiến thức về ngữ âm, từ vựng, ngữ nghĩa, ngữ pháp, cú pháp, ngữ dụng học, phân tích diễn ngôn, thuyết trình, dịch thuật trong hệ thống ngôn ngữ tiếng Anh; kiến thức về các hoạt động nghe, nói, đọc, viết tiếng Anh cũng như kiến thức giao thoa văn hóa trong giao tiếp và trong công tác giảng dạy. 1.3 Thiết kế được các bài dạy đúng phương pháp dạy học tiếng Anh và các hoạt động trải nghiệm thực tế bộ môn tiếng Anh cho các cấp tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông (có tích hợp ứng dụng CNTT khi cần thiết); các bài kiểm tra, các hình thức đánh giá thường xuyên trong các hoạt động dạy tiếng Anh. 1.4 Thiết kế được các hoạt động chủ nhiệm, ngoài giờ lên lớp, dạy tiếng Anh ở các cấp học khi học các môn rèn luyện nghiệp vụ sư phạm, đi kiến tập, thực tập ở trường phổ thông. 2. Kỹ năng - Phẩm chất đạo đức 2.1 Vận dụng thành thạo các kỹ năng giao tiếp bằng tiếng Anh trong thực tiễn cuộc sống và nghề nghiệp. 2.2 Tổ chức được các hoạt động dạy học tiếng Anh, hoạt động trải nghiệm sáng tạo có kết hợp kiểm tra, đánh giá, ứng dụng công nghệ. 2.3 Xử lý một cách khách quan các tình huống/vấn đề nghiệp vụ, giao tiếp với phụ huynh, học sinh.			

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo					
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2	
				2.4 Xây dựng các mối quan hệ với học sinh, đồng nghiệp, phụ huynh, đối tác. 2.5 Sắp xếp thời gian, lập kế hoạch và tổ chức công việc để đạt được mục tiêu. 2.6 Hình thành khả năng tự học, tự nghiên cứu, nâng cao trình độ, trau dồi chuyên môn nghiệp vụ. 2.7 Tuân theo nghĩa vụ công dân, có ý thức kỷ luật; nghiêm chỉnh chấp hành nội quy, quy chế của cơ quan, tổ chức, đơn vị; xử lý công việc một cách khách quan, công bằng; ứng xử nhã nhặn, từ tốn, biết lắng nghe ý kiến người khác. 2.8 Xác định được tầm ảnh hưởng của giáo viên đến tâm lý người học và niềm yêu thích môn học. 2.9 Thực hiện đúng các chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp, truyền thống đạo đức trong hoạt động chuyên môn, nghiệp vụ. 3. Mức tự chủ và trách nhiệm 3.1 Làm việc độc lập hoặc theo nhóm trong điều kiện làm việc thay đổi; chịu trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm đối với tập thể. 3.2 Tổ chức, tự đánh giá và cải tiến các hoạt động học tập và nghề nghiệp.			
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học			Sinh viên được hưởng hoặc được hỗ trợ từ: - Chính sách do Nhà nước ban hành; - Quy định, quyết định do Nhà trường ban hành; - Kế hoạch của Khoa được Trường phê duyệt; - Cộng đồng xã hội.			
IV	Chương trình đào tạo mà nhà			Tổng số tín chỉ phải tích lũy: 140, trong đó: - Khối kiến thức giáo dục đại cương: 35 - Bắt buộc: 32 - Tự chọn: 3 - Khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp: 105			

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo					
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2	
	trường thực hiện			Kiến thức cơ sở nhóm ngành: 12 Kiến thức cơ sở ngành: 53 Kiến thức chuyên ngành: 18 - Bắt buộc: 12 - Tự chọn: 6 Thực hành, thực tập nghề nghiệp: 16 Khóa luận tốt nghiệp/Học phần thay thế: 6			
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường			Sau khi tốt nghiệp, sinh viên có thể: - Học các chương trình sau đại học (thạc sĩ, tiến sĩ) - Tự học nâng cao chuyên môn. - Mở rộng nghiên cứu khoa học.			
VI	Vị trí làm sau khi tốt nghiệp			Các công việc sau tốt nghiệp sinh viên có thể đảm nhận: - Giáo viên dạy ngoại ngữ ở các cơ sở giáo dục công lập và tư thục; - Chuyên viên đào tạo, nhân viên tư vấn, thư ký, trợ lý; - Nhân viên phòng nhân sự; - Biên tập viên, phát thanh viên đài phát thanh và truyền hình, MC sự kiện; - Biên dịch viên, phiên dịch viên; - Nhân viên xuất nhập khẩu; - Hướng dẫn viên du lịch; - Tự sáng lập công việc; - Ngoài ra, tùy theo thời điểm và nhu cầu việc làm của xã hội mà sinh viên ra trường có thể theo đuổi các lĩnh vực nghề nghiệp khác nhau phục vụ cho cuộc sống cá nhân và sự phát triển kinh tế - xã hội.			

21. Ngành Việt Nam học

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo					
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2	
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh			1. Đối tượng tuyển sinh Thí sinh đã tốt nghiệp THPT (theo hình thức giáo dục chính quy hoặc giáo dục thường xuyên) hoặc đã tốt nghiệp trung cấp, sau đây gọi chung là tốt nghiệp trung học; người tốt nghiệp trung cấp nhưng chưa có bằng tốt nghiệp THPT phải học và được công nhận hoàn thành các môn văn hóa trong chương trình giáo dục THPT theo quy định của Bộ GDĐT; Thí sinh có đủ sức khỏe để học tập theo quy định hiện hành. Đối với người khuyết tật được UBND tỉnh công nhận bị dị dạng, dị tật, suy giảm khả năng tự lực trong sinh hoạt và học tập do hậu quả của chất độc hoá học là con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hoá học: Hiệu trưởng xem xét, quyết định cho dự tuyển sinh vào các ngành học phù hợp với tình trạng sức khỏe. Quân nhân hoặc công an nhân dân tại ngũ chỉ được dự tuyển khi được cấp có thẩm quyền cho phép đi học; Quân nhân tại ngũ sắp hết hạn nghĩa vụ quân sự theo quy định, nếu được Thủ trưởng từ cấp trung đoàn trở lên cho phép, thì được dự tuyển theo nguyện vọng cá nhân, nếu trúng tuyển phải nhập học ngay năm đó, không được bảo lưu sang năm học sau. 2. Phạm vi tuyển sinh: Cả nước 3. Phương thức tuyển sinh: a. Xét tuyển theo kết quả thi THPT quốc gia b. Xét tuyển theo kết quả học bạ lớp 12 THPT c. Xét tuyển kết hợp thi tuyển Xét tuyển thẳng các ngành sư phạm			
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ			Cung cấp cho xã hội và địa phương nguồn nhân lực có kiến thức chuyên môn sâu trong lĩnh vực văn hóa và du lịch. Sinh viên sau khi ra trường có sự am hiểu nhất định về văn hóa để phục vụ trong ngành du lịch và hỗ trợ về du lịch, văn hóa ở các cơ quan hoạt động trong lĩnh vực văn hóa - du lịch. Trang bị cho người học các kỹ năng trong lĩnh vực nhà hàng - khách sạn, du lịch; các kỹ năng liên quan đến ứng xử giao tiếp, quan hệ khách hàng, thuyết			

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo					
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2	
	ngoại ngữ đạt được			minh và làm việc nhóm.; các phẩm chất cá nhân và xã hội để thích ứng với đời sống công nghiệp hiện đại 4.0. Từ các kiến thức và kỹ năng đạt được trong quá trình học, sinh viên sau khi tốt nghiệp sẽ tự tin và chủ động trong việc nắm bắt cơ hội việc làm, sáng tạo trong công việc, có khả năng tự học suốt đời. Trình độ ngoại ngữ: B1 (bậc 3/6) theo Khung năng lực Ngoại ngữ Việt Nam.			
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học			- Chính sách miễn giảm học phí: có chính sách miễn, giảm học phí cho con gia đình chính sách, con hộ nghèo, con người dân tộc. - Chính sách học bổng: học bổng tài trợ, học bổng cho sinh viên có thành tích học tập tốt sau mỗi học kì. - Hoạt động hỗ trợ học tập: tổ chức các buổi sinh hoạt chuyên đề, sinh hoạt chính trị thời sự, các buổi giao lưu gặp gỡ giữa các khoá học với cán bộ giảng viên, tổ chức các hoạt động sân chơi văn nghệ, thể dục thể thao, các hoạt động câu lạc bộ, hoạt động nghiên cứu khoa học, liên kết với các đơn vị tổ chức các hoạt động thực tế, thực hành, thực tập... - Giới thiệu chỗ ở, giới thiệu việc làm trong quá trình học tập và sau khi tốt nghiệp.			
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện			Được ban hành theo Quyết định số /2021			
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường			Cử nhân ngành Việt Nam học có khả năng học thạc sĩ và tiến sĩ các ngành liên quan đến văn hóa và du lịch như: - Du lịch học - Việt Nam học - Văn hóa học - Quản lý văn hóa			

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo					
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2	
VI	Vị trí làm sau khi tốt nghiệp			- Các vị trí làm việc trong lĩnh vực nhà hàng, khách sạn: nhân viên/quản lý bộ phận buồng phòng, bộ phận lễ tân, bộ phận kinh doanh tiếp thị. - Hướng dẫn viên du lịch (tại điểm, suốt tuyến) tại các công ty du lịch, các trung tâm dịch vụ lữ hành, các khu du lịch, bảo tàng, di tích lịch sử - văn hoá. - Nhân viên kinh doanh, điều hành trong các công ty lữ hành, tiếp thị du lịch. - Chuyên viên tại trung tâm văn hóa, thực hiện các dự án du lịch. - Giảng dạy về du lịch tại các trường đại học, cao đẳng, trung cấp chuyên nghiệp, dạy nghề du lịch.			

22. Ngôn ngữ Anh

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo					
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2	
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh			Theo quy chế tuyển sinh của Bộ Giáo dục và đào tạo			
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được			1. Kiến thức Vận dụng được kiến thức về khoa học chính trị, quốc phòng, an ninh và pháp luật vào cuộc sống Sáng tạo trong các hoạt động nghe, nói, đọc, viết bằng tiếng Anh dựa trên những kiến thức về ngữ âm, ngữ pháp và từ vựng trong hệ thống ngôn ngữ Anh Vận dụng linh hoạt kiến thức về giao thoa ngôn ngữ - văn hóa, đối ngoại giữ Việt Nam - các nước Á, Âu - Mỹ Hoạch định được những phương pháp, dạng thức, thủ thuật, trình tự của hoạt động biên - phiên dịch Anh - Việt và Việt - Anh			

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo					
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2	
				Hệ thống hóa được những quy định, quy chế về các hoạt động thực tập nghề nghiệp cũng như những kiến thức cơ bản về tổ chức bộ máy và vận hành của một doanh nghiệp 2. Kỹ năng - phẩm chất đạo đức Đánh giá đúng năng lực sử dụng tiếng Anh của bản thân trong giao tiếp và trong các hoạt động biên - phiên dịch So sánh, đối chiếu sự khác biệt và tương đồng về từ vựng, ngữ nghĩa, cấu trúc giữa tiếng Việt và Tiếng Anh cũng các yếu tố văn hóa, xã hội... để áp dụng cho quá trình biên-phiên dịch Đánh giá được chất lượng các sản phẩm biên - phiên dịch của bản thân và đồng nghiệp trên cơ sở xác định và chọn lựa phương pháp kiểm tra, đánh giá phù hợp Phân loại được các phần mềm, công cụ, thiết bị, kỹ thuật,... để phục vụ các hoạt động biên - phiên dịch một cách linh hoạt và hiệu quả Phân loại và hệ thống hóa các kỹ giao tiếp, kỹ năng nghề nghiệp, kỹ năng quản lý thời gian, quản lý cảm xúc, quản lý công việc Tổ chức tốt các hoạt động tự học, tự nghiên cứu về ngôn ngữ - văn hóa xã hội và những xu hướng, chiến lược mới trong lĩnh vực biên - phiên dịch Hình thành niềm tin, lý tưởng đúng đắn về nghề nghiệp bản thân, ý thức kỷ luật, tôn trọng đạo đức nghề nghiệp 3. Mức tự chủ và chịu trách nhiệm Tổ chức hoạt động học tập, hoạt động nghề nghiệp độc lập hoặc theo nhóm một cách hiệu quả trong điều kiện làm việc thay đổi Đánh giá đúng hiệu quả công việc cá nhân và có trách nhiệm đối với nhóm đồng thời hướng dẫn, giám sát những người khác thực hiện nhiệm vụ đã đề ra			

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo					
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2	
				Phác thảo, định hướng kế hoạch sử dụng, điều phối, quản lý các nguồn lực, đánh giá và cải thiện hiệu quả các hoạt động học tập và nghề nghiệp.			
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học			- Trang bị kỹ túc xá cho sinh viên - Khám sức khỏe khi mới vào học và tốt nghiệp ra trường - Trang bị Thư viện, phòng tự học cho sinh viên tự học, tự nghiên cứu - Cấp học bổng khuyến khích học tập theo quy định của Nhà nước, các học bổng của nhà tài trợ - Tổ chức thi cấp chứng chỉ ngoại ngữ thứ 2 (tiếng Pháp hoặc tiếng Trung) - Phối hợp với các cơ quan, doanh nghiệp tổ chức các hoạt động thực tập cho sinh viên - Phối hợp với các cơ quan, doanh nghiệp tổ chức hội chợ việc làm cho sinh viên			
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện			Tổng số tín chỉ phải tích lũy: 140, trong đó: - Khối kiến thức đại cương: 43 + Bắt buộc: 30 TC + Tự chọn: 13 TC - Khối kiến thức chuyên nghiệp: 84 + Cơ sở ngành: 48 TC + Chuyên ngành: 36 TC - Bắt buộc: 30 TC - Tự chọn: 06 TC - Thực hành, thực tập nghề nghiệp: 08 TC			
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường			Sinh viên tốt nghiệp ra trường có thể học tiếp chương trình đào tạo Thạc sĩ Ngành Ngôn ngữ Anh			

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo					
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2	
VI	Vị trí làm sau khi tốt nghiệp			- Có thể đảm nhiệm các công việc liên quan đến tiếng Anh, hướng dẫn viên du lịch, biên-phiên dịch tiếng Anh, trợ lý giám đốc trong các đơn vị, cơ quan, tổ chức trong và ngoài nước; - Có thể là biên tập viên, phát thanh viên ở các đài phát thanh-truyền hình địa phương hoặc trung ương; - Có thể là giáo viên tiếng Anh của các trường tiểu học, THCS, THPT, trung tâm ngoại ngữ, hội Việt-Mỹ, giảng viên tiếng Anh các trường cao đẳng, đại học, học viện (sau khi đã học thêm một số môn về PPDH).			

23. Ngôn ngữ Trung Quốc

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo					
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2	
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh			Theo quy chế tuyển sinh của Bộ Giáo dục và đào tạo			
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được			1. Kiến thức Vận dụng kiến thức chính trị, văn hóa, xã hội, pháp luật, trong tiếp thu chuyên ngành và thực hành nghề nghiệp. Sử dụng kiến thức về ngữ âm, văn tự, từ vựng, ngữ pháp trong hệ thống ngôn ngữ Trung Quốc; kiến thức về các hoạt động nghe, nói, đọc, viết tiếng Trung Quốc cũng như kiến thức giao thoa văn hóa trong giao tiếp và trong công tác biên - phiên dịch. Phân tích các dạng văn bản/ diễn ngôn khác nhau, phương pháp và loại hình dịch thuật, kỹ thuật xử lý các vấn đề ngôn ngữ, chiến lược trong công tác biên - phiên dịch.			

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo					
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2	
				Vận dụng được kiến thức về văn học, nguồn gốc, bản chất, chức năng và sự phát triển Hán ngữ trong nghiên cứu, Hán ngữ chuyên ngành, phương pháp giảng dạy Hán ngữ và các kiến thức bổ trợ khác trong công tác dịch thuật và trong công việc cụ thể. Hệ thống hóa được những quy định, quy chế về các hoạt động thực tập nghề nghiệp cũng như những kiến thức cơ bản về tổ chức bộ máy và vận hành của một doanh nghiệp 2. Kỹ năng - phẩm chất đạo đức Sử dụng hiệu quả tiếng Trung Quốc trong giao tiếp và trong các hoạt động biên - phiên dịch. So sánh, đối chiếu sự khác biệt và tương đồng về từ vựng, ngữ nghĩa, cấu trúc trong ngôn ngữ Trung/ Việt cũng như các yếu tố văn hóa, xã hội để áp dụng trong quá trình biên - phiên dịch. Kết hợp hiệu quả các dạng văn bản/ diễn ngôn khác nhau trong công tác dịch thuật. Triển khai được các hoạt động biên - phiên dịch, quản lý tốt việc thực hiện các tiến trình, các bước biên - phiên dịch Trung - Việt và Việt - Trung; kiểm tra, đánh giá được chất lượng, sản phẩm biên - phiên dịch. Sử dụng ngoại ngữ, tin học, các phần mềm, công cụ, thiết bị, kỹ thuật trong hoạt động biên - phiên dịch và công việc cụ thể. Kết hợp kỹ năng mềm, kỹ năng nghề nghiệp, kỹ năng bổ trợ, kỹ năng tư duy phản biện, suy đoán logic, sáng tạo trong học tập và công việc chuyên môn. Có khả năng tự học, tự nghiên cứu nâng cao trình độ chuyên môn trong các lĩnh vực công tác. Có niềm tin, lý tưởng đúng đắn về nghề nghiệp bản thân, ý thức kỷ luật, có tinh thần trách nhiệm, phục vụ cộng đồng, tôn trọng đạo đức nghề nghiệp.			

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo					
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2	
				3. Mức độ tự chủ và chịu trách nhiệm Triển khai, thực hiện, quản lý, kiểm tra, đánh giá, không ngừng cải tiến hoạt động học tập và nghề nghiệp. Tổ chức hoạt động học tập, hoạt động nghề nghiệp, làm việc độc lập hoặc theo nhóm một cách hiệu quả trong điều kiện làm việc thay đổi; chịu trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm đối với tập thể.			
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học			- Trang bị ký túc xá cho sinh viên - Khám sức khỏe khi mới vào học và tốt nghiệp ra trường - Trang bị Thư viện, phòng tự học cho sinh viên tự học, tự nghiên cứu - Cấp học bổng khuyến khích học tập theo quy định của Nhà nước, các học bổng của nhà tài trợ - Tổ chức thi cấp chứng chỉ ngoại ngữ thứ 2 (tiếng Anh hoặc tiếng Pháp) - Phối hợp với các cơ quan, doanh nghiệp tổ chức các hoạt động thực tập cho sinh viên - Phối hợp với các cơ quan, doanh nghiệp tổ chức hội chợ việc làm cho sinh viên			
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện			1. Tổng số tín chỉ phải tích lũy: 139, trong đó: - Khối kiến thức đại cương: 36 Bắt buộc: 28 TC Tự chọn: 8/33TC - Khối kiến thức chuyên nghiệp: 103 - Cơ sở ngành: Bắt buộc: 48 TC Tự chọn: 0 TC - Chuyên ngành: Bắt buộc: 31 TC Tự chọn: 8/47 TC Bổ trợ: 2/6 TC - Thực hành, thực tập nghề nghiệp: 8 TC - Khóa luận tốt nghiệp hoặc học phần thay thế: 6 TC			

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo					
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2	
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường			Sinh viên tốt nghiệp có thể học tiếp chương trình đào tạo bậc cao hơn thuộc các chuyên ngành Ngôn ngữ Trung Quốc, Giáo dục Hán ngữ quốc tế, Ngôn ngữ và văn học Trung Quốc, Ngôn ngữ học, Ngôn ngữ học và Ngôn ngữ học ứng dụng.			
VI	Vị trí làm sau khi tốt nghiệp			- Chuyên viên biên phiên dịch tại các công ty, doanh nghiệp, các nhà sản xuất, cơ quan ngoại giao, trung tâm dịch thuật. - Chuyên viên văn phòng, thư kí, trợ lí giám đốc, giao dịch khách hàng trong các đơn vị, tổ chức, cơ quan, công ty, doanh nghiệp. - Chuyên viên tiếp tân, hướng dẫn viên du lịch tại các cơ quan, công ty có sử dụng tiếng Trung Quốc. - Biên tập viên, phát thanh viên ở các đài phát thanh -truyền hình địa phương hoặc trung ương.			

24. Ngành Quản lý văn hóa

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo					
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2	
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh			Tốt nghiệp THPT, xét học bạ THPT			
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ			Kiến thức - Kiến thức khoa học cơ bản gồm: các kiến thức cơ sở về những nguyên lí cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, và đường lối cách mạng của Đảng Cộng Sản Việt Nam; kinh tế, xã hội, thể chế chính trị; đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước; đường lối quân sự,			

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo					
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2	
	ngoại ngữ đạt được			chiến lược Quốc phòng - An ninh của Đảng và Nhà nước; hệ thống về khoa học xã hội và nhân văn cũng như kiến thức khoa học tự nhiên trong xử lý các dữ kiện của khoa học xã hội. - Kiến thức cơ sở ngành gồm: kiến thức về các phương pháp nghiên cứu khoa học trong khoa học xã hội và nhân văn; kiến thức đại cương về tiếng việt, logic học, xã hội học, mỹ học, nhân học, dân tộc học, tâm lí học; kiến thức về lịch sử - văn hóa Việt Nam, về giao lưu văn hóa, khoa học quản lý, khoa học giao tiếp, âm nhạc, mỹ thuật, múa, sân khấu, truyền thông... - Kiến thức chuyên ngành gồm: kiến thức chuyên sâu văn hóa Việt Nam như: phong tục, tập quán, lễ hội, tín ngưỡng, tôn giáo, ẩm thực, trang phục, nghệ thuật; đường lối, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước về văn hóa và mô hình quản lý văn hóa - nghệ thuật ở Việt Nam cũng như một số nước trên thế giới; kiến thức chuyên sâu trong quản lý nhà nước về văn hóa, pháp luật về văn hóa thông tin, quản lý các thiết chế văn hóa, quản lý và phát huy di sản văn hóa, quản lý nguồn nhân lực trong các tổ chức văn hóa - nghệ thuật, quản lý hoạt động nghệ thuật biểu diễn, quản lý lễ hội và sự kiện, quản lý thông tin truyền thông, quản lý văn hóa trong kinh doanh du lịch và dịch vụ văn hóa; kiến thức về các hoạt động nghiệp vụ chuyên môn như: xây dựng văn hóa cộng đồng, đời sống văn hóa ở cơ sở, văn hóa gia đình, xây dựng kế hoạch và dự án văn hóa, tổ chức sinh hoạt tập thể, biên tập và tổ chức các chương trình văn hóa - nghệ thuật tổng hợp, maketing văn hóa nghệ thuật, vận động gây quỹ; kiến thức về âm nhạc, mỹ thuật, múa, biên kịch, sân khấu, nghệ thuật giao tiếp, quan hệ công chúng... Kỹ năng - Kỹ năng nghề nghiệp: kỹ năng nghiên cứu, phân tích, đánh giá, thẩm định, các chính sách, đề án, dự án văn hóa, chương trình lễ hội và sự kiện, chương trình nghệ thuật, chương trình giáo dục văn hóa - nghệ thuật; kỹ năng hoạch định, điều hành, quản lý các thiết chế văn hóa cơ sở, các hoạt động xây dựng văn hóa cộng đồng, các hoạt động kinh doanh dịch vụ văn hóa - du lịch, nguồn nhân lực trong các tổ chức văn hóa nghệ thuật, hệ thống di sản văn hóa; kỹ năng tham			

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo					
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2	
				mưu, xây dựng và tổ chức thực hiện, vận động gây quỹ, truyền thông các đề án, dự án, chương trình nghệ thuật, chương trình lễ hội và sự kiện, chương trình giáo dục văn hóa - nghệ thuật, triển lãm nhiếp ảnh - mỹ thuật... - Kỹ năng mềm: kỹ năng giao tiếp, kỹ năng thuyết phục, kỹ năng lắng nghe, kỹ năng thuyết trình, kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng tổ chức sinh hoạt tập thể. - Kỹ năng lãnh đạo - quản lý: kỹ năng quản lý thời gian, kỹ năng động viên, thuyết phục, kỹ năng phát hiện và giải quyết vấn đề, kỹ năng lập kế hoạch, kỹ năng dự báo, kỹ năng tổ chức, thực hiện công việc, kỹ năng ra quyết định hành chính nhà nước - Kỹ năng thích ứng và hội nhập: kỹ năng sử dụng ngoại ngữ, kỹ năng tin học, kỹ năng khai thác và xử lý thông tin, kỹ năng quản lý rủi ro, kỹ năng thích ứng với những biến đổi của môi trường văn hóa toàn cầu. Thái độ - Lập trường, tư tưởng vững vàng. - Có tinh thần đoàn kết. - Có ý thức tổ chức, kỉ luật. - Trung thực, thẳng thắn. - Đam mê công việc. - Tôn trọng lợi ích của cá nhân, tổ chức, xã hội và bảo vệ môi trường. - Có kỹ năng sử dụng ngoại ngữ (tiếng Anh) trong các tình huống giao tiếp khác nhau bao gồm nghe, nói, đọc hiểu và viết. Có kỹ năng đọc hiểu các văn bản khoa học thuộc chuyên ngành văn hóa học và quản lý văn hóa.			
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học			- Cấp học bổng khuyến khích học tập cho sinh viên học giỏi. - Cấp học bổng cho sinh viên vượt khó (vận động từ các nguồn hỗ trợ) - Hỗ trợ ký túc xá - Khu vui chơi thể thao trong trường			

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo					
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2	
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện			133 tín chỉ			
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường			- Sinh viên tốt nghiệp có thể học tiếp chương trình đào tạo Sau đại học các chuyên ngành: thạc sĩ Văn hóa học, thạc sĩ Quản lý văn hóa, tiến sĩ Văn hóa học, tiến sĩ Quản lý văn hóa và các ngành gần tại các trường Đại học, học viện, viện, cơ sở đào tạo có chuyên ngành văn hóa - nghệ thuật. - Sinh viên tốt nghiệp cũng có thể học tiếp các chương trình đào tạo thạc sĩ và tiến sĩ về Quản lý văn hóa ở nước ngoài như Vương quốc Anh, Úc, Pháp, Mỹ, Singapore... - Bên cạnh đó, sinh viên có thể học văn bằng 2 thuộc các ngành khoa học xã hội và nhân văn hoặc có thể tự học để cập nhật kiến thức, nâng cao trình độ và năng lực công tác sau khi tốt nghiệp.			
VI	Vị trí làm sau khi tốt nghiệp			+ Các cơ quan thuộc các Bộ, Ngành có tổ chức hoạt động văn hóa - nghệ thuật. + Sở Văn hóa - Thể thao - Du lịch, Phòng Văn hóa - Thông tin, Trung tâm văn hóa, Nhà văn hóa, Ban quản lý di tích, bảo tàng, Nhà thiếu nhi, Khu vui chơi giải trí... + UBND xã, (phường, thị trấn), huyện (quận), thị xã (thành phố). + Các công ty tổ chức sự kiện, các đơn vị tổ chức biểu diễn nghệ thuật, công ty truyền thông, du lịch. + Bộ phận marketing văn hóa và quan hệ công chúng của các đơn vị, tổ chức, doanh nghiệp. + Thành lập các công ty biểu diễn nghệ thuật, công ty tổ chức sự kiện, dịch vụ văn hóa, mở các phòng trưng bày về văn hóa - nghệ thuật. + Làm việc như những nhân viên độc lập cho các chương trình, sự kiện, hay dự án văn hóa - nghệ thuật.			

25. Ngành Quản trị kinh doanh

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo					
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2	
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh			Tất cả thí sinh tốt nghiệp THPT trên cả nước đều có thể tham gia xét tuyển vào Trường Đại học Đồng Tháp theo 04 phương thức tuyển sinh sau: Phương thức 1: Xét tuyển dựa vào kết quả thi THPT - Tốt nghiệp THPT hoặc tương đương; - Tham gia kỳ thi THPT năm 2021. - Đạt từ ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào do Trường ĐHĐT xác định và công bố sau khi có kết quả Kỳ thi THPT và không có môn nào từ 1,0 điểm trở xuống (thang điểm 10). Phương thức 2: Xét tuyển theo kết quả học tập lớp 12 THPT (học bạ) - Tốt nghiệp THPT hoặc tương đương. - Điểm tổ hợp các môn xét tuyển kết quả học tập lớp 12 THPT đạt từ 18,0 trở lên hoặc điểm Trung bình cả năm lớp 12 đạt từ 6,0 trở lên. Phương thức 3: Xét tuyển thẳng, ưu tiên xét tuyển - Tốt nghiệp THPT hoặc tương đương; - Đối với trường hợp ưu tiên xét tuyển: nếu thí sinh tham dự kỳ thi tốt nghiệp THPT, kết quả các môn thi văn hóa không có môn nào có kết quả từ 1,0 (thang điểm 10) điểm trở xuống. - Đối tượng đủ điều kiện đăng ký xét tuyển thẳng, ưu tiên xét tuyển vào đại học hệ chính quy được quy định trong Đề án tuyển sinh của Trường Đại học Đồng Tháp. Phương thức 4: Xét tuyển theo kết quả kỳ thi đánh giá năng lực 2021 của ĐHQG TP.HCM - Tốt nghiệp THPT hoặc tương đương; Tham dự kỳ thi đánh giá năng lực 2021 do ĐHQG TP.HCM tổ chức và có kết quả đạt từ ngưỡng điểm xét tuyển tối thiểu do Trường ĐHĐT quy định.			
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng,			1. Mục tiêu kiến thức: có đủ năng lực chuyên môn và nghiệp vụ, có kiến thức cơ bản về kinh tế - xã hội, kiến thức chuyên sâu ngành Quản trị kinh doanh để phát triển kiến thức mới và có khả năng học tập suốt đời			

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo					
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2	
	thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được			2. Kỹ năng: có kỹ năng mềm cần thiết cho các hoạt động nghề nghiệp và thích nghi với sự thay đổi nhanh chóng của môi trường kinh doanh. 3. Thái độ: có những phẩm chất chính trị, đạo đức; có sức khỏe; có trách nhiệm nghề nghiệp, tuân thủ pháp luật và bảo vệ môi trường; có ý thức phục vụ nhân dân góp phần cho sự phát triển kinh tế - xã hội chung của đất nước. 4. Trình độ Ngoại ngữ - Tin học – Chuẩn đầu ra Ngoại ngữ thực hiện theo quyết định số 2846/QĐ-ĐHĐT ngày 25 tháng 12 năm 2019 ban hành Quy định hoạt động học và thi theo chương trình ngoại ngữ tân cường đối với sinh viên không chuyên tại Trường Đại học Đồng Tháp. – Chuẩn đầu ra Tin học thực hiện theo quyết định số 2845/QĐ-ĐHĐT ngày 25 tháng 12 năm 2019 ban hành Quy định hoạt động học và thi theo chương trình Ứng dụng Công nghệ thông tin đối với sinh viên không chuyên tại Trường Đại học Đồng Tháp. Cụ thể như sau: – Trung tâm Ngoại ngữ - Tin học tổ chức kiểm tra trình độ Ngoại ngữ, Tin học đầu vào là kỳ thi được tổ chức bắt buộc danh riêng cho sinh viên không chuyên ngoại ngữ năm nhất, riêng Tin học đầu vào khuyến khích sinh viên đăng ký thi không bắt buộc. – Mục đích: nhằm xác định năng lực hiện có của sinh viên để xếp lớp học phù hợp với trình độ, năng lực của từng sinh viên; tạo điều kiện cho sinh viên thực hiện chế độ học vượt, tiết kiệm thời gian, chi phí học tập. – Phải có trình độ B1 bậc 3/6 hoặc có chứng chỉ quốc tế tương đương một trong các ngôn ngữ Anh, Pháp, Nga, Trung Quốc, Nhật, Hàn... Phải có chứng chỉ ứng dụng Công nghệ thông tin cơ bản (chứng chỉ của hệ thống quốc dân) khi xét tốt nghiệp theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo hiện hành.			
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập,			– Mỗi lớp sinh viên sẽ có giảng viên phụ trách Cố vấn học tập để: tư vấn hỗ trợ sinh viên xây dựng kế hoạch, phương pháp học tập phù hợp với mục tiêu và năng lực; cung cấp thông tin về chương trình đào tạo, hướng dẫn sinh viên tiếp cận			

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo					
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2	
	sinh hoạt cho người học			các nguồn lực (về học thuật, tài chính, kỹ năng...) nhằm nâng cao khả năng học tập hiệu quả. – Công tác hướng nghiệp, tư vấn việc làm: Thông báo cho sinh viên biết nhu cầu tuyển dụng của các cơ quan, doanh nghiệp. Phòng Công tác sinh viên phối hợp với Đoàn TN tổ chức ngày hội việc làm dành cho sinh viên. – Tư vấn tâm lý, chăm sóc sức khỏe: Tổ chức tuyên truyền và vận động sinh viên tham gia bảo hiểm y tế, bảo hiểm tai nạn; Vận động mạnh thường quân tặng bảo hiểm y tế cho sinh viên có hoàn cảnh khó khăn. – Thực hiện đúng và đầy đủ việc miễn, giảm học phí và trợ cấp xã hội cho sinh viên thuộc diện được hưởng chế độ. – Hỗ trợ tài chính: Sinh viên có cơ hội nhận học bổng khuyến khích học tập từng học kỳ theo quy định dành cho sinh viên có kết quả học tập xuất sắc. Nhà trường phối hợp với các tổ chức, cá nhân hảo tâm xây dựng, quản lý các quỹ học bổng; tổ chức trao học bổng tài trợ cho sinh viên xuất sắc, sinh viên có hoàn cảnh gia đình khó khăn; Hỗ trợ xác nhận đơn để sinh viên vay vốn tín dụng học tập. – Hỗ trợ đặc biệt: Triển khai dịch vụ công tác xã hội trong trường học, tạo điều kiện giúp đỡ sinh viên khuyết tật, sinh viên diện chính sách, có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn. – Tổ chức các đợt sinh hoạt chính trị (học tập, triển khai nghị quyết, chỉ thị các cấp) liên quan đến sinh viên. – Tổ chức Hội nghị dân chủ với sinh viên để lắng nghe và trực tiếp giải đáp các ý kiến của sinh viên. – Tổ chức họp sinh viên ngoại trú năm I để phổ biến Thông tư 27 đối với sinh viên ngoại trú và quy định của Nhà trường đối với sinh viên ngoại trú; hướng dẫn sinh viên mới làm thủ tục tạm trú; hướng dẫn sinh viên khai báo chỗ ở hiện tại trên website Phòng CTSV; thông báo nhận xét sổ ngoại trú, nội trú khi kết thúc mỗi học kỳ. Giáo dục văn - thể - mỹ, giáo dục kỹ năng: tổ chức cuộc thi sáng tác, sinh viên thanh lịch, Hội thao sinh viên, các hoạt động văn hóa, văn nghệ, cuộc thi Kế toán viên tiềm năng, Khởi sự kinh doanh; tổ chức các buổi báo cáo chuyên đề ngoại khóa, các			

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo					
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2	
				chuyên đề cho nữ sinh; các câu lạc bộ Tiếng Anh, câu lạc bộ Vườn ươm Khởi nghiệp...			
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện			Ban hành theo Quyết định số .../QĐ-DHĐT, ngày....tháng....năm 2021 của Hiệu trưởng Trường Đại học Đồng Tháp			
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường			– Tham gia các khóa học, bồi dưỡng ngắn hạn nhằm bồi dưỡng, cập nhập kiến thức mới về kinh tế, quản trị kinh doanh trong và ngoài nước. – Học bằng đại học thứ 2 của các chuyên ngành liên quan. Đăng ký học sau đại học (thạc sĩ, tiến sĩ) chuyên ngành quản trị kinh doanh hoặc các chuyên ngành khác thuộc lĩnh vực kinh tế tại các trường đại học trong và ngoài nước.			
VI	Vị trí làm sau khi tốt nghiệp			Sinh viên tốt nghiệp từ chương trình đào tạo ngành Quản trị kinh doanh có thể: – Làm việc ở các công ty, tập đoàn hay các doanh nghiệp liên doanh, các tổ chức phi lợi nhuận, tổ chức xã hội, tổ chức phi chính phủ, có thể mở công ty riêng, hoặc tham gia nghiên cứu khoa học, giảng dạy ở các trường đại học, cao đẳng, – Làm việc trong các lĩnh vực như: quản trị nguồn nhân lực, quản trị tài chính, quản lý sản xuất, quản trị Marketing, quản trị chuỗi cung ứng, quản trị chiến lược,... – Làm việc ở các vị trí như: các chuyên viên tại phòng kinh doanh, phòng kế hoạch, phòng marketing, phòng hành chính nhân sự, chuyên viên xây dựng chiến lược, phát triển thị trường và tìm kiếm đối tác tại các công ty dịch vụ, sản xuất các công ty xuất nhập khẩu hay công ty đa quốc gia. – Có cơ hội thăng tiến trở thành Giám đốc điều hành, Giám đốc tài chính tại các tập đoàn, công ty, tự thành lập và điều hành công ty riêng. Mở cửa hàng kinh doanh riêng, mở đại lý hoặc làm đại diện phân phối sản phẩm cho các doanh nghiệp trong và ngoài nước.			

26. Ngành Tài chính - Ngân hàng

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo					
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2	
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh			Tất cả thí sinh tốt nghiệp THPT trên cả nước đều có thể tham gia xét tuyển vào Trường Đại học Đồng Tháp theo 04 phương thức tuyển sinh sau: Phương thức 1: Xét tuyển dựa vào kết quả thi THPT – Tốt nghiệp THPT hoặc tương đương; – Tham gia kỳ thi THPT năm 2021. – Đạt từ ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào do Trường ĐHTT xác định và công bố sau khi có kết quả Kỳ thi THPT và không có môn nào từ 1,0 điểm trở xuống (thang điểm 10). Phương thức 2: Xét tuyển theo kết quả học tập lớp 12 THPT (học bạ) – Tốt nghiệp THPT hoặc tương đương. – Điểm tổ hợp các môn xét tuyển kết quả học tập lớp 12 THPT đạt từ 18,0 trở lên hoặc điểm Trung bình cả năm lớp 12 đạt từ 6,0 trở lên. Phương thức 3: Xét tuyển thẳng, ưu tiên xét tuyển – Tốt nghiệp THPT hoặc tương đương; – Đối với trường hợp ưu tiên xét tuyển: nếu thí sinh tham dự kỳ thi tốt nghiệp THPT, kết quả các môn thi văn hóa không có môn nào có kết quả từ 1,0 (thang điểm 10) điểm trở xuống. – Đối tượng đủ điều kiện đăng ký xét tuyển thẳng, ưu tiên xét tuyển vào đại học hệ chính quy được quy định trong Đề án tuyển sinh của Trường Đại học Đồng Tháp. Phương thức 4: Xét tuyển theo kết quả kỳ thi đánh giá năng lực 2021 của ĐHQG TP.HCM – Tốt nghiệp THPT hoặc tương đương; Tham dự kỳ thi đánh giá năng lực 2021 do ĐHQG TP.HCM tổ chức và có kết quả đạt từ ngưỡng điểm xét tuyển tối thiểu do Trường ĐHTT quy định.			

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo					
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2	
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được			1. Mục tiêu kiến thức: có kiến thức chuyên ngành tài chính và ngân hàng: Quản trị rủi ro, Quản lý tài chính, Đầu tư tài chính, Quản trị ngân hàng thương mại, Nghiệp vụ ngân hàng... 2. Kỹ năng: Thực hiện thành thạo quản lý tài chính trong doanh nghiệp và ngân hàng, tự thực hiện được các nghiệp vụ liên quan về đầu tư tài chính, quản trị nguồn vốn và chi phí sử dụng vốn trong doanh nghiệp và ngân hàng, có khả năng làm việc trong môi trường có yếu tố nước ngoài.... tham gia nghiên cứu khoa học và giảng dạy về tài chính, ngân hàng 3. Thái độ: làm việc có trách nhiệm, chủ động làm việc độc lập, tích cực khi làm việc nhóm; yêu nước và tự hào dân tộc; 4. Trình độ Ngoại ngữ - Tin học – Chuẩn đầu ra Ngoại ngữ thực hiện theo quyết định số 2846/QĐ-ĐHĐT ngày 25 tháng 12 năm 2019 ban hành Quy định hoạt động học và thi theo chương trình ngoại ngữ tân cường đối với sinh viên không chuyên tại Trường Đại học Đồng Tháp. – Chuẩn đầu ra Tin học thực hiện theo quyết định số 2845/QĐ-ĐHĐT ngày 25 tháng 12 năm 2019 ban hành Quy định hoạt động học và thi theo chương trình Ứng dụng Công nghệ thông tin đối với sinh viên không chuyên tại Trường Đại học Đồng Tháp. Cụ thể như sau: – Trung tâm Ngoại ngữ - Tin học tổ chức kiểm tra trình độ Ngoại ngữ, Tin học đầu vào là kỳ thi được tổ chức bắt buộc danh riêng cho sinh viên không chuyên ngoại ngữ năm nhất, riêng Tin học đầu vào khuyến khích sinh viên đăng ký thi không bắt buộc. – Mục đích: nhằm xác định năng lực hiện có của sinh viên để xếp lớp học phù hợp với trình độ, năng lực của từng sinh viên; tạo điều kiện cho sinh viên thực hiện chế độ học vượt, tiết kiệm thời gian, chi phí học tập. – Phải có trình độ B1 bậc 3/6 hoặc có chứng chỉ quốc tế tương đương một trong các ngôn ngữ Anh, Pháp, Nga, Trung Quốc, Nhật, Hàn...			

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo					
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2	
				Phải có chứng chỉ ứng dụng Công nghệ thông tin cơ bản (chứng chỉ của hệ thống quốc dân) khi xét tốt nghiệp theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo hiện hành.			
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học			Mỗi lớp sinh viên sẽ có giảng viên phụ trách Cố vấn học tập để: tư vấn hỗ trợ sinh viên xây dựng kế hoạch, phương pháp học tập phù hợp với mục tiêu và năng lực; cung cấp thông tin về chương trình đào tạo, hướng dẫn sinh viên tiếp cận các nguồn lực (về học thuật, tài chính, kỹ năng...) nhằm nâng cao khả năng học tập hiệu quả. – Công tác hướng nghiệp, tư vấn việc làm: Thông báo cho sinh viên biết nhu cầu tuyển dụng của các cơ quan, doanh nghiệp. Phòng Công tác sinh viên phối hợp với Đoàn TN tổ chức ngày hội việc làm dành cho sinh viên. – Tư vấn tâm lý, chăm sóc sức khỏe: Tổ chức tuyên truyền và vận động sinh viên tham gia bảo hiểm y tế, bảo hiểm tai nạn; Vận động mạnh thường quân tặng bảo hiểm y tế cho sinh viên có hoàn cảnh khó khăn. – Thực hiện đúng và đầy đủ việc miễn, giảm học phí và trợ cấp xã hội cho sinh viên thuộc diện được hưởng chế độ. – Hỗ trợ tài chính: Sinh viên có cơ hội nhận học bổng khuyến khích học tập từng học kỳ theo quy định dành cho sinh viên có kết quả học tập xuất sắc. Nhà trường phối hợp với các tổ chức, cá nhân hảo tâm xây dựng, quản lý các quỹ học bổng; tổ chức trao học bổng tài trợ cho sinh viên xuất sắc, sinh viên có hoàn cảnh gia đình khó khăn; Hỗ trợ xác nhận đơn để sinh viên vay vốn tín dụng học tập. – Hỗ trợ đặc biệt: Triển khai dịch vụ công tác xã hội trong trường học, tạo điều kiện giúp đỡ sinh viên khuyết tật, sinh viên diện chính sách, có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn. – Tổ chức các đợt sinh hoạt chính trị (học tập, triển khai nghị quyết, chỉ thị các cấp) liên quan đến sinh viên. – Tổ chức Hội nghị dân chủ với sinh viên để lắng nghe và trực tiếp giải đáp các ý kiến của sinh viên.			

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo					
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2	
				- Tổ chức họp sinh viên ngoại trú năm I để phổ biến Thông tư 27 đối với sinh viên ngoại trú và quy định của Nhà trường đối với sinh viên ngoại trú; hướng dẫn sinh viên mới làm thủ tục tạm trú; hướng dẫn sinh viên khai báo chỗ ở hiện tại trên website Phòng CTSV; thông báo nhận xét sổ ngoại trú, nội trú khi kết thúc mỗi học kỳ. - Giáo dục văn - thể - mỹ, giáo dục kỹ năng: tổ chức cuộc thi sáng tác, sinh viên thanh lịch, Hội thao sinh viên, các hoạt động văn hóa, văn nghệ, cuộc thi Kế toán viên tiềm năng, Khởi sự kinh doanh; tổ chức các buổi báo cáo chuyên đề ngoại khóa, các chuyên đề cho nữ sinh; các câu lạc bộ Tiếng Anh, câu lạc bộ Vườn ươm Khởi nghiệp...			
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện			Tổng số tín chỉ phải tích lũy 138, trong đó: Khối kiến thức đại cương: 31 TC bắt buộc, 6/34TC tự chọn Khối kiến thức chuyên nghiệp: + Cơ sở ngành: 33 TC bắt buộc, 3/12 TC tự chọn + Chuyên ngành: 39 TC bắt buộc, 9/48 TC tự chọn Thực hành, thực tập nghề nghiệp: 20 TC			
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường			- Đủ trình độ tham gia các khóa học, bồi dưỡng nâng cao ngắn hạn về Tài chính - Ngân hàng trong và ngoài nước. - Đủ trình độ để học bằng đại học thứ 2 của các chuyên ngành khác thuộc ngành kinh tế, quản trị kinh doanh. Đủ trình độ học tiếp các chương trình sau đại học (Thạc sĩ, Tiến sĩ) của các chuyên ngành kinh tế, Tài chính - Ngân hàng tại các trường trong và ngoài nước.			
VI	Vị trí làm sau khi tốt nghiệp			- Tại các ngân hàng thương mại: + Tư vấn tài chính, giao dịch viên + Quan hệ khách hàng, hỗ trợ tín dụng + Thanh toán quốc tế + Tài trợ thương mại + Kiểm soát nội bộ + Xử lý nợ, thẩm định tín dụng			

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo					
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2	
				- Tại các quỹ đầu tư, công ty bảo hiểm, công ty môi giới bất động sản, công ty tài chính + Chuyên viên kinh doanh + Chuyên viên đầu tư tài chính. + Chuyên viên hoạch định kế hoạch tài chính. + Chuyên viên tư vấn - Tại công ty chứng khoán: + Môi giới chứng khoán + Phân tích viên tài chính + Nhân viên hành chính hỗ trợ - Tại cơ quan quản lý nhà nước: + Các vụ chuyên môn tại Ngân hàng Nhà nước + Chuyên viên Thuế + Chuyên viên Hải quan + Chuyên viên tại phòng tài chính - Kế hoạch các huyện, xã. + Chuyên viên tại sở tài chính. + Chuyên viên phân bổ, quản lý vốn đầu tư tại các ủy ban, huyện, các viện trực thuộc bộ. - Tại các doanh nghiệp: + Bộ phận tài chính - kế toán Nhân viên lập kế hoạch			

27. Ngành Kế toán

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo					
		Tiền sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2	
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh			Tất cả thí sinh tốt nghiệp THPT trên cả nước đều có thể tham gia xét tuyển vào Trường Đại học Đồng Tháp theo 04 phương thức tuyển sinh sau: Phương thức 1: Xét tuyển dựa vào kết quả thi THPT – Tốt nghiệp THPT hoặc tương đương; – Tham gia kỳ thi THPT năm 2021. – Đạt từ ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào do Trường ĐHTT xác định và công bố sau khi có kết quả Kỳ thi THPT và không có môn nào từ 1,0 điểm trở xuống (thang điểm 10). Phương thức 2: Xét tuyển theo kết quả học tập lớp 12 THPT (học bạ) – Tốt nghiệp THPT hoặc tương đương. – Điểm tổ hợp các môn xét tuyển kết quả học tập lớp 12 THPT đạt từ 18,0 trở lên hoặc điểm Trung bình cả năm lớp 12 đạt từ 6,0 trở lên. Phương thức 3: Xét tuyển thẳng, ưu tiên xét tuyển – Tốt nghiệp THPT hoặc tương đương; – Đối với trường hợp ưu tiên xét tuyển: nếu thí sinh tham dự kỳ thi tốt nghiệp THPT, kết quả các môn thi văn hóa không có môn nào có kết quả từ 1,0 (thang điểm 10) điểm trở xuống. – Đối tượng đủ điều kiện đăng ký xét tuyển thẳng, ưu tiên xét tuyển vào đại học hệ chính quy được quy định trong Đề án tuyển sinh của Trường Đại học Đồng Tháp. Phương thức 4: Xét tuyển theo kết quả kỳ thi đánh giá năng lực 2021 của ĐHQG TP.HCM – Tốt nghiệp THPT hoặc tương đương; Tham dự kỳ thi đánh giá năng lực 2021 do ĐHQG TP.HCM tổ chức và có kết quả đạt từ ngưỡng điểm xét tuyển tối thiểu do Trường ĐHTT quy định.			
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng,			1. Mục tiêu kiến thức chuyên ngành Thiết lập, quản lý, kiểm soát hệ thống kế toán trong doanh nghiệp, đơn vị hành chính, đơn vị sự nghiệp, tổ chức,...			

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo					
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2	
	thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được			2. Kỹ năng Thực hiện thành thạo nghiệp vụ kế toán, sử dụng được phần mềm kế toán trong doanh nghiệp, đơn vị hành chính sự nghiệp,... tham gia nghiên cứu khoa học và giảng dạy về kế toán 3. Thái độ Ứng xử chuyên nghiệp, độc lập và chủ động, giữ chữ tín, tuân thủ các nguyên tắc, chế độ, quy định của kế toán. Có trách nhiệm với xã hội và tuân thủ luật pháp. 4. Trình độ ngoại ngữ - tin học – Chuẩn đầu ra Ngoại ngữ thực hiện theo quyết định số 2846/QĐ-ĐHĐT ngày 25 tháng 12 năm 2019 ban hành Quy định hoạt động học và thi theo chương trình ngoại ngữ tân cường đối với sinh viên không chuyên tại Trường Đại học Đồng Tháp. – Chuẩn đầu ra Tin học thực hiện theo quyết định số 2845/QĐ-ĐHĐT ngày 25 tháng 12 năm 2019 ban hành Quy định hoạt động học và thi theo chương trình Ứng dụng Công nghệ thông tin đối với sinh viên không chuyên tại Trường Đại học Đồng Tháp. Cụ thể như sau: – Trung tâm Ngoại ngữ - Tin học tổ chức kiểm tra trình độ Ngoại ngữ, Tin học đầu vào là kỳ thi được tổ chức bắt buộc danh riêng cho sinh viên không chuyên ngoại ngữ năm nhất, riêng Tin học đầu vào khuyến khích sinh viên đăng ký thi không bắt buộc. – Mục đích: nhằm xác định năng lực hiện có của sinh viên để xếp lớp học phù hợp với trình độ, năng lực của từng sinh viên; tạo điều kiện cho sinh viên thực hiện chế độ học vượt, tiết kiệm thời gian, chi phí học tập. – Phải có trình độ B1 bậc 3/6 hoặc có chứng chỉ quốc tế tương đương một trong các ngôn ngữ Anh, Pháp, Nga, Trung Quốc, Nhật, Hàn... Phải có chứng chỉ ứng dụng Công nghệ thông tin cơ bản (chứng chỉ của hệ thống quốc dân) khi xét tốt nghiệp theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo hiện hành.			

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo					
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2	
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học			Mỗi lớp sinh viên sẽ có giảng viên phụ trách Cố vấn học tập để: tư vấn hỗ trợ sinh viên xây dựng kế hoạch, phương pháp học tập phù hợp với mục tiêu và năng lực; cung cấp thông tin về chương trình đào tạo, hướng dẫn sinh viên tiếp cận các nguồn lực (về học thuật, tài chính, kỹ năng...) nhằm nâng cao khả năng học tập hiệu quả. – Công tác hướng nghiệp, tư vấn việc làm: Thông báo cho sinh viên biết nhu cầu tuyển dụng của các cơ quan, doanh nghiệp. Phòng Công tác sinh viên phối hợp với Đoàn TN tổ chức ngày hội việc làm dành cho sinh viên. – Tư vấn tâm lý, chăm sóc sức khỏe: Tổ chức tuyên truyền và vận động sinh viên tham gia bảo hiểm y tế, bảo hiểm tai nạn; Vận động mạnh thường quân tặng bảo hiểm y tế cho sinh viên có hoàn cảnh khó khăn. – Thực hiện đúng và đầy đủ việc miễn, giảm học phí và trợ cấp xã hội cho sinh viên thuộc diện được hưởng chế độ. – Hỗ trợ tài chính: Sinh viên có cơ hội nhận học bổng khuyến khích học tập từng học kỳ theo quy định dành cho sinh viên có kết quả học tập xuất sắc. Nhà trường phối hợp với các tổ chức, cá nhân hảo tâm xây dựng, quản lý các quỹ học bổng; tổ chức trao học bổng tài trợ cho sinh viên xuất sắc, sinh viên có hoàn cảnh gia đình khó khăn; Hỗ trợ xác nhận đơn để sinh viên vay vốn tín dụng học tập. – Hỗ trợ đặc biệt: Triển khai dịch vụ công tác xã hội trong trường học, tạo điều kiện giúp đỡ sinh viên khuyết tật, sinh viên diện chính sách, có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn. – Tổ chức các đợt sinh hoạt chính trị (học tập, triển khai nghị quyết, chỉ thị các cấp) liên quan đến sinh viên. – Tổ chức Hội nghị dân chủ với sinh viên để lắng nghe và trực tiếp giải đáp các ý kiến của sinh viên. – Tổ chức họp sinh viên ngoại trú năm I để phổ biến Thông tư 27 đối với sinh viên ngoại trú và quy định của Nhà trường đối với sinh viên ngoại trú; hướng dẫn sinh viên mới làm thủ tục tạm trú; hướng dẫn sinh viên khai báo			

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo					
		Tiền sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2	
				chở ở hiện tại trên website Phòng CTSV; thông báo nhận xét sổ ngoại trú, nội trú khi kết thúc mỗi học kỳ. Giáo dục văn - thể - mỹ, giáo dục kỹ năng: tổ chức cuộc thi sáng tác, sinh viên thanh lịch, Hội thao sinh viên, các hoạt động văn hóa, văn nghệ, cuộc thi Kế toán viên tiềm năng, Khởi sự kinh doanh; tổ chức các buổi báo cáo chuyên đề ngoại khóa, các chuyên đề cho nữ sinh; các câu lạc bộ Tiếng Anh, câu lạc bộ Vườn ươm Khởi nghiệp,...			
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện			Được ban hành theo Quyết định số .../QĐ-ĐHĐT ngày ... tháng năm 2021 của Hiệu trưởng Trường Đại học Đồng Tháp			
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường			– Đủ trình độ tham gia các khóa học, bồi dưỡng ngắn hạn về Tài chính - Kế toán trong và ngoài nước. Có thể học nâng cao trình độ sau khi ra trường (Thạc sĩ, Tiến sĩ) được đào tạo trong và ngoài nước.			
VI	Vị trí làm sau khi tốt nghiệp			– Sinh viên tốt nghiệp hệ đại học ngành Kế toán có đủ năng lực đảm nhận: – Công việc kế toán tại các Doanh nghiệp, đơn vị Hành chính sự nghiệp, tổ chức tài chính (Ngân hàng, Công ty Tài chính, Quỹ đầu tư, Quỹ tín dụng, Công ty Chứng khoán...); – Chuyên viên phân tích tài chính tại Doanh nghiệp và các tổ chức Tài Chính – Chuyên viên thuế và thanh tra thuế trong cơ quan Thuế – Trợ lý kiểm toán tại các Công ty Kiểm toán nhà nước và Công ty Kiểm toán độc lập; – Chuyên viên kiểm soát tại Doanh nghiệp, các tổ chức tài chính trung gian; – Tham gia công tác giảng dạy, nghiên cứu tại các cơ sở đào tạo.			

28. Ngành Khoa học môi trường

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo					
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2	
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh			- Phạm vi tuyển sinh: Tuyển sinh trên cả nước. - Đối tượng tuyển sinh: Tốt nghiệp THPT hoặc tương đương; - Xét tuyển dựa vào kết quả thi THPT quốc gia.			
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được			Mục tiêu đào tạo Sinh viên tốt nghiệp ngành Khoa học Môi trường phải làm được: - Công tác quản lý tài nguyên và môi trường ở các cơ quan nhà nước liên quan đến lĩnh vực tài nguyên và môi trường; - Tư vấn về môi trường ở UBND các cấp; - Tư vấn và thực hiện các hồ sơ luật và hành chính về môi trường ở các công ty tư vấn và thiết kế môi trường và các doanh nghiệp; - Thiết kế, giám sát thi công và quản lý hệ thống xử lý chất thải ở các cơ sở y tế, doanh nghiệp; - Phụ trách công tác ISO về môi trường, sản xuất sạch và ao toàn lao động ở các công ty, doanh nghiệp; - Tham gia công tác xử lý nước cấp và các công trình môi trường đô thị; - Có thể tiếp tục nghiên cứu và học tập để nâng cao trình độ chuyên môn. 1. Kiến thức - Hiểu các nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam; - Nắm vững các kiến thức khoa học cơ bản về tự nhiên, khoa học xã hội - nhân văn và khoa học môi trường bao gồm toán, hóa học, sinh học, hóa môi trường và các hệ sinh thái nhằm áp dụng các kiến thức này trong công tác quản lý và bảo vệ môi trường; - Có kiến thức tổng hợp về môi trường và kiến thức chuyên sâu khoa học môi trường nhằm phục vụ cho công tác nghiên cứu, giảng dạy và điều hành trong lĩnh vực môi trường; sinh thái môi trường; công nghệ môi trường; sử dụng và bảo vệ tài nguyên hướng đến việc phát triển bền vững xã hội; - Trình độ ngoại ngữ: đạt tối thiểu trình độ ngoại ngữ B1 theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc Châu Âu hoặc tương đương.			

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo					Cao đẳng		
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học					
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2			
				- Trình độ tin học: đạt tối thiểu trình độ tin học ứng dụng hoặc tương đương và sử dụng thành thạo một số phần mềm phục vụ cho công tác chuyên môn. 2. Kỹ năng - <i>Kỹ năng nghề nghiệp</i> Có kỹ năng về quản lý môi trường và các nguồn tài nguyên thiên nhiên, quản lý và vận hành các công trình xử lý chất thải, cấp thoát nước; Có khả năng phân tích, đánh giá, dự báo, đề xuất biện pháp phòng tránh và khắc phục những vấn đề môi trường; Ứng dụng công nghệ thông tin và ngoại ngữ phục vụ công tác chuyên môn. Có khả năng giao tiếp, làm việc độc lập, theo nhóm, thuyết trình và truyền đạt các kiến thức về môi trường. - <i>Kỹ năng mềm</i> Xác định được phương pháp thực hiện phù hợp để giải quyết các vấn đề. Kỹ năng giao tiếp và thích ứng với các môi trường làm việc Kỹ năng phối hợp làm việc nhóm hoặc làm việc độc lập Thuyết trình trước đám đông Tầm nhìn và tư duy khoa học, khéo léo trong thao tác 3. Phẩm chất đạo đức - Có lập trường chính trị, tư tưởng vững vàng, tuân thủ và thực hiện nghiêm chỉnh pháp luật, có ý thức tổ chức kỷ luật tốt; - Có trách nhiệm với công việc được giao, trung thực, khách quan, chủ động và đạo đức nghề nghiệp; - Cố gắng phấn đấu, kiên trì vượt khó và chịu được áp lực công việc; 4. Mức tự chủ và trách nhiệm - Làm việc độc lập hoặc làm việc theo nhóm trong điều kiện làm việc thay đổi, chịu trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm đối với nhóm. - Hướng dẫn, giám sát những người khác thực hiện nhiệm vụ xác định. - Tự định hướng, đưa ra kết luận chuyên môn và có thể bảo vệ được quan điểm cá nhân.					

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo					
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2	
				- Lập kế hoạch, điều phối, quản lý các nguồn lực, đánh giá và cải thiện hiệu quả các hoạt động. 5. Trình độ tiếng Anh Có chứng chỉ Ngoại ngữ và chứng chỉ Tin học theo quy định của Nhà trường;			
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học			- Sinh viên được tham gia thực tập tại các cơ quan chuyên môn như các cơ sở ban ngành trong lĩnh vực môi trường. - Sinh viên sẽ có điều kiện tiếp cận với trang thiết bị dạy và học hiện đại, phù hợp với đặc thù nghề nghiệp trong tương lai. Hệ thống Free Wifi được phủ sóng toàn bộ khuôn viên trường, hỗ trợ đắc lực cho hoạt động học tập và nghiên cứu. - Sinh viên sẽ luôn được lắng nghe, chia sẻ và đồng hành của đội ngũ tư vấn tình nguyện; đồng thời, sẽ được hỗ trợ kịp thời để giải quyết các khó khăn bởi các cán bộ quản lý, cố vấn học tập và giảng viên. - Sinh viên sẽ có cơ hội nhận được nhiều học bổng giá trị của nhà trường, công ty, doanh nghiệp khi có thành tích học tập xuất sắc, hoặc phấn đấu học tập tốt trong hoàn cảnh gia đình còn gặp nhiều khó khăn. - Sinh viên sẽ được tham quan, học tập thực tế tại cơ sở liên quan đến các môn học và lĩnh vực nghề nghiệp của chuyên ngành. - Sinh viên được tham gia nhiều hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao, đi thực tế, hoạt động tình nguyện ý nghĩa và bổ ích để góp phần rèn luyện kỹ năng mềm, kỹ năng sống, kỹ năng hoạt động xã hội và kỹ năng nghề. - Sinh viên sẽ được cung cấp thông tin giới thiệu việc làm sau khi tốt nghiệp thông qua sự ký kết hợp tác nhà trường với các tổ chức quốc tế, các trường học, cơ quan, công ty, doanh nghiệp của đồng bằng sông Cửu Long và cả nước.			
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện			Chương trình đào tạo ngành Khoa học môi trường, trình độ đại học, ban hành theo quyết định số 1149/QĐ - ĐHĐT ngày 28 tháng 8 năm 2020. Tổng số tín chỉ phải tích lũy: 150, trong đó: Khối kiến thức giáo dục đại cương: Bắt buộc: 40 TC Tự chọn: 6/37TC			

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo					
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2	
				Khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp: 104 Cơ sở ngành: Bắt buộc: 8 TC Tự chọn: 00 TC Chuyên ngành: Bắt buộc: 49 TC Tự chọn: 35/60TC Thực hành, thực tập nghề nghiệp: 6 TC Đồ án tốt nghiệp hoặc học phần thay thế: 6 TC			
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường			- Hợp tác làm việc hoặc nghiên cứu các chuyên ngành như Kỹ thuật môi trường, Quản lý Môi trường, Công nghệ Môi trường, cũng như học chương trình Thạc sĩ ngành Khoa học môi trường và các ngành liên quan.. - Khả năng tự học, tự nghiên cứu nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ - Tinh thần cầu thị, học hỏi Kỹ sư tốt nghiệp ngành Khoa học môi trường có thể tiếp tục học tập và nâng cao trình độ ở các bậc học thuộc các ngành và chuyên ngành sau: - Thạc sĩ Khoa học môi trường; - Thạc sĩ Kỹ thuật môi trường; - Thạc sĩ Quản lý môi trường; - Thạc sĩ quản lý tài nguyên thiên nhiên ; - Thạc sĩ Quản lý Tài nguyên và môi trường;			
VI	Vị trí làm sau khi tốt nghiệp			- Các cơ quan quản lý nhà nước từ trung ương đến địa phương có liên quan đến lĩnh vực môi trường như: Tài nguyên và Môi trường, Khoa học và Công nghệ, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Y tế, Xây dựng, Công thương, Giao thông vận tải, Công an và Quốc phòng. - Ban quản lý các khu/cụm công nghiệp, Khu bảo tồn (Vườn quốc gia; khu dự trữ thiên nhiên; khu bảo vệ loài và sinh cảnh và khu bảo vệ cảnh quan). - Tư vấn về môi trường ở UBND các cấp, các công ty tư vấn và thiết kế môi trường.			

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo					
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2	
				- Quản lý hệ thống xử lý chất thải, ở các cơ quan, doanh nghiệp, phụ trách công tác ISO về môi trường, sản xuất sạch, công tác an toàn lao động ở các công ty và doanh nghiệp. - Công ty cấp thoát nước, môi trường đô thị. - Trung tâm, viện nghiên cứu, trường đại học, cao đẳng, trung học chuyên nghiệp, dạy nghề và các tổ chức liên qua đến bảo vệ môi trường.			

29. Ngành Khoa học máy tính

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo					
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2	
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh			Thực hiện theo quy chế Tuyển sinh đại học, cao đẳng của Bộ Giáo dục và Đào tạo: - Phạm vi tuyển sinh: Tuyển sinh trên cả nước; - Đối tượng tuyển sinh: Tốt nghiệp trung học phổ thông, hạnh kiểm loại khá trở lên (hoặc tương đương).	Thực hiện theo quy chế Tuyển sinh đại học, cao đẳng của Bộ Giáo dục và Đào tạo: - Phạm vi tuyển sinh: Tuyển sinh trên cả nước; - Đối tượng tuyển sinh: Tốt nghiệp Cao đẳng Tin học, Cao đẳng CNTT, Cao đẳng Tin học ứng dụng (hoặc Cao đẳng tương đương).		
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được			1. Kiến thức - Có hiểu biết về các kiến thức giáo dục đại cương: nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin; Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt nam; Tư tưởng Hồ Chí Minh, có kiến thức cơ bản trong lĩnh vực khoa học xã hội và nhân văn phù hợp với chuyên ngành được đào tạo.	1. Kiến thức trình bày được các khái niệm và vận dụng kiến thức cơ sở ngành về KHMT, CNTT bao gồm: Ngôn ngữ lập trình, hệ điều hành, mạng máy tính, ngôn ngữ lập trình, cấu trúc dữ liệu và giải thuật, cơ sở dữ liệu,...		

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo					
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2	
				- Đọc hiểu, trình bày được các khái niệm và vận dụng kiến thức cơ sở ngành về KHMT, CNTT bao gồm: Ngôn ngữ lập trình, hệ điều hành, mạng máy tính, ngôn ngữ lập trình, cấu trúc dữ liệu và giải thuật, cơ sở dữ liệu,... - Thực hành thành thạo và vận dụng kiến thức chuyên ngành đáp ứng nghề nghiệp tương lai về: Xây dựng phát triển công nghệ phần mềm; Thiết kế và quản trị hệ thống mạng. - Vận dụng và so sánh được phương pháp, qui trình tổ chức và triển khai một dự án thuộc lĩnh vực khoa học máy tính, công nghệ thông tin. 2. Kỹ năng - Vận dụng và giải quyết các vấn đề của khoa tin học; khả năng làm việc nhóm. - Thiết kế, xây dựng, vận hành, bảo trì và phát triển hệ thống thông tin cho các tổ chức, doanh nghiệp. Sử dụng và khai thác tốt các hệ thống cơ sở dữ liệu. - Có khả năng tiếp cận những công nghệ mới áp dụng hiệu quả vào giải quyết những vấn đề thực tiễn trong ứng dụng công nghệ thông tin. - Có khả năng tổ chức, triển khai và quản lý các dự án về công nghệ thông tin. - Có khả năng trình bày, giải đáp và phản biện các vấn đề thuộc lĩnh vực công nghệ thông tin. 3. Thái độ - Tích cực tìm kiếm các kiến thức mới, rèn luyện khả năng học suốt đời.	- Thực hành thành thạo và vận dụng kiến thức chuyên ngành đáp ứng nghề nghiệp tương lai về: Xây dựng phát triển công nghệ phần mềm; Thiết kế và quản trị hệ thống mạng. - Vận dụng và so sánh được phương pháp, qui trình tổ chức và triển khai một dự án thuộc lĩnh vực khoa học máy tính, công nghệ thông tin. 2. Kỹ năng - Vận dụng và giải quyết các vấn đề của khoa tin học; khả năng làm việc nhóm. - Thiết kế, xây dựng, vận hành, bảo trì và phát triển hệ thống thông tin cho các tổ chức, doanh nghiệp. Sử dụng và khai thác tốt các hệ thống cơ sở dữ liệu. - Có khả năng tiếp cận những công nghệ mới áp dụng hiệu quả vào giải quyết những vấn đề thực tiễn trong ứng dụng công nghệ thông tin. - Có khả năng tổ chức, triển khai và quản lý các dự án về công nghệ thông tin. - Có khả năng trình bày, giải đáp và phản biện các vấn đề thuộc lĩnh vực công nghệ thông tin. 3. Thái độ - Tích cực tìm kiếm các kiến thức mới, rèn luyện khả năng học suốt đời. - Tự tin, tự do phát triển sáng tạo trong khuôn khổ.		

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo					
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2	
				- Tự tin, tự do phát triển sáng tạo trong khuôn khổ. - Nghiêm túc trong công việc hàng ngày. 4. Trình độ ngoại ngữ - Sinh viên ra trường đạt trình độ tiếng Anh B1 hoặc tương đương.	- Nghiêm túc trong công việc hàng ngày.		
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học			- Bảo đảm môi trường học tập trên lớp, ở phòng ký túc xá và khu vực học tập chung. - Tổ chức các phong trào thể thao, văn nghệ truyền thống của trường học, của Đoàn, Hội sinh viên nhằm tạo điều kiện cho sinh viên sống lành mạnh, vui, khỏe, học tập thuận lợi. - Đảm bảo an toàn trong học tập, sinh hoạt trong nhà trường, tổ chức chăm lo về sức khỏe cho sinh viên. - Ưu tiên chỗ ở trong ký túc xá cho sinh viên vùng sâu, dân tộc, thuộc gia đình chính sách có nguyện vọng ở nội trú. - Rèn luyện kỹ năng nghề, kỹ năng mềm, giáo dục chính trị tư tưởng: Tổ chức nhiều lớp tập huấn về kỹ năng mềm, câu lạc bộ, diễn đàn giao lưu học hỏi với các đơn vị trong và ngoài trường. Nhiều giải đấu thể thao, văn nghệ và sự kiện, lễ kỷ niệm được tổ chức trong năm học. - Chế độ chính sách: Thực hiện tốt chế độ ưu đãi, ngoài học bổng, chế độ chính sách theo quy định của Nhà nước, còn có các học bổng hợp tác từ Nhà trường (Quỹ học bổng Nguyễn Sinh Sắc; Học bổng tài trợ; ...).	- Bảo đảm môi trường học tập trên lớp, ở phòng ký túc xá và khu vực học tập chung. - Tổ chức các phong trào thể thao, văn nghệ truyền thống của trường học, của Đoàn, Hội sinh viên nhằm tạo điều kiện cho sinh viên sống lành mạnh, vui, khỏe, học tập thuận lợi. - Đảm bảo an toàn trong học tập, sinh hoạt trong nhà trường, tổ chức chăm lo về sức khỏe cho sinh viên. - Ưu tiên chỗ ở trong ký túc xá cho sinh viên vùng sâu, dân tộc, thuộc gia đình chính sách có nguyện vọng ở nội trú. - Rèn luyện kỹ năng nghề, kỹ năng mềm, giáo dục chính trị tư tưởng: Tổ chức nhiều lớp tập huấn về kỹ năng mềm, câu lạc bộ, diễn đàn giao lưu học hỏi với các đơn vị trong và ngoài trường. Nhiều giải đấu thể thao, văn nghệ và sự kiện, lễ kỷ niệm được tổ chức trong năm học. - Trang bị đầy đủ về phòng học và phương tiện dạy học (máy chiếu...).		

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo					
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2	
				- Trang bị đầy đủ về phòng học và phương tiện dạy học (máy chiếu...). - Thư viện: Đảm bảo về tài liệu (đại cương, chuyên ngành, bổ trợ, tạp chí, sách, báo điện tử...) và phòng đọc, mượn sách đáp ứng cho việc học tập, giảng dạy và nghiên cứu. - Phòng thực hành: trang bị 18 phòng máy tính với trên 700 máy tính kết nối Internet phục vụ cho việc dạy, học; 1 phòng thực hành công nghệ mới và nghiên cứu khoa học cho ngành Khoa học máy tính.	- Thư viện: Đảm bảo về tài liệu (đại cương, chuyên ngành, bổ trợ, tạp chí, sách, báo điện tử...) và phòng đọc, mượn sách đáp ứng cho việc học tập, giảng dạy và nghiên cứu. - Phòng thực hành: trang bị 18 phòng máy tính với trên 700 máy tính kết nối Internet phục vụ cho việc dạy, học; 1 phòng thực hành công nghệ mới và nghiên cứu khoa học cho ngành Khoa học máy tính.		
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện			- Thực hiện theo khung chương trình đào tạo của trường.	- Thực hiện theo khung chương trình đào tạo của trường.		
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường			- Đủ năng lực để tự học tập nâng cao trình độ chuyên môn nghề nghiệp. - Đủ trình độ tham gia các khóa học, bồi dưỡng nâng cao ngắn hạn và dài hạn để nâng cao cập nhật kiến thức. - Đủ trình độ học bậc sau đại học (Thạc sĩ, Tiến sĩ) các chuyên ngành liên quan tại các Viện, Trường trong và ngoài nước.	- Đủ năng lực để tự học tập nâng cao trình độ chuyên môn nghề nghiệp. - Đủ trình độ tham gia các khóa học, bồi dưỡng nâng cao ngắn hạn và dài hạn để nâng cao cập nhật kiến thức. - Đủ trình độ học bậc sau đại học (Thạc sĩ, Tiến sĩ) các chuyên ngành liên quan tại các Viện, Trường trong và ngoài nước.		
VI	Vị trí làm sau khi tốt nghiệp			- Có thể trở thành kỹ sư công nghệ thông tin quản lý và vận hành các hệ thống thông tin, thiết kế và xây dựng các giải pháp cho các dự án công nghệ thông tin. - Có thể trở thành cán bộ nghiên cứu ở các cơ sở nghiên cứu giáo dục.	- Tiếp tục đáp ứng tốt để phục vụ công việc đang công tác. - Có thể trở thành kỹ sư công nghệ thông tin quản lý và vận hành các hệ thống thông tin, thiết kế và xây dựng các giải pháp cho các dự án công nghệ thông tin.		

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo					
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2	
				- Cán bộ thống kê - Có khả năng giảng dạy môn tin học tại các trường đại học, cao đẳng, cao đẳng nghề, trung cấp nghề, trung cấp chuyên nghiệp, trung học phổ thông, trung học cơ sở.	- Có thể trở thành cán bộ nghiên cứu ở các cơ sở nghiên cứu giáo dục. - Cán bộ thống kê - Có khả năng giảng dạy môn tin học tại các trường đại học, cao đẳng, cao đẳng nghề, trung cấp nghề, trung cấp chuyên nghiệp, trung học phổ thông, trung học cơ sở.		

30. Ngành Nuôi trồng thủy sản

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo					
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2	
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh			Người học nộp các giấy tờ, hồ sơ theo Quy chế tuyển sinh đại học, cao đẳng hệ chính quy hiện hành. Sau khi xem xét thấy đủ điều kiện nhập học, Phòng Đảm bảo chất lượng tham mưu Hiệu trưởng ra quyết định công nhận người học là sinh viên chính thức của trường.			
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được			Kiến thức - Có những kiến thức giáo dục đại cương theo qui định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, bao gồm các nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mác - Lênin, đường lối cách mạng của Đảng Cộng Sản Việt Nam, Tư tưởng Hồ Chí Minh, Giáo dục Thể chất và Giáo dục Quốc phòng. - Nêu được phương pháp định danh, phân loại động thực vật thủy sinh; - Phân tích sự tương tác giữa các yếu tố thủy lý, thủy hóa, thủy sinh trong nuôi trồng thủy sản; - Có kiến thức cơ bản về sinh lý và dinh dưỡng động thực vật thủy sản; - Hiểu những phương pháp chẩn đoán, các biện pháp phòng và trị các bệnh thường gặp ở động vật thủy sản; - Hiểu những quy trình công nghệ sản xuất giống và nuôi thương phẩm những đối tượng thủy sản có giá trị kinh tế;			

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo					
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2	
				- Có khả năng dịch và tham khảo các tài liệu chuyên ngành bằng tiếng Anh. kỹ năng - Kỹ năng cứng + Định danh, phân loại động thực vật thủy sinh; + Quản lý môi trường nước trong nuôi trồng thủy sản; + Vận hành và quản lý các trang thiết bị chuyên dùng trong nuôi trồng thủy sản; + Xây dựng công thức thức ăn và khẩu phần dinh dưỡng để đạt hiệu quả cao trong lĩnh vực nuôi trồng thủy sản; + Chẩn đoán, phòng và trị một số bệnh thường gặp trong nuôi trồng thủy sản; + Quản lý và vận hành tốt cơ sở sản xuất thủy sản như trại giống, trại nuôi thương phẩm, kinh doanh dịch vụ thủy sản; + Chọn và thực hiện thành thạo các khâu kỹ thuật cơ bản trong sản xuất giống, nuôi thương phẩm các đối tượng thủy sản sản có giá trị kinh tế hiện nay; + Lựa chọn phương pháp khuyến nông thích hợp cho từng địa bàn, từng đối tượng nuôi tại địa phương; + Biết thiết kế, triển khai các đề tài nghiên cứu liên quan đến nuôi trồng thủy sản, thu thập số liệu thí nghiệm; đánh giá so sánh kết quả thu được; + Lập kế hoạch và triển khai kế hoạch nuôi trồng thủy sản; hoạch định và tổ chức các hoạt động quản lý nuôi trồng thủy sản. - Kỹ năng mềm + Có khả năng thuyết trình, giao tiếp tốt, ứng xử nhanh; + Biết làm việc theo nhóm, tập hợp nhóm; + Thể hiện sáng tạo trong giải quyết công việc. Thái độ - Ý thức trách nhiệm công dân, có thái độ và đạo đức nghề nghiệp đúng đắn, có ý thức tổ chức kỷ luật và tác phong công nghiệp; - Có lòng yêu nghề, nhận định được tầm quan trọng của nghề và tinh thần học tập không ngừng để nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ; - Có thái độ tự hoàn thiện bản thân mình, tự học, tự nâng cao.			

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo					
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2	
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học						
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện			Số tín chỉ phải tích lũy: 150, trong đó: - Khối kiến thức đại cương: 41 TC, Bắt buộc: 48 TC Tự chọn: 6/48 TC - Khối kiến thức chuyên nghiệp: 109 TC - Cơ sở ngành: 38 TC Bắt buộc: 34 TC. Tự chọn: 4/8 TC - Chuyên ngành: 57 TC Bắt buộc: 49 TC. Tự chọn: 8/30TC - Thực hành, thực tập nghề nghiệp: 14 TC			
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường			Có khả năng theo học sau đại học các chuyên ngành liên quan đến lĩnh vực thủy sản trong và ngoài nước			
VI	Vị trí làm sau khi tốt nghiệp			- Nghiên cứu viên trong các cơ quan nghiên cứu, trường đại học, các cơ sở sản xuất liên quan đến nuôi trồng thủy sản; - Chuyên viên làm việc tại cơ quan quản lý nhà nước về thủy sản, Trung tâm Khuyến nông; - Nhân viên kỹ thuật hoặc nhân viên kinh doanh cho các doanh nghiệp chuyên về sản xuất giống, nuôi thương phẩm, kinh doanh thuốc và thức ăn thủy sản; - Có khả năng tự thành lập cơ sở nuôi trồng thủy sản, cơ sở kinh doanh thuốc và thức ăn thủy sản; - Giảng dạy ở các trường đào tạo chuyên ngành nuôi trồng thủy sản.			

31. Ngành Công tác xã hội

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo					
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2	
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh			Thí sinh đã tốt nghiệp THPT (theo hình thức giáo dục chính quy hoặc giáo dục thường xuyên) hoặc đã tốt nghiệp trung cấp, sau đây gọi chung là tốt nghiệp trung học; người tốt nghiệp trung cấp nhưng chưa có bằng tốt nghiệp THPT phải học và được công nhận hoàn thành các môn văn hóa trong chương trình giáo dục THPT theo quy định của Bộ GDĐT. Thí sinh có đủ sức khỏe để học tập theo quy định hiện hành. Đối với người khuyết tật được Ủy ban nhân dân Tỉnh công nhận bị dị dạng, dị tật, suy giảm khả năng tự lực trong sinh hoạt và học tập do hậu quả của chất độc hoá học là con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hoá học: Hiệu trưởng xem xét, quyết định cho dự tuyển sinh vào các ngành học phù hợp với tình trạng sức khỏe. Quân nhân hoặc công an nhân dân tại ngũ chỉ được dự tuyển khi được cấp có thẩm quyền cho phép đi học; Quân nhân tại ngũ sắp hết hạn nghĩa vụ quân sự theo quy định, nếu được Thủ trưởng tư cấp trung đoàn trở lên cho phép, thì được dự tuyển theo nguyện vọng cá nhân, nếu trúng tuyển phải nhập học ngay năm đó, không được bảo lưu sang năm học sau.			
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được			1. Kiến thức Hiểu và có khả năng giải thích đúng về thể chế chính trị, đường lối của Đảng và cơ cấu tổ chức, chức năng hệ thống chính trị Việt Nam để vận dụng vào quá trình làm việc chuyên nghiệp của nghề công tác xã hội, trở thành công dân tích cực. Phân tích được đặc trưng cơ bản của truyền thống văn hóa Việt Nam, biết cách giải thích đúng những hiện tượng lịch sử, văn hóa mà họ gặp trong cuộc sống và nghề nghiệp. Trình bày được những kiến thức về văn hóa, ngôn ngữ, xã hội và con người thông qua cách tiếp cận của các lĩnh vực khoa học xã hội và nhân văn. Vận dụng được các phương pháp nghiên cứu khoa học bao gồm phương pháp nghiên cứu định lượng lẫn định tính ở mức căn bản. Phân tích được các dữ liệu định tính và định lượng, hiểu và ứng dụng được nguyên lý thống kê cơ bản áp			

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo					
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2	
				dụng trong nghiên cứu xã hội. Trình bày được các vấn đề xã hội trong bối cảnh phát triển của Việt Nam và thế giới; nhận diện được các chính sách trợ giúp xã hội, chính sách an sinh xã hội, chính sách phúc lợi xã hội hiện hành và phân tích được sự tác động của các chính sách thông qua hệ thống dịch vụ xã hội nhằm giải quyết các vấn đề xã hội. Nhận định được việc điều chỉnh và thực thi chính sách ở các cấp khác nhau mang lại các quyền con người, công bằng xã hội, phúc lợi xã hội, dịch vụ xã hội đều có liên quan và tác động đến quyền lợi thân chủ và hệ thống thân chủ. Hiểu biết được sự phát triển của con người ở các mặt thể chất, nhận thức và tâm lý, xã hội qua các giai đoạn phát triển khác nhau; lý giải được mối liên hệ mật thiết giữa hành vi con người và môi trường xã hội. Vận dụng được kiến thức về hành vi con người và môi trường xã hội trong thực hành công tác xã hội. Hiểu biết về lịch sử phát triển của ngành công tác xã hội trên thế giới và ở Việt Nam với tư cách vừa là một ngành khoa học và vừa là một nghề chuyên môn trong một xã hội phát triển. Nắm vững các giá trị, nguyên tắc, tiêu chuẩn, tư cách đạo đức và áp dụng thực hành theo quy điều đạo đức của nghề công tác xã hội. Phân biệt rõ giá trị cá nhân với giá trị nghề nghiệp, tự nhận thức, điều chỉnh và kiểm soát giá trị cá nhân trong quá trình can thiệp trợ giúp thân chủ. Đánh giá được đặc điểm, nhu cầu và các vấn đề gặp phải của cá nhân, nhóm và cộng đồng. Nhận biết được hệ thống các mối quan hệ của thân chủ thông hoạt động tương tác trực tiếp hoặc gián tiếp. Vận dụng được phương pháp, tiến trình can thiệp cá nhân, nhóm và cộng đồng. Khai thác được mối quan hệ hợp tác giữa các cá nhân, tổ chức có liên quan trong việc huy động và phân phối nguồn lực để can thiệp, trợ giúp thân chủ. Lượng giá được tiến trình can thiệp công tác xã hội với cá nhân, nhóm và cộng đồng thông qua hoạt động kiểm huấn tại cơ sở. Ứng dụng được các kiến thức về công tác xã hội để thực hiện nhiệm vụ, vai trò, đạo đức nhân viên xã hội tại cơ sở.			

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo					
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2	
				Ứng dụng được các kiến thức về công tác xã hội để thực hiện đề tài nghiên cứu hoặc đề tài ứng dụng thực hành công tác xã hội. 2. Kỹ năng: Kỹ năng nghề nghiệp Có khả năng lựa chọn kỹ năng, phương pháp đánh giá hệ thống các mối quan hệ của thân chủ trong tiến trình trợ giúp. Có khả năng lựa chọn phương pháp can thiệp phù hợp với từng thân chủ dựa trên kết quả đánh giá thực tế, các giá trị văn hóa xã hội và sự ưu tiên theo hệ thống các mối quan hệ của thân chủ. Thành thạo áp dụng các biện pháp can thiệp cá nhân, nhóm và cộng đồng dựa trên thông tin thu thập được từ thực tế nhằm đạt được nhiều mục đích đề ra theo hệ thống các mối quan hệ của thân chủ. Thực hiện được kỹ năng thu hút, vận động được sự tham gia của cá nhân, nhóm và cộng đồng; huy động và điều phối sự tham gia đó vào quá trình thực hành nghề. Có khả năng áp dụng và tuân thủ nghiêm túc, tự giác các quy điều, nguyên tắc đạo đức của nghề công tác xã hội trong hoạt động thực thi nghề nghiệp. Có khả năng áp dụng các kỹ năng tư duy khoa học và tư duy phản biện trong bối cảnh thực hành và nghiên cứu công tác xã hội chuyên nghiệp. Có khả năng đánh giá các kết quả nghiên cứu và xem xét áp dụng chúng một cách phù hợp vào quá trình can thiệp hoặc hỗ trợ các đối tượng có nhu cầu. Có khả năng tham gia xây dựng và quản lý các dự án liên quan đến phát triển xã hội, bình đẳng giới, phát triển cộng đồng cũng như chương trình xóa đói giảm nghèo. Có khả năng tham gia thực hiện các nghiên cứu về an sinh xã hội, chính sách xã hội và thực hành công tác xã hội trong đó bao gồm cả phát triển cộng đồng. Có khả năng thích nghi và hòa nhập với những môi trường nghề nghiệp công tác xã hội, phát triển cộng đồng có tính đa dạng về văn hóa và chủng tộc. Có khả năng kết nối với các tổ chức trong mạng lưới hoạt động chuyên môn nhằm nối kết và chia sẻ tài nguyên phục vụ cho các hoạt động nghề nghiệp.			

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo					
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2	
				Kỹ năng mềm Có trình độ ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản; sử dụng thành thạo các phần mềm tin học văn phòng như Word, Excel, PowerPoint và phần mềm xử lý số liệu thống kê SPSS; sử dụng thành thạo các công cụ tìm kiếm dữ liệu và giao tiếp qua mạng máy tính như Google, Email,... Có trình độ tiếng Anh tương đương bậc 3/6 (trình độ B1) trở lên; có kỹ năng sử dụng tiếng Anh trong giao tiếp xã hội thông thường và trong giao tiếp nghề nghiệp ở mức căn bản. Có kỹ năng giao tiếp xã hội và chuyên môn trong môi trường làm việc với nhiều hình thức khác nhau như: lắng nghe và trao đổi trực tiếp, soạn thảo các văn bản chuyên môn, hội họp, thuyết trình, thảo luận nhóm, thương lượng và kỹ năng tự giải tỏa stress,... Có kỹ năng tổ chức, lãnh đạo và làm việc trong nhóm chuyên môn cũng như trong nhóm đa ngành. 3. Phẩm chất đạo đức Tôn trọng, chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước và truyền thống đạo đức, văn hóa Việt Nam. Có trách nhiệm công dân, ý thức bảo vệ lợi ích của quốc gia, dân tộc; sống và làm việc theo pháp luật. Tự giác, tích cực học hỏi, bổ sung, cập nhật thông tin, kiến thức mới về nghề nghiệp. Có ý thức, đạo đức, trách nhiệm và thái độ đúng đắn đối với nghề nghiệp; có tính trung thực, kỷ luật, cầu tiến, năng động và sáng tạo trong công việc. Có tinh thần dân thân của một nhân viên công tác xã hội chuyên nghiệp trong quá trình hoạt động nghề nghiệp vì sự phát triển của con người và cộng đồng xã hội. 4. Năng lực tự chủ và trách nhiệm Có khả năng làm việc độc lập hoặc làm việc theo nhóm trong quá trình thực thi nghề nghiệp.			



STT	Nội dung	Trình độ đào tạo					
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2	
				Có khả năng hướng dẫn, giám sát những người khác trong quá trình kiểm huấn. Có khả năng tự định hướng, đưa ra được kết luận chuyên môn và có thể bảo vệ được luận điểm cá nhân của mình. Có khả năng lập kế hoạch, điều phối, quản lý các nguồn lực, đánh giá và cải thiện hiệu quả các hoạt động nghề nghiệp.			
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học			Chính sách miễn, giảm học phí của Nhà trường theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo; - Kí túc xá cho sinh viên; - Học bổng của Nhà trường vào mỗi học kì cho sinh viên có thành tích học tập xuất sắc; - Học bổng Nguyễn Thị Oanh cho sinh viên thủ khoa đầu vào và sinh viên có thành tích khá giỏi trong năm học; - Học bổng Nguyễn Sinh Sắc cho sinh viên có hoàn cảnh khó khăn; - Hỗ trợ, kết nối để sinh viên tham gia các hoạt động khảo sát, nghiên cứu của các dự án phát triển trong và ngoài nước; - Câu lạc bộ tiếng Anh của Khoa giúp sinh viên cải thiện kỹ năng nghe, nói tiếng Anh			
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện			140 tín chỉ			
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường			Người học sau khi tốt nghiệp có khả năng học tiếp lên bậc sau đại học ngành công tác xã hội và các ngành gần theo quy định trong và ngoài nước. Người học sau khi tốt nghiệp có khả năng tự nghiên cứu các vấn đề xã hội, về đặc điểm nhu cầu và những khó khăn của nhóm đối tượng can thiệp của ngành công tác xã hội. Người học sau khi tốt nghiệp có khả năng nghiên cứu các lý luận và thực tiễn về nghề công tác xã hội như: Đặc trưng nghề công tác xã hội, xu hướng phát			

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo					
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2	
				triển của nghề công tác xã hội, thực trạng nhu cầu đào tạo nghề công tác xã hội,...			
VI	Vị trí làm sau khi tốt nghiệp			Người học sau khi tốt nghiệp Cử nhân Công tác xã hội có thể đảm nhận tốt các vị trí và cơ quan sau: Là cán bộ, chuyên viên làm việc độc lập tại các cơ quan, ban ngành, các tổ chức chính trị xã hội và Đoàn thể của Nhà nước như: Mặt trận Tổ quốc, Hội Liên hiệp Phụ nữ, Hội Chữ Thập Đỏ, Đoàn Thanh niên,... Là cán bộ hoạch định chính sách xã hội, chuyên viên, nghiên cứu viên trong các cơ quan của ngành Lao động, Thương binh và Xã hội các cấp từ Trung ương đến địa phương. Là giảng viên giảng dạy công tác xã hội trong các trường đại học, cao đẳng, trung cấp chuyên nghiệp, cơ sở giáo dục tư nhân,... Là nghiên cứu viên về công tác xã hội trong các viện nghiên cứu, học viện, trung tâm,... Là nhân viên công tác xã hội, kiểm huấn viên trong các cơ sở cung cấp dịch vụ xã hội cho các nhóm đối tượng thân chủ khác nhau thuộc các lĩnh vực y tế, giáo dục, phúc lợi xã hội,... Là nhân viên công tác xã hội, kiểm huấn viên, nghiên cứu viên, cán bộ dự án trong các tổ chức tư nhân, tổ chức phi chính phủ trong nước và ngoài nước.			

32. Ngành Quản lý đất đai

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo					
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2	
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh			Tốt nghiệp THPT			

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo					
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2	
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được			1. Kiến thức - Phân tích được hệ thống tri thức khoa học về: những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin; Tư tưởng Hồ Chí Minh; Chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước, đặc biệt trong lĩnh vực quản lý đất đai. Ứng dụng được các tri thức khoa học trên vào thực tiễn đời sống và công việc; - Có khả năng ứng dụng các kiến thức cơ bản thuộc các lĩnh vực khoa học tự nhiên, khoa học xã hội - nhân văn và khoa học môi trường vào công tác quản lý, quy hoạch và sử dụng đất đai; - Vận dụng được kiến thức cơ sở ngành và chuyên ngành bao gồm: trắc địa, bản đồ, viễn thám, hệ thống thông tin địa lý để đo đạc, thành lập các loại bản đồ phục vụ công tác quản lý, quy hoạch và sử dụng đất đai; - Vận dụng tốt các nội dung quản lý nhà nước về đất đai như: đăng ký đất đai; lưu trữ, quản lý hồ sơ địa chính; cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất; giao đất, cho thuê đất; thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ và tái định cư; - Phân tích và đánh giá được những tác động của hệ thống chính sách, pháp luật đất đai đến công tác quản lý đất đai và sự phát triển kinh tế, xã hội; - Vận dụng được các phương pháp xác định giá đất, quy trình xây dựng bảng giá đất và định giá đất cụ thể tại địa phương; - Vận dụng và phân tích được tiềm năng đất đai, định hướng, quy hoạch sử dụng đất trên cơ sở kiến thức thổ nhưỡng, khí tượng, thủy văn, đánh giá đất; - Phân tích và đánh giá được mối liên hệ, tác động qua lại giữa sử dụng đất với các yếu tố môi trường, sinh thái; 2. Kỹ năng - Biết cách bảo quản và sử dụng thành thạo các loại máy trắc địa; sử dụng thành thạo các phần mềm chuyên ngành để đo đạc và biên tập các loại bản đồ chuyên đề về đất đai; tổ chức và quản lý hệ thống thông tin đất đai, cơ sở dữ liệu đất đai, hệ thống thông tin bất động sản;			

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo					
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2	
				- Sử dụng thành thạo các thiết bị phục vụ công tác đo vẽ thành lập bản đồ như: máy kinh vĩ, máy thủy chuẩn điện tử, máy đo xa, máy toàn đạc điện tử, máy định vị cầm tay, hệ thống định vị vệ tinh GNSS, và các thiết bị chuyên ngành khác; - Sử dụng thành thạo các phần mềm chuyên ngành trong biên tập bản đồ và lưu trữ, quản lý thông tin đất đai như: Map Info, CAD, Microstation, ViLIS, ELIS, ArcGIS và các phần mềm hỗ trợ khác; - Lập dự án quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đai các cấp và quy hoạch liên ngành; Lập dự án điều tra, khảo sát xây dựng bảng giá đất; tổng hợp, xử lý số liệu và trình bày báo cáo; Lập phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi nhà nước thu hồi đất; - Tiếp nhận và giải quyết hồ sơ đất đai; tiếp công dân và giải đáp thắc mắc liên quan đến thủ tục hành chính trong công tác quản lý nhà nước về đất đai; - Quản lý, sắp xếp, lưu trữ hồ sơ khoa học và đúng quy định; Có năng lực bố trí, quản lý quỹ thời gian cá nhân hợp lý; khả năng làm việc độc lập, làm việc nhóm; có khả năng thuyết trình trước đám đông, truyền cảm hứng tới người nghe; - Sử dụng được tiếng Anh trong giao tiếp thông thường và trao đổi chuyên môn ở mức cơ bản. Đạt trình độ tiếng Anh tối thiểu ở cấp độ B1 khung tham chiếu châu Âu hoặc tương đương; - Trình bày văn bản hành chính đúng quy định; Sử dụng thành thạo các phần mềm tin học văn phòng; Đạt trình độ tối thiểu ứng dụng tin học cơ bản. 3. Phẩm chất đạo đức - Có lập trường chính trị, tư tưởng vững vàng, có ý thức tổ chức kỷ luật tốt; - Yêu nghề, có trách nhiệm với công việc được giao. Có tác phong làm việc chuyên nghiệp. Trung thực và khách quan trong công việc; - Kiên trì, chịu được áp lực công việc; - Có ý thức trách nhiệm với xã hội, thực hiện nghiêm chỉnh chính sách pháp luật của Đảng và Nhà nước; - Thực hiện và tuyên truyền tốt chính sách đất đai			

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo					
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2	
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học			- Chính sách miễn, giảm học phí: có chính sách miễn, giảm học phí cho con gia đình chính sách, con hộ nghèo, con người dân tộc. - Chính sách học bổng: học bổng tài trợ, học bổng cho sinh viên có thành tích học tập tốt sau mỗi học kỳ. - Hoạt động hỗ trợ học tập: tổ chức các buổi sinh hoạt chuyên đề, các buổi sinh hoạt chính trị thời sự, các buổi giao lưu gặp gỡ giữa các khóa học với cán bộ giảng viên, tổ chức các hoạt động sân chơi văn nghệ - thể dục thể thao, các hoạt động câu lạc bộ, hoạt động nghiên cứu khoa học, liên kết với các đơn vị tổ chức các hoạt động thực tế, thực hành, thực tập... - Giới thiệu chỗ ở, giới thiệu việc làm trong quá trình học tập và sau khi tốt nghiệp.			
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện			Theo Quyết định số /QĐ-ĐHĐT ngày tháng năm 2020.			
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường			Kỹ sư tốt nghiệp ngành Quản lý đất đai có thể dễ dàng tiếp tục học tập nâng cao chuyên môn và trình độ ở các bậc học thuộc các lĩnh vực và chuyên ngành sau: - Thạc sĩ Quản lý đất đai; - Thạc sĩ Quản lý Tài nguyên thiên nhiên; - Thạc sĩ Biến đổi khí hậu và quản lý đồng bằng; - Thạc sĩ Khoa học đất; - Thạc sĩ Kỹ thuật trắc địa bản đồ, Bản đồ - Viễn thám và GIS; - Tiến sĩ Quản lý đất đai; - Tiến sĩ Quản lý Tài nguyên thiên nhiên; - Tiến sĩ Khoa học đất; - Tiến sĩ Kỹ thuật trắc địa bản đồ, Bản đồ - Viễn thám và GIS			
VI	Vị trí làm sau khi tốt nghiệp			Người học sau khi tốt nghiệp kỹ sư ngành Quản lý đất đai có thể đảm nhận tốt các vị trí và cơ quan sau: - Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ			

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo					
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2	
				Khoa học và Công nghệ; - Tổng cục Quản lý đất đai, Viện Nghiên cứu Quản lý đất đai, Viện Khoa học Đo đạc và Bản đồ, Viện Quy hoạch thiết kế nông nghiệp, Viện Nông hóa thổ nhưỡng, Hội Trắc địa bản đồ Việt Nam; Hội Khoa học đất; Viện Quy hoạch đô thị và nông thôn; - Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, Sở Xây dựng các tỉnh/thành phố; - Chi cục Quản lý đất đai, Văn phòng đăng ký đất đai, Ban quản lý dự án và Phát triển quỹ đất, Trung tâm phát triển quỹ đất, Trung tâm kỹ thuật tài nguyên và môi trường, Trung tâm Công nghệ thông tin tài nguyên và môi trường, Trung tâm Quan trắc tài nguyên và môi trường; Trung tâm Ứng dụng Nông nghiệp công nghệ cao; - Phòng Tài nguyên và Môi trường, Phòng Quản lý đô thị các quận/huyện, thị xã; - Phòng Nông nghiệp và phát triển nông thôn; trung tâm dịch vụ nông nghiệp các huyện, thị; - Cán bộ Địa chính - Xây dựng, Thanh tra xây dựng tại các xã, phường, thị trấn; - Các công ty hoạt động trong lĩnh vực Tài nguyên và Môi trường, các công ty đo đạc thành lập bản đồ; công ty tư vấn thiết kế xây dựng; - Các công ty tư vấn lập quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; - Các công ty thẩm định giá; sàn giao dịch bất động sản; - Hệ thống ngân hàng và các tổ chức tín dụng khác; Giảng dạy tại các cơ sở giáo dục đại học, cao đẳng hoặc chuyên viên tại các trung tâm, viện nghiên cứu trên khắp cả nước			

33. Ngành Nông học

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo					
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2	
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh			- Phạm vi tuyển sinh: Tuyển sinh trên cả nước. - Đối tượng tuyển sinh: Tốt nghiệp THPT hoặc tương đương; - Xét tuyển dựa vào kết quả thi THPT quốc gia.			
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được			1. Mục tiêu: Đào tạo nguồn nhân lực có tay nghề cao về nông nghiệp như Chuyên viên kỹ thuật làm việc tại các doanh nghiệp nông nghiệp, chuyên viên nghiên cứu làm việc tại các doanh nghiệp về nông nghiệp, chuyên viên về thị trường nông sản làm việc tại các doanh nghiệp nông nghiệp, kỹ sư nông học tự mở doanh nghiệp để sản xuất kinh doanh giống, thức ăn, thuốc, hóa chất và phân bón phục vụ cho nông nghiệp. Ngoài ra, Sinh viên sau khi tốt nghiệp có thể tham gia giảng dạy, nghiên cứu tại các trường Đại học, Cao đẳng hoặc các Viện, Trung tâm nghiên cứu nông nghiệp cho khu vực đồng bằng sông Cửu Long và cả nước. 2. Kiến thức: - Có những kiến thức giáo dục đại cương theo qui định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, bao gồm các nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mác - Lênin, đường lối cách mạng của Đảng Cộng Sản Việt Nam, Tư tưởng Hồ Chí Minh, Giáo dục Thể chất và Giáo dục Quốc phòng. - Có đủ kiến thức về khoa học cơ bản, đáp ứng việc tiếp thu các kiến thức giáo dục chuyên nghiệp và khả năng học tập ở trình độ cao hơn; - Có trình độ cơ bản về Tin học và sử dụng được một số phần mềm chuyên ngành; - Có trình độ Anh văn B1 hoặc tương đương; - Nắm vững kiến thức cơ sở ngành: di truyền, sinh lý - hóa sinh, giống cây trồng, khoa học đất và phân bón, bảo vệ thực vật... để đảm bảo học các môn chuyên ngành, nghiên cứu chuyên sâu và tiếp thu các công nghệ mới; - Nắm vững kiến thức ngành phù hợp với yêu cầu thị trường lao động trong lĩnh vực nông nghiệp: kiến thức cơ bản và biện pháp kỹ thuật sản xuất cây trồng, chăn nuôi, trồng và bảo vệ rừng ở các điều kiện sinh thái khác nhau. - Tham gia dịch và tham khảo các tài liệu chuyên ngành bằng tiếng Anh. 3. Kỹ năng:			

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo					
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2	
				- Xây dựng, thực hiện các quy trình sản xuất nông nghiệp đáp ứng với nhu cầu thực tiễn sản xuất; - Biết ứng dụng linh hoạt các tiến bộ kỹ thuật và công nghệ trong sản xuất nông nghiệp và thích ứng với biến đổi khí hậu; - Tổ chức sản xuất, bảo quản sau thu hoạch và kinh doanh các sản phẩm nông nghiệp; - Xây dựng, thực hiện và quản lý các đề án, dự án trong lĩnh vực nông nghiệp. - Nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ trong lĩnh vực nông nghiệp. - Xây dựng, thực hiện và quản lý kế hoạch ngắn hạn, trung hạn và dài hạn cho cá nhân, nhóm và tập thể; - Làm việc độc lập và làm việc nhóm: chủ động và tự tin trong nghiên cứu, hoạt động chuyên môn; quản lý, thúc đẩy mọi người làm việc đạt hiệu quả; - Giao tiếp và quan hệ công chúng: Sử dụng các phương pháp và nghệ thuật giao tiếp, đàm phán phù hợp với các đối tác liên quan đến công việc. 4. Thái độ: - Ý thức trách nhiệm công dân, có thái độ và đạo đức nghề nghiệp đúng đắn, có ý thức tổ chức kỷ luật và tác phong công nghiệp; - Có lòng yêu nghề, nhận định được tầm quan trọng của nghề và tinh thần học tập không ngừng để nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ; - Có thái độ tự hoàn thiện bản thân mình, tự học, tự nâng cao. - Làm việc độc lập hoặc làm việc theo nhóm trong điều kiện làm việc thay đổi, chịu trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm đối với nhóm. - Hướng dẫn, giám sát những người khác thực hiện nhiệm vụ xác định. - Tự định hướng, đưa ra kết luận chuyên môn và có thể bảo vệ được quan điểm cá nhân. - Lập kế hoạch, điều phối, quản lý các nguồn lực, đánh giá và cải thiện hiệu quả các hoạt động.			
III	Các chính sách, hoạt động hỗ						

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo					
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2	
	trợ học tập, sinh hoạt cho người học						
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện			Số tín chỉ phải tích lũy: 137, trong đó: - Khối kiến thức đại cương: 50 TC Bắt buộc: 48 TC Tự chọn: 2/26 TC - Khối kiến thức chuyên nghiệp: 100TC - Cơ sở ngành: 31 TC Bắt buộc: 31 TC - Chuyên ngành: 53 TC Bắt buộc: 33 TC Tự chọn 20 Tự chọn: 20/60TC - Thực hành, thực tập nghề nghiệp: 16 TC			
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường			- Học Thạc sĩ, Tiến sĩ các chuyên ngành: Nông học, Bảo vệ thực vật, Chăn nuôi, Phát triển nông thôn. - Khả năng tự học, tự nghiên cứu.			
VI	Vị trí làm sau khi tốt nghiệp			- Làm việc tại các cơ quan Nhà nước và các tổ chức khác về lĩnh vực nông nghiệp; - Làm việc tại các trường đại học, cao đẳng, trung học chuyên nghiệp; - Làm việc tại các cơ quan nghiên cứu và chuyển giao công nghệ; - Làm việc tại các doanh nghiệp sản xuất và kinh doanh nông nghiệp trong và ngoài nước.			

Đồng Tháp, ngày 06 tháng 9 năm 2021

Q. HIỆU TRƯỞNG



Lương Thanh Tân